

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Mai phục thập diện ! Thọ địch lưỡng đầu !

Cộng sản là một chủ nghĩa và là một chế độ chuyên tạo ra kẻ thù cho mình. Ngay từ lý thuyết, thay vì cổ xúy tương sinh, cộng tồn, CS lại chủ trương đấu tranh, giành giật. Trong xã hội quốc gia thì đấu tranh giành giật giữa các giai cấp, trên phương diện quốc tế hoàn vũ thì đấu tranh giành giật giữa cộng sản và tư bản. Thành thử từ khi có chủ nghĩa và chế độ CS, kể từ cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, ngoại trừ hai trận thế chiến, luôn có những cuộc gọi là "giải phóng", "cách mạng" gieo máu lửa, hận thù khắp nơi, tàn sát cả trăm triệu người, mà kẻ chủ yếu gây ra không ai khác hơn là CS. Đến khi chiếm được một quốc gia, nắm được một chính quyền, CS vẫn nhìn thấy kẻ thù khắp nơi mọi chốn. Kẻ thù hoặc ảo tưởng, hoặc có thật, hoặc cố tạo ra, để bắt mọi đảng viên luôn cảnh giác, buộc mọi công dân luôn đề phòng, hầu dồn tâm trí sức lực bảo vệ sự tồn tại của chế độ và ngại vàng cho chính đảng CS. Trong thực tế, với cái chủ nghĩa duy vật vô thần kiểu đấu tranh, với cái chế độ phi nhân bất nghĩa kiểu áp đặt, với cái chính đảng chuyên chế độc tài kiểu toàn trị, với cái cuồng vọng thống trị kiểu nô hóa cả thế giới, CS đương nhiên đặt mình làm kẻ thù trước toàn thể nhân dân và nhân loại. Chính vì thế mà nhân loại và nhân dân đã sớm thanh toán nó tại Liên xô và Đông Âu cuối thập niên 80 và đầu thập niên 90 của thế kỷ trước.

Tại Việt Nam, ngay từ khi cướp chính quyền tháng 8-1945, tiếp đến là tiêu diệt các đảng phái quốc gia, "đào tận gốc trúc tận rễ trí phú địa hào", đàn áp văn nhân nghệ sĩ đòi tự do tư tưởng, rồi khoác lên toàn thể dân Bắc một chế độ tàn bạo gian dối, nghèo đói tụt hậu, CS đã biến những chiến sĩ bảo vệ tổ quốc, những nông dân nuôi sống xã hội, những trí thức đầu óc của dân tộc và nói chung là nhân dân nửa nước thành kẻ thù không đội trời chung với đảng. Đến khi chiếm được Việt Nam Cộng Hòa bằng vũ lực, ăn cướp trắng trợn tài sản công lẫn tư của miền Nam, đày đọa quân nhân cán chính chế độ cũ trong các trại tù chốn ma thiêng nước độc, tổng xuất cư dân thành thị vào các vùng kinh tế mới sỏi đá khô cằn, bần cùng hóa nửa nước đang trù phú bằng những chính sách kinh tế cưỡng bức và ngu xuẩn, tiếp tục chính sách cai trị độc địa, thất đức tàn ác còn hơn cả xâm lăng Tàu và thực dân Pháp, CS lại tạo thêm cho mình hàng chục triệu kẻ thù nữa. Để đối phó với đại khối dân tộc đang uất hận này, CS một mặt tổ chức bộ máy đàn áp khổng lồ gồm quân đội chính quy và công an chuyên nghiệp mà theo cựu đại tá Bùi Tín là 3/100 người dân (thay vì 3/1000 dân tại các quốc gia khác), mặt khác bưng bít thông tin, xuyên tạc lịch sử và lý luận ngụy biện, trình bày đảng như đại ân nhân của dân tộc và đại thủ lĩnh đưa đất nước đến bến bờ hạnh phúc, đỉnh cao phát triển. Đa phần nhân dân "ngậm một khối căm hờn trong cũi sắt", một số liều chết bỏ nước ra đi.

Thế nhưng, cuối thế kỷ XX bước sang thế kỷ XXI, khi các chế độ độc tài thi nhau rơi rụng, khuynh hướng dân chủ hóa toàn thắng trên toàn thế giới, ý thức về tự do nhân quyền bừng sáng nơi lòng người, các phương tiện thông tin phát triển như vũ bão, thì cái kiềng ba chân (bit lấp, bịp lừa, bạo lực) trên đó đặt ngai CS cũng lần lượt gãy từng chân một. Nông dân không chịu nổi việc cướp đất đã đứng dậy nhiều nơi: đồng bằng Cửu Long năm 1988, Thanh Nghệ Tĩnh các năm 1990, Thái Bình năm 1996, Xuân Lộc Đồng Nai năm 1997, Thọ Đà Hà Tây năm 1998, Sa Đéc Đồng Tháp năm 2000... Các nhà đấu tranh dân chủ và đối kháng tôn giáo ý thức việc mất tự do cũng nhất tề lên tiếng và liên kết hợp đoàn kể từ năm 2001 qua Hội đồng liên tôn, Khối Tự do 8406, Liên minh dân chủ nhân quyền, đảng Thăng Tiến, đảng Dân chủ... Các công nhân bị chủ nhân bóc lột và công đoàn Nhà nước khống chế, từ đầu năm 2005 cũng đồng loạt đình công khắp nơi, rồi năm 2006 thì đứng dậy đưa ra Yêu sách 8 điểm, thành lập Công đoàn độc lập, dựng nên Khối Đoàn kết Công nông...

Đầu năm 2007, phong trào đấu tranh dân chủ cũng dâng cao ngút trời do biện pháp đàn áp đối kháng thêm khốc liệt dã man, phong trào đấu tranh tôn giáo cũng bừng dậy không cưỡng nổi do chủ trương công cụ hóa và công sản hóa các giáo hội ngày càng ngang nhiên lộ liễu... Đến cuối năm 2007, với phiên tòa phúc thẩm ngày 27-11 xử hai chiến sĩ nhân quyền vừa lều lảo trắng trợn bên trong, khiến các luật sư biện hộ phải làm đơn phản đối, vừa trấn áp tàn bạo bên ngoài, khiến nhân dân và quốc tế càng thêm công phẫn; với việc Trung Cộng chính thức lập chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Trường Sa của VN ngày 2-12, khơi lại cả một quá trình nhượng địa của Việt cộng ngay từ năm 1958; với việc nhà cầm quyền một mặt phản ứng cách khiếp nhược đón hèn trước quân xâm lăng, một mặt ngăn chặn đàn áp lòng yêu nước của nhân dân mọi giới, đặc biệt giới trẻ, khiến càng lộ mặt phản quốc; với việc các Giáo hội, đặc biệt Công giáo, nhất loạt đòi lại đất đai cơ sở của mình tại nhiều nơi... một cách hiểu hòa nhưng quyết liệt hơn bao giờ hết; với việc giới đấu tranh dân chủ, giới văn nhân nghệ sĩ, giới nhà báo tự do, giới sinh viên học sinh, giới thành viên các trang mạng đưa nhau tìm hiểu và phổ biến toàn bộ hồ sơ bán đất bán biển của VC đồng thời quyết tâm biểu tình liên tục chống quân cướp nước và quân bán nước bằng mọi cách; với việc đồng bào hải ngoại đủ mọi tổ chức đoàn thể đang biểu tình khắp thế giới trước hai tòa đại sứ, đang thành lập hồ sơ tội phạm quốc của đảng CSVN, đang vận động quốc tế ủng hộ chủ quyền VN trên Hoàng Trường Sa quần đảo, thậm chí có tin đồn đang dự tính thành lập một chính phủ VN lưu vong để đủ tư cách đối trọng và đối đầu với nhà cầm quyền Hà Nội... Tất cả đã làm nên một thế thập diện mai phục, khiến Việt Cộng lâm cảnh thọ địch lưỡng đầu, đỡ đòn tứ phía...

Nhưng chưa hết! Từ bên kia bờ đại dương, Dự luật Nhân quyền cho Việt Nam HR 3096 nay như một lưỡi gươm Damoclès treo lủng lẳng trên đầu cái chế độ ngang nhiên chà đạp mọi quyền làm người của dân tộc, sự đòi hỏi của bốn phận thành viên bất thường trực Hội đồng Bảo an LHQ nay đang thách thức cái nhà nước xem ra bất lực trước việc bảo vệ an ninh chính lãnh thổ của mình. Song song đó, ngoài biển đông, người đồng chí, người anh em Bắc phương vĩ đại càng lúc →

**CHÀO NĂM
MỚI 2008
TRONG SỐ
NÀY**



- Trg 01 ► **Mai phục thập diện ! Thọ địch lưỡng đầu !**
- Trg 03 ► **4 tội phản bội Tổ quốc của đảng Cộng sản VN**
-Ls Nguyễn Hữu Thống
- Trg 06 ► **Tuyên cáo về tội bán nước của đảng CSVN và tội ác...**
-Hội Ái hữu TNCTTG VN
- Trg 08 ► **Tuyên cáo về vụ việc hai quần đảo Hoàng Trường Sa**
-Nhóm Lm Ng. Kim Điền
- Trg 09 ► **HT Hộ Giác và HT Thiện Hạnh ủng hộ Tuyên cáo...**
-Phòng TTPGQT
- Trg 11 ► **Giáo xứ Thái Hà, Hà Nội đứng lên đòi lại công lý**
-Phòng viên VietCatholic
- Trg 13 ► **Nhìn lại tình hình VN trong năm 2007**
-Trung Điền
- Trg 14 ► **Cuộc thăm sát tại Khe Đá Mài**
-Lm NHG & Lm PVL
- Trg 18 ► **HCM và vụ bán Phan Bội Châu cho Pháp**
-Minh Võ
- Trg 22 ► **Nước nào là đồng chí, anh em ?**
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 24 ► **Hoàng Trường Sa bị lấn chiếm. Giải pháp nào...**
-Ls Trần Thanh Hiệp
- Trg 26 ► **Quá sự tự do ngôn luận, VC đã hèn hóa báo giới V.Nam**
-Lý Đại Nguyễn
- Trg 27 ► **Gọi Tuổi trẻ xuống đường làm lịch sử (thơ)**
-Hồ Công Tâm
- Trg 28 ► **...Ta cùng nhau bán nước!**
-Nguyễn Bình Nguyễn
- Trg 30 ► **Bộ GD&ĐT không có quyền ban hành công văn...**
-Lg Phan Thanh Hải
- Trg 31 ► **Quyền biểu tình, quyền yêu nước dành cho những ai?**
-Blog Chứng nhân lịch sử

**KHÔNG THỂ TRAO
VẠN MẠNG TỔ QUỐC
DÂN TỘC VÀO TAY
TẬP ĐOÀN BÁN
NƯỚC CỘNG SẢN VN**

...càng tỏ ra là kẻ ngoại thù vạn kiếp, quân xâm lược ngàn năm, càng lúc càng tỏ ra là đàn anh thẳng tay bắt nạt đàn em yếu thế, chủ nhân đối xử khắc nghiệt đối với đây tờ khiếm nhục. Theo blog "Chứng nhân lịch sử", "Hiện nay tàu đánh cá của ngư dân Trung Quốc đã xuất hiện đầy dẫy quanh khu vực quần đảo Trường Sa. Điểm đặc biệt là mỗi nhóm tàu đánh cá của TQ đều có ít nhất một tàu hải quân theo bảo vệ. Sau khi đánh cá xong, các ngư thuyền này sẽ được tàu hải quân TQ hộ tống trở về... Cùng với việc tuyên bố chủ quyền trên hai quần đảo HS và TS, tàu hải quân TQ đã liên tục thực hiện các cuộc tuần duyên để "bảo vệ lãnh hải". Rất nhiều lần tàu hải quân TQ đã áp sát VN, cách đất liền chỉ khoảng 40 hải lý. Điểm đặc biệt là mỗi khi phát hiện có sự xâm nhập của tàu hải quân TQ, phía VN cũng cử tàu hải quân tiến ra biển. Nhưng thay vì bắt giữ hoặc trục xuất tàu TQ, các tàu hải quân VN chỉ bắc loa kêu gọi: "Đây là hải phận VN. Đề nghị các đồng chí quay thuyền trở lại". Bất chấp lời "kêu gọi" đó, các tàu hải quân TQ vẫn tiếp tục "tuần duyên" và chỉ quay lại sau khi hoàn thành sứ mệnh".

Trong nội tình đảng và nhà nước CS, mới đây lại thêm một cú đòn choáng váng. Đó là Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo kiêm Phó thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân vừa được hơn 100 nhóm thông tin tự do trong nước cùng quyết định tặng phong danh hiệu "Nhân vật tệ hại nhất của năm 2007" vì thành tích "thúc đẩy nhanh chóng việc xuống dốc đến mức đáng xấu hổ của nền giáo dục". Người đứng đầu một định chế quan trọng nhất và đáng kính nhất trong một đất nước mà nhận được danh hiệu ô nhục như thế thật là điều chưa từng thấy trong lịch sử giáo dục nước nhà. Sự nhu nhược và thiếu khả năng giải quyết vấn đề của ông ta, hay nói đúng hơn là tránh né va chạm với các khối quyền lực Đảng đang chia nhau cầm nắm ngành giáo dục, đã khiến nạn tham nhũng và nạn bạo hành trong trường học mỗi lúc một tăng, kỷ cương học đường, uy tín giáo giới, trình độ của thầy lẫn trò càng lúc càng giảm, và nhất là đường hướng giáo dục tiếp tục là đường hướng ngu dân, tạo ra những thần dân nô lệ đảng, vâng lời đảng, mù tịt các tội ác của đảng thay vì tạo ra những công dân tự do, đầy trách nhiệm, đủ khí phách, đậm lòng yêu nước thương nòi. Các công văn của bộ GD&ĐT cấm sinh viên học sinh biểu tình mới đây là những bằng chứng. Ngoài ra, những lực lượng tham nhũng trong đảng và nhà nước đang tìm cách cướp của công lẫn của tư, tạo ra những chính sách thất nhân tâm cũng là một loại kẻ thù đáng sợ của đảng. Cũng không thể không nói tới một kẻ thù khác của CS đã quá vắng nhưng đang "đội mồ sống lại" để hời tội đảng, đó là hàng ngàn oan hồn chết trong biển cổ Tết Mậu Thân do cuộc thăm sát rừng rậm mà toàn thể đồng bào và dân tộc sắp kỷ niệm 40 năm.

Lâm thập diện mai phục, phải thọ địch lưỡng đầu, bị mọi tầng lớp nhân dân tấn công, bị những lực lượng tinh thần và dân chủ chất vấn như thế, nhất là bị Đại Hán phương Bắc đội lốt Đàn anh vĩ đại ngang nhiên thi hành kế hoạch cướp nước đã chuẩn bị từ 50 năm trước, khiến mình có cơ nguy trở thành tội đồ phản quốc đại nghịch của dân tộc, lẽ ra đảng CSVN phải biết mình đang cô độc, đang có lỗi, để tỉnh ngộ mà trả lại mọi tài sản tinh thần và tài sản vật chất, mọi nhân quyền và dân quyền cho đồng bào, để cúi đầu sám hối vì bao tội ác và sai lầm trong quá khứ lẫn hiện tại, để thực hiện cuộc hòa giải với toàn thể dân tộc trong lẫn ngoài nước, hầu đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân, giải quyết những vấn đề chính trị xã hội cấp thiết, rồi cùng nhau đương đầu với hiểm họa xâm lăng ngoài cõi. Thế nhưng, với các phản ứng vắn cớ mù quáng trước tình thế, tàn bạo với nhân dân, khiếm nhục trước đại cường như thấy trong những tuần lễ này của tập đoàn lãnh đạo CS, chắc chắn toàn thể dân tộc phải đứng lên cứu tổ quốc giống nòi, trước hết bằng việc khừ trừ loài phản dân hại nước đang ngồi ghé thống trị. **BAN BIÊN TẬP**



môi Ba Đình, răng Bắc Kinh (Babui – Danchimviet.com)

4 TỘI PHẢN BỘI TỔ QUỐC của Đảng Cộng Sản Việt Nam

Luật sư Nguyễn Hữu Thống

- Năm 1999 ĐCSVN (ĐCSVN) ký Hiệp Định Biên Giới Việt Trung để nhượng đất biên giới cho Trung Quốc.

- Năm 2000, ĐCSVN ký Hiệp Định Phân Định Vịnh Bắc Bộ để bán nước Biển Đông cho Trung Quốc.

- Cũng trong năm này ĐCSVN ký Hiệp Định Hợp Tác Nghề Cá để dâng cá dâng dầu cho Trung Quốc.

- Và năm 1958, bằng văn thư của Phạm Văn Đồng, ĐCSVN đồng ý chuyển nhượng các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cho Trung Quốc.

Những hành vi này cấu thành 4 tội phản bội tổ quốc bằng cách "cấu kết với nước ngoài nhằm xâm phạm chủ quyền của quốc gia, xâm phạm sự toàn vẹn lãnh thổ của Tổ Quốc và xâm phạm quyền của quốc dân được sử dụng đầy đủ những tài nguyên và nguồn lợi thiên nhiên của đất nước".

I. TỘI NHƯỢNG ĐẤT BIÊN GIỚI CHO NƯỚC NGOÀI

Năm 1949, sau khi thôn tính lục địa Trung Hoa, mục tiêu chiến lược của Quốc Tế CS là nhuộm đỏ hai bán đảo Đông Dương và Triều Tiên.

Qua năm sau, 1950, với sự yểm trợ của các chiến xa Liên Xô và đại pháo TQ, Bắc Hàn kéo quân xâm lăng Nam Hàn. Mục đích để giành yếu tố bất ngờ. Tuy nhiên âm mưu thôn tính không thành do sự phản kích của quân lực Hoa Kỳ và Liên Hiệp Quốc.

Từ 1951 cuộc chiến bất phân thắng bại đưa đến hòa đàm. Hai năm sau Chiến Tranh Triều Tiên kết thúc bởi Hiệp Định Đình Chiến Bàn Môn Điếm tháng 7-1953.

Thất bại trong chiến tranh Triều Tiên, Trung Cộng tập trung hòa lực và kéo các đại pháo từ mặt trận Bắc Hàn xuống mặt trận Bắc Việt.

Để tiếp tế vũ khí, quân trang, quân dụng, cung cấp củ vắn và cán bộ huấn luyện cho Bắc Việt, các xe vận tải và xe lửa Trung Cộng đã chạy sâu vào nội địa VN để lập các căn cứ chỉ huy, trung tâm huấn luyện, tiếp viện và chôn giấu vũ khí. Thừa dịp này một số dân công và sắc dân thiểu số TQ kéo sang VN định cư lập bản bắt hợp pháp để lần chiếm đất đai.

Trong Chiến Tranh Đông Dương Thứ Hai khởi sự từ 1956, với các

chiến dịch Tổng Công Kích, Tổng Khởi Nghĩa Tết Mậu Thân (1968) và Mùa Hè Đỏ Lửa (1972), Bắc Việt huy động toàn bộ các sư đoàn chính quy vào chiến trường Miền Nam. Thời gian này, để bảo vệ an ninh quốc ngoại chống sự phản kích của quân lực Việt Nam Cộng Hòa và Hoa Kỳ (như trong Chiến Tranh Triều Tiên), Bắc Việt nhờ 300 ngàn binh sĩ TQ mặc quân phục Việt Nam đến trú đóng tại 6 tỉnh biên giới Bắc Việt. Trong dịp này các binh sĩ, dân công và sắc dân thiểu số Trung Hoa đã di chuyển những cột ranh mốc về phía nam dọc theo lần biên giới để lần chiếm đất đai.

Trong Chiến Tranh Đông Dương Thứ Ba khởi sự từ 1979, để giành giật ngôi vị bá quyền, TQ đem quân tàn phá 6 tỉnh biên giới Bắc Việt. Và khi rút lui đã gài mìn tại nhiều khu vực rộng tới vài chục cây số vuông để lần chiếm đất đai.

Ngày nay, dưới áp lực của Bắc Kinh, Hà Nội xin hợp thức hóa tình trạng đã rồi, nói là thể theo lời yêu cầu của các sắc dân thiểu số Trung Hoa đã định cư lập bản tại Việt Nam.

Năm 1999 họ đã ký Hiệp Ước Biên Giới Việt Trung để nhượng cho TQ khoảng 800 km² dọc theo lần biên giới, trong đó có các quặng mỏ và các địa danh như Ai Nam Quan, Suối Phi Khanh tại Lạng Sơn và Thác Bản Giốc tại Cao Bằng...

II. TỘI BÁN NƯỚC BIÊN ĐÔNG CHO NƯỚC NGOÀI

Kinh nghiệm cho biết các quốc gia láng giềng chỉ ký hiệp ước phân định lãnh thổ hay lãnh hải sau khi có chiến tranh vũ trang, xung đột biên giới hay tranh chấp hải phận.

Trong cuốn "Biên Thùy Việt Nam" (Les Frontières du Vietnam), sử gia Pierre Bernard Lafont có viết bài "Ranh Giới Hải Phận của Việt Nam" (La Frontière Maritime du Vietnam). Theo tác giả, năm 1887, VN và TQ đã ký Hiệp Ước Bắc Kinh để phân chia hải phận Vịnh Bắc Việt theo đường kinh tuyến 108 Đông, chạy từ Trà Cổ Móng Cáy xuống vùng Cửa Vịnh (Quảng Bình, Quảng Trị). Đó là đường biên giới giữa VN và TQ tại Vịnh Bắc Việt. Vì đã có sự phân định

Vịnh Bắc Việt theo Hiệp Ước Bắc Kinh, nên "từ đó hai bên không cần ký kết một hiệp ước nào khác". Do những yếu tố địa lý đặc thù về mật độ dân số, số hải đảo, và chiều dài bờ biển VN được 63% và TQ được 37% hải phận.

Năm 2000, mặc dầu không có chiến tranh vũ trang, không có xung đột hải phận, bỗng dưng vô cớ, phe Cộng Sản đã ký Hiệp Ước Vịnh Bắc Bộ để hủy bãi Hiệp Ước Bắc Kinh 1887.

Hiệp Ước Vịnh Bắc Bộ là một hiệp ước bất công, vi phạm pháp lý và vi phạm đạo lý.

Bất công và vi phạm pháp lý vì nó không tuân theo những tiêu chuẩn của Tòa Án Quốc Tế, theo đó sự phân ranh hải phận phải căn cứ vào các yếu tố địa lý, như số các hải đảo, mật độ dân số và chiều dài bờ biển. Ngày nay dân số Bắc Việt đông gấp 6 lần dân số đảo Hải Nam, và bờ biển Bắc Việt dài gấp 3 lần bờ đảo Hải Nam phía đối diện VN. Ngoài ra VN có hàng ngàn hòn đảo trong khi Hải Nam chỉ có 5 hay 6 hòn. Tại miền bờ biển hể đã có đất thì phải có nước; có nhiều đất hơn thì được nhiều nước hơn; có nhiều dân hơn thì cần nhiều nước hơn. Vì vậy hải phận VN phải lớn hơn hải phận TQ (63% và 37% theo Hiệp Ước Bắc Kinh). Và cũng vì vậy vùng biển này có tên là Vịnh Bắc Việt.

Ngày nay phe Cộng Sản viện dẫn đường trung tuyến để phân ranh hải phận với tỷ lệ lý thuyết 53% cho VN. Như vậy VN đã mất ít nhất 10% hải phận, khoảng 12.000 km². Tuy nhiên trên thực tế phe Cộng Sản đã không áp dụng nghiêm chỉnh đường trung tuyến. Họ đưa ra 21 điểm tiêu chuẩn phân định Vịnh Bắc Việt theo đó VN chỉ còn 45% hải phận so với 55% của TQ. Và VN đã mất 21.000 km².

Bất công hơn nữa là vì nó không căn cứ vào những điều kiện đặc thù để phân định Vịnh Bắc Việt. Tại ví tuyến 20 (Ninh Bình, Thanh Hóa), biển rộng chừng 170 hải lý, theo đường trung tuyến VN được 85 hải lý để đánh cá và khai thác dầu khí (thay vì 200 hải lý theo Công Ước về Luật Biển). Trong khi đó, ngoài 85 hải lý về phía tây, đảo Hải Nam còn được thêm 200 hải lý về phía đông thông sang Thái Bình Dương. Theo án lệ của Tòa Án Quốc Tế, hải đảo không thể đồng hóa hay được coi trọng như lục địa. Vậy mà với số dân chừng 7 triệu người, đảo Hải Nam, một tỉnh nhỏ nhất của TQ, đã được hưởng 285 hải lý để đánh cá và khai thác dầu khí. Trong khi đó 42 triệu dân Bắc Việt chỉ được 85 hải lý. Đây rõ rệt

là bất công quá đáng. Bị án ngữ bởi một hải đảo (Hải Nam), người dân Bắc Việt bỗng đứng mất đi 115 hải lý vùng đặc quyền kinh tế để đánh cá và thêm lục địa để khai thác dầu khí.

Hơn nữa, Hiệp Ước này còn vi phạm đạo lý vì nó đi trái với những mục tiêu và tôn chỉ của Hiến Chương Liên Hiệp Quốc và Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền như Công Lý, Bình Đẳng, Hữu Nghị, không cưỡng ép, không thôn tính và không lấn chiếm.

III. TỘI DẶNG CÁC TÀI NGUYÊN VÀ NGUỒN LỢI THIÊN NHIÊN CHO NƯỚC NGOÀI

Cùng ngày với Hiệp Ước Vịnh Bắc Bộ, ĐCSVN còn ký Hiệp Ước Hợp Tác Nghề Cá.

Ngày 15-6-2004, Quốc Hội phê chuẩn Hiệp Ước Vịnh Bắc Bộ. Tuy nhiên, trái với Điều 84 Hiến Pháp, Hiệp Ước Đánh Cá không được Quốc Hội phê chuẩn, chỉ được Chính Phủ "phê duyệt".

Theo Hiệp Ước sau này, hai bên sẽ thiết lập một vùng đánh cá chung rộng 60 hải lý, mỗi bên 30 hải lý, từ đường trung tuyến biển sâu nhiều cá, khởi sự từ vĩ tuyến 20 (Ninh Bình, Thanh Hóa) đến vùng Cửa Vịnh tại vĩ tuyến 17 (Quảng Bình, Quảng Trị).

Tại Quảng Bình biển rộng chừng 120 hải lý, theo đường trung tuyến VN được 60 hải lý. Trừ 30 hải lý cho vùng đánh cá chung, ngư dân chỉ còn 30 hải lý gần bờ. Trong khi đó Hải Nam được 290 hải lý để đánh cá.

Tại Ninh Bình, Thanh Hóa, biển rộng chừng 170 hải lý, theo đường trung tuyến, VN được 85 hải lý. Trừ 30 hải lý cho vùng đánh cá chung, ngư dân chỉ còn 55 hải lý gần bờ. Trong khi đó Hải Nam được 315 hải lý.

Hơn nữa, theo nguyên tắc hùn hiệp, căn cứ vào số vốn, số tàu, số chuyên viên kỹ thuật gia và ngư dân chuyên nghiệp, TQ sẽ là chủ nhân ông được toàn quyền đánh cá ở cả hai vùng, vùng đánh cá chung và vùng hải phận TQ.

Ngày nay TQ là quốc gia ngư nghiệp phát triển nhất thế giới. Trên mặt đại dương, trong số 10 tàu đánh cá xuyên dương trọng tải trên 100 tấn, ít nhất có 4 tàu mang hiệu kỳ TQ. Như vậy trong cuộc hợp tác đánh cá với TQ, VN chỉ là cá rô, cá diếc sánh với cá mập, cá kình

a) Trong số 17 quốc gia ngư nghiệp phát triển trên thế giới có tàu đánh cá lớn trọng tải trên 100 tấn, một mình TQ chiếm hơn 40% số tàu, so với 5% của Hoa Kỳ, 3% của Nhật Bản và 2% của Đại Hàn (VN không có mặt trong số 17 quốc gia này).

b) Các tàu đánh cá lớn này có trang bị các lưới cá dài với tầm hoạt động 60 dặm hay 50 hải lý. Do đó đoàn ngư thuyền TQ không cần ra khỏi khu vực đánh cá chung cũng vẫn có thể chằng lưới về phía tây sát bờ biển VN để đánh bắt hết tôm cá, hải sản, từ Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh tới Quảng Bình, Quảng Trị. Chằng lưới đánh cá tại khu vực VN là vi phạm hiệp ước. Tuy nhiên các đội tuần cảnh duyên hải VN sẽ ngoảnh mặt làm ngơ. Là cơ quan kinh tài của Đảng, họ sẽ triệt để thi hành chính sách thực dụng làm giàu với bất cứ giá nào, kể cả bằng sự cấu kết với ngoại bang vi phạm luật pháp và hiệp ước.

Trong cuộc hùn hiệp hợp tác này không có bình đẳng và đồng đẳng. VN chỉ là kẻ đánh ké, môi giới mại bán, giúp cho TQ mặc sức vơ vét tôm cá hải sản Biển Đông, để xin hoa hồng (giới lắm là 10%, vì TQ có 100% tàu, 100% lưới và 95% công nhân viên).

c) Rồi đây TQ sẽ công nhiên vi phạm Hiệp Ước Hợp Tác Đánh Cá cũng như họ đã thường xuyên vi phạm Công Ước và Luật Biển. Chiếu Công Ước này, các quốc gia duyên hải có vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý để đánh cá. Nhưng cũng có nghĩa vụ phải bảo toàn và dinh dưỡng ngư sinh để dành hải sản cho biển cả và các thế hệ tương lai. TQ đã trắng trợn và thường xuyên vi phạm Công Ước và Luật Biển trong chính sách "tận thu, vét sạch và cạn tàu ráo máng" áp dụng từ thời Đặng Tiểu Bình. Đó là chính sách thực dụng mèo đen mèo trắng, làm giàu là vinh quang, làm giàu với bất cứ giá nào.

Từ hơn 1/4 thế kỷ theo kinh tế thị trường, với sự phát triển công kỹ nghệ, thương mại, đánh cá và khai thác dầu khí, ngày nay tại vùng duyên hải TQ, các tài nguyên, hải sản và nguồn lợi thiên nhiên như tôm cá, dầu khí đã cạn kiệt. Trong khi đó nhu cầu canh tân kỹ nghệ hóa và nạn nhân mãn (của 1 tỷ 380 triệu người) đòi hỏi TQ phải mở rộng khu vực đánh cá và khai thác dầu khí xuống Miền Nam.

d) Với hơn 25 năm kinh nghiệm trong nghề cá, TQ đã huấn luyện được một đội ngũ công nhân viên đông đảo gồm các kỹ thuật gia, chuyên viên điện tử và ngư dân có tay nghề. Trong khi đó về phía VN chỉ có một số công nhân không chuyên môn để sai phái trong các công tác tạp dịch hay công tác vệ sinh như rửa cá, rửa tàu v.v... Và rồi đây, bên cạnh các lao động nô lệ xuất khẩu tại Đông Nam Á, chúng ta sẽ có thêm một số

lao động nô lệ tại Biển Đông trên các tàu đánh cá xuyên dương TQ.

IV. TỘI CHUYỀN NHƯỢNG CÁC QUẦN ĐẢO HOÀNG SA TRƯỜNG SA CHO NƯỚC NGOÀI

Với đà này ĐCSVN sẽ nhượng nốt các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cho Trung Cộng. Họ đã nhiều lần công bố ý định này:

1) Ngày 15-6-1956, ngoại trưởng Ung Văn Khiêm minh thị tuyên bố: "Hà Nội nhìn nhận chủ quyền của TQ tại Hoàng Sa và Trường Sa mà TQ gọi là Tây Sa và Nam Sa".

2) Ngày 14-9-1958 qua lời Phạm Văn Đồng, Hồ Chí Minh, Chủ tịch Đảng, Chủ tịch Nước, xác nhận chủ quyền hải phận của TQ tại các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

3) Để biện minh cho lập trường của Hồ Chí Minh và Phạm Văn Đồng, sau khi Trung Cộng tiến chiếm Trường Sa hồi tháng 3-1988, báo Nhân Dân, cơ quan chính thức của Đảng Cộng Sản trong số ra ngày 26-4-1988 đã viết: "Trong cuộc chiến đấu chống kẻ thù xâm lược thì VN phải tranh thủ sự gắn bó của TQ, và ngăn chặn Hoa Kỳ sử dụng 2 quần đảo nói trên". Đây chỉ là lời ngụy biện. Vì tại Thái Bình Dương, Hoa Kỳ có Đệ Thất Hạm Đội nên không cần đến các hải đảo Trường Sa và Hoàng Sa để làm căn cứ xuất phát hay địa điểm chỉ huy.

4) Và hồi tháng 5-1976, báo Saigon Giải Phóng trong bài bình luận việc TQ chiếm Hoàng Sa bằng võ lực đầu năm 1974, đã viết: "TQ vĩ đại đối với chúng ta không chỉ là người đồng chí, mà còn là người thầy tin cần để chúng ta có ngày hôm nay. Vì vậy chủ quyền Hoàng Sa thuộc VN hay thuộc TQ cũng vậy thôi".

Từ 1956, mục tiêu chiến lược của ĐCSVN là "giải phóng Miền Nam" bằng võ lực. Để chống lại VN Cộng Hòa, Hoa Kỳ và Đông Minh, Hà Nội hoàn toàn trông cậy vào sự cứu trợ nhiệt tình của người thầy phương Bắc. Vì sau cái chết của Stalin năm 1953, Liên Xô chủ trương chung sống hòa bình với Tây Phương, trong khi Mao Trạch Đông vẫn tuyên bố "sẽ giải phóng một ngàn triệu con người Á Châu khỏi ách Đế Quốc Tư Bản".

Mà muốn được cứu trợ phải cam kết đền ơn trả nghĩa. Ngày 14-9-1958, qua Phạm Văn Đồng, Hồ Chí Minh, Chủ tịch Đảng, Chủ tịch Nước cam kết chuyển nhượng cho TQ các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Qua năm 1959, Đảng Cộng Sản phát

động chiến tranh Giải Phóng Miền Nam.

Có 3 lý do được viện dẫn trong cam kết này:

a- Vì Hoàng Sa, Trường Sa tọa lạc tại các vĩ tuyến 17-7 (Quảng Trị-Cà Mau) nên thuộc hải phận VN Cộng Hòa. Đối với Hà Nội nhượng Hoàng Sa, Trường Sa cho TQ trong thời điểm này chỉ là bán da gấu! (không phải tài sản của mình).

b- Sau này do những tình cờ lịch sử, nếu Bắc Việt thôn tính được Miền Nam thì mấy hòn đảo san hô tại Biển Đông đâu có ăn nhằm gì so với toàn thể lãnh thổ VN?

c- Giả sử cuộc “giải phóng Miền Nam” không thành, thì việc Trung Cộng chiếm Hoàng Sa Trường Sa thuộc lãnh hải VN Cộng Hòa cũng có tác dụng làm suy yếu phe quốc gia về kinh tế, chính trị, chiến lược và an ninh quốc phòng.

KẾ HOẠCH THÔN TÍNH BIỂN ĐÔNG CỦA TRUNG CỘNG

Năm 1982, với tư cách ngũ cường thuộc Hội Đồng Bảo An có quyền phủ quyết, TQ hoan hỷ ký Công Ước về Luật Biển. Ký xong Công Ước, Bắc Kinh mới thấy lo! Theo Công Ước các quốc gia duyên hải chỉ có 200 hải lý, vừa là vùng đặc quyền kinh tế để đánh cá, vừa là thêm lục địa để khai thác dầu khí. Trong khi đó Hoàng Sa tọa lạc ngoài lục địa TQ 270 hải lý và Trường Sa cách Hoa Lục 750 hải lý, nên không thuộc hải phận (thêm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế đánh cá) của TQ.

Vì vậy, cuối năm 1982, Bắc Kinh tập hợp 400 học giả TQ ngày đêm nghiên cứu thảo luận ròng rã trong suốt 10 năm, để kết luận rằng “Nam Hải là Biển Lịch Sử của TQ từ thời Hán Vũ Đế”.

Đây là thái độ trịch thượng vô đoan của phe đế quốc, cũng như Đế Quốc La Mã thời xưa coi Địa Trung Hải là “biển lịch sử của chúng tôi!” (Mare nostrum).

Biển Lịch Sử hay Lưỡi Rìng TQ nằm sát bờ biển, cách Quảng Ngãi 40 hải lý, cách Nam Dương 30 hải lý, cách Mã Lai và Phi Luật Tân 25 hải lý. Nó bao gồm toàn thể vùng biển Hoàng Sa Trường Sa và chiếm trọn 3 túi dầu khí đang khai thác là Tứ Chính (Vanguard) của VN, Natuna của Nam Dương và Cỏ Rong (Reed Bank) của Phi Luật Tân.

Tuy nhiên về mặt pháp lý, nếu Ấn Độ Dương không phải là đại dương của Ấn Độ, thì Nam Hải cũng không phải là biển của TQ về phía Nam.

Vả lại theo Tòa Án Quốc Tế La Haye, biển lịch sử chỉ là nội hải. Hơn

nữa Thuyết Biển Lịch Sử của TQ cũng bị Công Ước Liên Hiệp Quốc về Luật Biển bác bỏ trong Điều 8: “Biển lịch sử hay nội hải của một quốc gia tọa lạc trong lục địa hay đất liền, bên trong bờ biển hay đường căn bản” (đường căn bản là lần mực thủy triều xuống thấp).

Do đó Biển Nam Hoa hay Nam Hải không phải là Biển Lịch Sử của TQ vì nó là ngoại hải và cách lục địa TQ hơn 2000 cây số.

Và công trình 10 năm nghiên cứu của 400 học giả TQ chỉ là công “dã tràng xe cát Biển Đông, nhọc nhằn mà chẳng nên công cán gì”!

Thất bại trong thuyết Biển Lịch Sử, Trung Cộng đề ra kế hoạch 4 bước để xâm chiếm Biển Đông về kinh tế:

1- Ký kết Hiệp Ước Vịnh Bắc Bộ năm 2000 để hủy bãi Hiệp Ước Bắc Kinh 1887 (theo đó VN được 63% và TQ được 37%). Nếu theo đường trung tuyến, hai bên được chia đều 50%. Tuy nhiên trên thực tế, Trung Cộng không theo đường trung tuyến và đã đề ra 21 điểm tiêu chuẩn phân định theo đó VN chỉ còn 45% so với 55% của TQ.

2- Ký kết Hiệp Ước Hợp Tác Nghề Cá năm 2000 để thiết lập Vùng Đánh Cá Chung 60 hải lý. Và VN chỉ còn 25% tại vĩ tuyến 17, và 32% tại vĩ tuyến 20. Với các tàu đánh cá viễn duyên, với các lưới cá dài 50 hải lý, và nhất là với sự cấu kết đồng lõa của đội tuần cảnh duyên hải VN, toàn thể Vịnh Bắc Việt sẽ biến thành khu đánh cá tự do cho đội kinh ngư TQ mặc sức tận thu, vét sạch và cạn tàu ráo máng.

3- Từ đánh cá chung đến hợp tác khai thác dầu khí chỉ còn một bước. Trong Hiệp Ước Vịnh Bắc Việt có điều khoản quy định rằng, khi dầu khí được phát hiện, hai bên sẽ khởi sự hợp tác khai thác dầu khí. Dầu khí là do các chất hữu cơ kết tụ trong các thủy tra thạch kết tầng dưới đáy biển. Các chất hữu cơ này được nước phù sa Sông Hồng Hà từ Vân Nam và Sông Cửu Long, con sông dài nhất Đông Nam Á, từ cao nguyên Tây Tạng đổ ra Biển Đông từ cả triệu năm nay. Do đó dầu khí nếu có, là do các chất hữu cơ từ lục địa VN, chứ không phải từ Hoa Lục. Mặc dầu vậy, tại Vịnh Bắc Việt, TQ đã đề ra nhiều dự án thăm dò và khai thác dầu khí, như “Dự Án Quỳnh Hải” bên bờ đảo Hải Nam và “Dự Án Vịnh Bắc Bộ” phía Bắc vĩ tuyến 20. (Khi dùng danh xưng “Vịnh Bắc Bộ”, TQ mặc nhiên nhìn nhận rằng đó là Vịnh của VN về phía Bắc. Vì nếu là của TQ thì phải gọi là Vịnh Nam Bộ mới đúng địa lý).

4) Với chính sách vét dầu loang, sau khi thành tựu kế hoạch đánh cá và khai thác dầu khí chung tại Bắc Việt, hai bên sẽ tiến tới việc hợp tác đánh cá và khai thác dầu khí chung tại miền duyên hải Trung và Nam Việt. Điều đáng lưu ý là vùng lãnh hải này thuộc thêm lục địa và khu đặc quyền kinh tế đánh cá 200 hải lý của VN nên thuộc chủ quyền tuyệt đối của VN. Ở đây không có sự trùng điệp hay chồng lấn hải phận như trường hợp Vịnh Bắc Việt.

Không ai ngu dại gì cho người nước ngoài đến đánh cá và khai thác dầu khí chung tại thêm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế riêng của nước mình. Chiếu Điều 77 Luật Biển, thêm lục địa thuộc chủ quyền tuyệt đối của quốc gia duyên hải. Mọi sự chiếm cứ bất cứ từ đâu tới cũng đều vô hiệu, nhất là chiếm cứ vô trang (trường hợp Trung Cộng dùng vô trang chiếm Hoàng Sa năm 1974 và Trường Sa từ năm 1988).

Bảng kế hoạch thôn tính 4 bước, để quốc Bắc Kinh buộc Hà Nội hiển dăng toàn thể hải phận VN từ Vịnh Bắc Việt đến vùng biển Hoàng Sa Trường Sa theo lời cam kết của Hồ Chí Minh (Phạm Văn Đồng chỉ là kẻ thừa sai, bắt lặc, vô quyền, không có cả quyền bổ nhiệm một thứ trưởng theo lời tự thú của đương sự).

Như vậy, Thuyết Biển Lịch Sử hay Lưỡi Rìng TQ từng bị Công Ước về Luật Biển và Tòa Án Quốc Tế bác bỏ, nay sẽ trở thành hiện thực do kế hoạch 4 bước thôn tính Biển Đông của Trung Cộng. Vì quyền lợi riêng tư, ĐCSVN đã tăng tận lương tâm nhượng đất, bán nước, dâng cá dâng dầu và dâng các hải đảo cho kẻ thù truyền kiếp của dân tộc.

Hành động như vậy ĐCSVN đã 4 lần phản bội Tổ Quốc.

Vì những lý do nêu trên, thay mặt đồng bào trong nước không còn quyền được nói, trước Tòa Án Quốc Dân và Tòa Án Lịch Sử, ỦY BAN LUẬT GIA BẢO VỆ DÂN QUYỀN KẾT ÁN ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ 4 TỘI PHẢN BỘI TỔ QUỐC.

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài.**

HỘI ÁI HỮU TỪ NHÂN CHÍNH TRỊ TÔN GIÁO VN

TUYÊN CÁO

VỀ TỘI BÁN NƯỚC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ TỘI ÁC CỦA ĐẾ QUỐC TRUNG CỘNG XÂM LƯỢC

Paris 01-01-2008

Nhận định rằng:

1. Suốt dòng lịch sử, đế quốc Đại Hán luôn luôn bành trướng thế lực xâm lược các quốc gia láng giềng để đồng hóa các tộc người này vào Hán tộc và bành trướng lãnh thổ rộng lớn như ngày nay. Ngay từ thời gian lập quốc thời Thương Chu, Hán tộc đã xâm lấn tiêu diệt các nước Bách Việt của Việt tộc, đẩy lùi Việt tộc khỏi địa bàn đất Tổ ở Trung nguyên (TQ bây giờ). Lịch sử cũng chứng minh sự xâm lăng của Hán tộc đối với các tộc người Việt, Mông, Mãn, Tạng, Hồi để trở thành một đế quốc rộng lớn như ngày nay. Thế kỷ thứ XIX, Trung Cộng xâm chiếm Tây Tạng và bước sang thế kỷ XX, Trung Cộng lại ngang nhiên đánh chiếm quần đảo Hoàng Sa của VN. Bước sang thiên niên kỷ thứ ba của nhân loại tiến bộ, đế quốc Trung Cộng vẫn ngang nhiên thách thức công luận của cả loài người tiến bộ khi công khai thành lập huyện Tam Sa để sát nhập quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam vào lãnh thổ Trung Cộng.

2. Kể từ khi Hồ Chí Minh, cán bộ của đế tam quốc tế cộng sản, lãnh nhiệm vụ bành trướng chủ nghĩa cộng sản xuống phương Nam, nhuộm đỏ Đông Nam Á, mở đường thông thương ra biển Nam cho đế quốc Trung cộng, nghĩa là kể từ khi thành lập đến nay, đảng cộng sản Việt Nam luôn luôn là công cụ tay sai cho cả Liên xô lẫn Trung cộng. Hồ Chí Minh đã lợi dụng lòng yêu nước của nhân dân Việt Nam, giải tán đảng Cộng sản rồi núp dưới tên đảng Lao động để đưa ra chiêu bài giải phóng dân tộc nhưng thực chất là bành trướng chủ nghĩa cộng sản,

nhuộm đỏ đất nước Việt Nam. Chính Hồ Chí Minh đã thỏa hiệp để thực dân Pháp trở ra Hà Nội hầu tiêu diệt các chiến sĩ yêu nước của các đảng phái quốc gia và cũng chính Hồ Chí Minh, dưới áp lực của Liên xô + Trung cộng, đã phản bội công cuộc kháng chiến của dân tộc, thỏa hiệp với thực dân Pháp ký hiệp định Genève ngày 20-7-1954 để chia đôi đất nước. Năm 1958, Hồ Chí Minh đã chỉ thị cho Phạm Văn Đồng gửi văn thư cho Trung cộng thừa nhận chủ quyền của Trung cộng đối với Hoàng Sa và Trường Sa. Năm 1960, cộng sản Việt Nam lại xé bỏ hiệp định Genève, đem quân xâm nhập miền Nam và một lần nữa Hồ Chí Minh lại lợi dụng chiêu bài giải phóng miền Nam để thực hiện ý đồ xâm chiếm miền Nam, nhuộm đỏ toàn bộ đất nước Việt Nam. Sau khi ký kết hiệp định Paris năm 1973, một lần nữa Cộng sản Việt Nam lại xé bỏ hiệp định vừa ký chưa ráo mực để đem quân cưỡng chiếm miền Nam, Hồ Chí Minh đã để lộ bộ mặt giả nhân giả nghĩa khi đổi tên đảng Lao Động trở lại thành đảng Cộng sản Việt Nam. Năm 1999, đảng cộng sản đã ký hiệp định biên giới Việt Trung dâng 800 cây số vuông đất cho Trung cộng, năm 2000 cộng sản Việt Nam lại ký hiệp ước vịnh Bắc bộ dâng hơn 10.000 cây số vuông biên cho đế quốc Trung cộng. Chính vì vậy, đế quốc Trung cộng mới ngang nhiên thành lập huyện Tam Sa bao gồm cả Hoàng Sa lẫn Trường Sa của dân tộc ta vào lãnh thổ Trung Cộng.

3. Luận điệu mà cộng sản rêu rao đánh lừa quần chúng nhân dân là giải phóng dân tộc, đánh đuổi

thực dân Pháp, giành lại độc lập dân tộc, giải phóng miền Nam... tất cả chỉ là chiêu bài để lợi dụng lòng yêu nước của nhân dân Việt Nam hầu phục vụ cho ý đồ bành trướng của quốc tế cộng sản mà thôi. Lịch sử đã chứng minh rõ ràng cụ thể Hồ Chí Minh và đảng cộng sản Việt Nam là những tội đồ của dân tộc Việt Nam, đã cống rấn cộng sản về cắn gà nhà dân tộc. Chính vì Hồ Chí Minh là cán bộ của đế tam quốc tế cộng sản nên Tổng thống Hoa Kỳ Roosevelt đã không công nhận và không đặt Việt Nam dưới sự ủy trị của Liên Hiệp quốc. Kể từ khi Liên xô và Trung cộng công nhận nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tháng 1 năm 1950 là thành trì công nông đầu tiên ở Đông Nam Á thì tháng 2 năm 1950, Hoa Kỳ, Anh, Pháp mới công nhận chính phủ Quốc gia Bảo Đại và cuộc chiến ý thức hệ tư bản cộng sản bắt đầu. Chính vì Hồ Chí Minh và đảng cộng sản Việt Nam mang cộng sản vào đất Việt nên tư bản phải nhập cuộc để ngăn chặn làn sóng đỏ đưa dân tộc Việt vào thế trên đe dưới búa khiến hàng triệu người Việt Nam yêu nước phải hi sinh, trong khi các nước khác trên thế giới giành lại độc lập dân tộc không tốn một giọt máu. Cộng sản Việt Nam đã thi hành chỉ thị của Đế tam Quốc tế CS phát động đấu tố cải cách ruộng đất nhằm tước đoạt tài sản đất đai riêng tư khiến gần nửa triệu người Việt Nam vô tội mà CS gán ghép cho là địa chủ đã bị giết oan, hàng ngàn thường dân vô tội đã bị cộng sản chôn sống trong dịp tết Mậu Thân tại Huế, và sau khi xâm chiếm miền Nam, cộng sản đã xử tử hàng trăm người Việt Nam yêu nước, trả thù dày ải các viên chức sĩ quan quân đội VNCH vào các trại tập trung buộc phải lao động khổ sai khiến 65 ngàn người đã chết lần chết mòn trong các trại tù của cộng sản. Năm 1979, cộng sản lại hi sinh hàng trăm ngàn tính mạng người Việt cho cuộc chiến phi lý mà họ gọi là nghĩa vụ quốc tế tại Kampuchia.

Trong suốt hơn 32 năm thống trị, cộng sản Việt Nam đã đem lại hậu quả nặng nề cho dân tộc Việt Nam

trên nhiều phương diện. Sang thiên niên kỷ thứ ba mà Việt Nam vẫn còn là một đất nước chậm tiến tụt hậu và nghèo khổ nhất thế giới. Trong lịch sử Việt, gian hùng Hồ Chí Minh, một Lê Chiêu Thống của thời đại và đảng cộng sản Việt Nam là kẻ mãi quốc cầu vinh, đã đang tâm bán nước, phản bội công lao của tiền nhân bao đời dựng nước và giữ nước cách đáng khinh miệt nhất, cùng với đế quốc Trung cộng xâm lược là tội đồ của dân tộc mà danh nhân văn hóa Nguyễn Trãi đã kể tội trong bài Hịch Bình Ngô Đại cáo: Chặt hết trúc Nam Sơn vẫn không ghi đủ tội ác, tát cạn biển Đông Hải cũng chẳng rửa sạch tanh hôi... Thân người đều cảm hận! Trời đất chẳng dung tha..!

Từ những nhận định trên:

Căn cứ vào Hiến chương Liên Hiệp quốc,

Căn cứ vào Bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền,

Căn cứ vào Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và Chính trị,

Nhân danh quyền sống của hơn 85 triệu dân Việt Nam đang bị tước đoạt quyền sống tối thiểu của một con người dưới chế độ độc tài toàn trị của nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chúng tôi khẩn thiết kêu gọi:

1. Các quốc gia dân chủ tự do, các hội đoàn thiện nguyện tranh đấu cho nhân quyền, quý vị khôi nguyên giải Nobel Hòa bình thể hiện lương tri của nhân loại, ý chí của cộng đồng thế giới, xin hãy nhất loạt lên tiếng và đưa vấn đề Trung Cộng xâm lược ra Đại hội đồng Liên Hiệp quốc đề ra nghị quyết chế tài nhằm ngăn chặn ý đồ của Trung Cộng biến Việt Nam thành Tây Tạng thứ hai, sát nhập Việt Nam vào lãnh thổ của đế quốc Trung Cộng.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam phải chịu trách nhiệm trước nhân dân và lịch sử về tội bán nước của họ. Đây là cơ hội cuối cùng để những người cộng sản giác ngộ quyền lợi tối thượng của dân tộc, chuộc lại những lỗi lầm của họ trước nhân dân bằng cách trao lại quyền làm chủ đất nước cho toàn dân. Đã đến lúc đảng cộng sản Việt Nam phải hủy bỏ điều 4 Hiến pháp CHXHCNVN, tổ

chức trung cầu dân ý, bầu một Quốc hội dưới sự giám sát của quốc tế, một Quốc hội lập hiến thể hiện ý chí của toàn dân để soạn thảo một Hiến pháp mới đáp ứng yêu cầu của lịch sử. Để thực hiện điều này, trước hết đảng cộng sản Việt Nam phải thành tâm mời gọi tất cả đại diện của các đảng phái chính trị, các hội đoàn trong lẫn ngoài nước về tham dự một Hội nghị Diên Hồng thể kỷ thứ XXI để thống nhất ý chí của toàn dân, tạo thành sức mạnh tổng lực chiến đấu bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ mà tiền nhân bao đời đã hi sinh xương máu xuống từng tấc đất bảo vệ sơn hà xã tắc suốt mấy ngàn năm lịch sử. Lịch sử Việt đã chứng minh rằng chỉ có sự đoàn kết thống nhất muôn người VN như một mới đánh thắng được kẻ thù truyền kiếp Hán tộc xâm lược.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam đã áp đặt một chế độ độc tài áp bức thống trị nhân dân Việt Nam nên nhân dân Việt Nam không bao giờ chấp nhận cái gọi là nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nhân dân Việt Nam long trọng tuyên bố trước công luận quốc tế: tất cả các hiệp định mà nhà nước VNDCCH và CHXHCNVN ký kết với Trung Cộng đều vô giá trị.

Nhân dân Việt Nam muôn người như một sẽ đứng lên tranh đấu giành lại quyền làm chủ đất nước để xây dựng một thể chế dân chủ tự do thực sự hầu mang lại ấm no hạnh phúc thực sự cho tất cả 85 triệu đồng bào Việt Nam.

Paris ngày 1 tháng 1 năm 2008

TUN Hội trưởng

Chủ tịch Hội đồng Điều hành
Hải ngoại Hội Ái hữu Từ nhân
Chính trị và Tôn giáo Việt Nam

Phạm Trần Anh

**Bạn đi với Cộng
sản, đồng bào sẽ
bỏ bạn! Bạn đi
với dân tộc, đồng
bào sẽ theo bạn!**

Phái Đoàn Quốc Hội Hoa Kỳ tiếp xúc thân nhân và luật sư các nhà bất đồng chính kiến

Trước khi rời VN sang Úc, chiều 04-01-2008, phái đoàn Quốc hội Hoa Kỳ, được dẫn đầu bởi Chủ tịch Đa số Hạ viện, dân biểu Steny Hoyer và một số nhân vật Lãnh sự quán HK ở Sài Gòn, đã gặp gỡ gia đình các tù nhân chính trị hiện đang bị giam vì hoạt động cho dân chủ, cùng với các luật sư đã tham gia biện hộ cho họ.

Cuộc gặp gỡ đã diễn ra tại khách sạn New World, SG. Phía LSQ Hoa Kỳ có cô Katia Bennett, nhân viên chính trị phía Nam. Các Luật sư tham dự có Ls. Đặng Dũng, Bùi Quang Nghiêm, Lê Công Định, Nguyễn Thị Thu Trang (cô đã bị bắt cùng với Ls. Lê Quốc Quân và được thả sau khi Ls. Quân được thả). Phía thân nhân các nhà dân chủ, có bà Lê Ngọc Nghĩa, mẹ Ls. Nguyễn Bắc Truyển, cô Phạm Thị Lộc, vợ Ls. Trần Quốc Hiền, ông Lê Nguyễn Thành, em Bác sĩ Lê Nguyễn Sang, ông Phạm Bá Đức, anh ruột Phạm Bá Hải, và thân nhân gia đình Linh Mục Nguyễn Văn Lý.

Trong buổi gặp gỡ và thăm viếng, phái đoàn đại diện quốc hội Hoa Kỳ đã lắng nghe mọi ý kiến của những người hiện diện. Đặc biệt, điều 69 Hiến pháp nước CHXHCNVN đã được đề cập. Các thân nhân và Luật sư cho rằng tất cả những người lên tiếng đấu tranh cho dân chủ VN chỉ thực thi quyền công dân do Hiến pháp qui định, không làm điều gì vi phạm nhưng lại bị đàn áp và bỏ tù. Đồng thời, sự ngược đãi và cưỡng bức lao động trong nhà tù cũng được thân nhân các tù nhân lương tâm đưa ra để tố cáo với công luận. Được biết các tù nhân trong trại giam Xuân Lộc, Đồng Nai bị buộc lao động quá sức chịu đựng. Mỗi ngày, một người tù phải gỡ vỏ 25 kg hạt điều để lấy được khoảng 7 đến 8 kg hạt. Bất kể bao lâu, họ phải gỡ cho xong 25 kg hạt trong ngày mới được trở về phòng giam. Nếu làm không đủ số qui định thì bị phạt, tệ hại nhất là cùm chân biệt giam, không cho đi lại...

Phái đoàn Hoa Kỳ hứa sẽ quan tâm nhiều hơn đến vấn đề nhân quyền và những đề nghị của mọi người hiện diện, cũng như sẽ nỗ lực vận động tự do cho những nhà đấu tranh dân chủ đang bị tù tội. Dân biểu Hoyer cho biết: "Tôi rất thích thú với cuộc gặp gỡ này. Tôi sẽ có những hành động cụ thể, sẽ làm việc với chính quyền Hà Nội. Nếu ai bị khó khăn, trở ngại vì cuộc gặp gỡ hôm nay, tôi sẽ trình lên Tổng Thống Hoa Kỳ. Một khi kinh tế phát triển, thì tất yếu nhân quyền cũng phải phát triển theo. Tôi xin cảm ơn những người con dũng cảm trong cuộc gặp gỡ hôm nay, họ là động cơ tiến bộ cho Việt Nam."

NHÓM LM NGUYỄN KIM ĐIỀN

TUYÊN CÁO

về vụ việc hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa

.....Việt Nam 01-01-2008.....

Với trách nhiệm của công dân Nước Việt và công dân Nước Trời, với lương tâm của người tu hành đang sống giữa lòng Tổ quốc Dân tộc, chúng tôi, những linh mục Công giáo nguyện theo tinh thần của Cố Tổng Giám mục Philipphê Nguyễn Kim Điền, vị tử đạo dưới chế độ Cộng sản, gọi tắt là Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền, long trọng tuyên cáo trước Quốc dân Đồng bào về vụ việc chấn động lòng dân kể từ hôm 2-12-2007, khi nhà cầm quyền Trung Cộng chính thức công bố biến quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam thành huyện Tam Sa, trực thuộc tỉnh Hải Nam của Trung Quốc.

Trước hết, Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền chúng tôi nhận định rằng:

1- Do mù quáng chấp nhận chủ nghĩa Cộng sản quốc tế đại đồng, đảng và nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của ông Hồ Chí Minh, với tâm thức nô lệ, trước hết đã một lòng suy tôn, thần phục và khiếp sợ đảng Cộng sản đàn anh Trung quốc cũng như lãnh tụ của đảng này là Mao Trạch Đông, xem ông ta như kẻ không thể sai lầm; thứ đến đã coi thường sự toàn vẹn lãnh thổ, xóa nhòa các biên cương tổ quốc, chẳng lưu tâm đến mộng bá quyền ngàn năm của Bắc triều Đại Hán. Đây là tinh thần vong bản dẫn đến thảm trạng vong quốc.

2- Do mưu tính thực hiện ý đồ bành trướng Đế quốc đồ qua việc cưỡng chiếm cho được Việt Nam Cộng hòa, các lãnh đạo CSVN đã ra công hàm ngày 14-09-1958, công nhận lời tuyên bố của Trung Quốc mười hôm trước đó về chủ quyền của họ trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, để được đảng CSTQ cung cấp lương thực, vũ khí, quân dụng hầu tiến đánh miền Nam. Đây là việc bán đất biển tổ tiên để tậu phương tiện bành trướng một chế độ phi nhân bản, phản dân tộc.

3- Trượt dài trên con đường bán nước để giữ ghế, thần phục Trung Quốc để mua lấy sự bảo trợ, đảng CSVN đã tự tiện ký Hiệp ước lãnh thổ

ngày 30-12-1999 và Hiệp ước lãnh hải ngày 25-12-2000 với Trung Quốc, không cần bàn hỏi với quốc dân đồng bào, khiến cho đất nước mất đi mười mấy ngàn cây số vuông mà bao anh hùng, chiến sĩ Dân tộc qua mấy ngàn năm đã gây dựng và bảo vệ bằng mồ hôi, xương máu. Đây là thái độ chà đạp sự hy sinh của tiền nhân, vô ơn với công đức của tiên tổ và khinh mạn ý kiến của toàn thể dân tộc.

4- Cũng do tâm địa bảo vệ chủ nghĩa Xã hội và bành trướng chế độ Cộng sản mà không lo bảo vệ an sinh Dân tộc và giữ gìn bờ cõi Quê hương, chỉ lo mất Đảng mất ghế mà không lo mất Nước mất Dân, nhà cầm quyền CSVN từ đó đã chẳng còn bận tâm bảo vệ sinh kế và sinh mạng của cư dân vùng biên giới phía Bắc cũng như ngư dân vùng duyên hải phía Đông, chẳng dám phản đối việc Trung Quốc xâm phạm tài nguyên trên khu vực biển của đất nước, mù quáng chạy theo Trung Quốc trên mọi phương diện chính trị, kinh tế, luật pháp, xã hội..., nhắm mắt tuân hành mệnh lệnh chủ nhân phương Bắc là cấm cản các cuộc biểu tình trong nước đòi lại lãnh thổ. Đây là cách hành xử nhu nhược, nô lệ, vô trách nhiệm, đánh mất uy lực quốc phòng, làm tan uy tín quốc gia.

Do đó, Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền chúng tôi lên tiếng kêu gọi:

1- Đảng CSVN cần ý thức rằng toàn thể đảng và toàn bộ công cụ của đảng (quốc hội, tòa án, chính quyền, công an, quân đội, báo chí, tôn giáo quốc doanh) không đủ uy dũng trên mặt trận quốc phòng và thế lực trên mặt trận chính trị ngoại giao để bảo vệ Tổ quốc giang sơn, mà cần tới sự chung sức chung lòng của toàn thể 85 triệu Dân Việt trong nước và hơn 3 triệu Người Việt hải ngoại không phân biệt chính kiến, tôn giáo, chủng tộc.

2- Đảng CSVN do đó cần chấm dứt ngay việc sách nhiễu, quản chế, giam cầm các nhà đấu tranh dân chủ và tu hành đối kháng; trả lại tài sản, quyền lợi và danh dự cho thị dân bị cướp nhà, nông dân bị cướp đất,

công nhân bị cướp lương; từ bỏ dự tính lưỡng gạt công sức và ý đồ thao túng cộng đồng của Người Việt hải ngoại; thôi ngăn cản, hãm dọa, đàn áp các học sinh, sinh viên, trí thức, dân oan, văn nghệ sĩ, các chiến sĩ dân chủ... biểu tình đòi lại Hoàng Sa và Trường Sa suốt mấy tuần lễ vừa qua, kể từ Chúa nhật 09-12-2007 và trong những tháng ngày sắp tới.

3- Đảng CSVN cần hủy bỏ ngay điều 4 cũng như nhiều điều mâu thuẫn phi lý trong Hiến pháp để tạo điều kiện thuận lợi cho sự tham gia cứu quốc của toàn dân, gồm mọi thành phần dân tộc, mọi cộng đồng tôn giáo, mọi đảng phái chính trị, mọi tổ chức công dân trong lẫn ngoài nước. Tiếp đó là triệu tập Hội nghị Diên Hồng mới để đảng tuyên bố từ bỏ chủ nghĩa ngoại lai, chế độ sai lầm, tạ lỗi và hòa giải cùng dân tộc, trao quyền lãnh đạo cho toàn dân trong một thể chế dân chủ tam quyền phân lập và đa đảng đa nguyên. Tân chính thể và tân chính quyền này sẽ lập tức tuyên bố hủy bỏ mọi văn kiện sai trái về biên giới và lãnh thổ, đệ trình vụ việc ra Liên Hiệp Quốc, Tòa án Quốc tế đồng thời động viên mọi lực lượng giữ gìn bờ cõi.

4- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước nhanh chóng kết hợp thành một khối để bảo vệ Giang sơn và Giống nòi. Mọi giới, mọi thành phần trong nước, từ tu hành trí thức, văn nhân nghệ sĩ, đến công nhân nông dân, sinh viên học sinh, già trẻ lớn bé... hãy nhất tề đứng lên đòi hỏi Quyền con người, Quyền công dân, Quyền bảo quốc. Trước mắt là liên tục biểu tình mọi nơi. Đồng bào hải ngoại xin một lòng hỗ trợ cuộc đấu tranh tại quốc nội, xin cùng nhau vận động quốc tế để họ làm sáng tỏ và hậu thuẫn chủ quyền đất nước trên Hoàng Sa, Trường Sa, trên phần Biển Đông và các phần lãnh thổ thuộc Việt Nam theo hiệp định Bắc Kinh năm 1885.

Lịch sử mấy ngàn năm của Đất nước đã cho thấy khi toàn dân cùng đứng lên chống nội thù lẫn ngoại xâm, thì lãnh thổ được toàn vẹn, dân tộc được độc lập, văn hóa được bảo tồn, chủ quyền quốc gia được tôn trọng và uy lực của tổ quốc được nâng cao. Đây là một kinh nghiệm xương máu, đã trở thành bài học sáng ngời và một quy luật đúng đắn cho việc bảo toàn sinh mệnh của dân tộc, việc duy trì sự tồn tại của đất nước và việc thăng tiến cuộc sống của nhân dân. Và nay là thời điểm để toàn thể dân tộc tiếp tục thực hành bài học và áp dụng quy luật ấy.

Sơn hà nguy biến! Toàn dân hay chăng? Ngoại thù xâm lăng! Lẽ nào bất động?

Làm tại Việt Nam đầu năm mới
Ngày 01-01-2008

Đại diện nhóm Linh mục
Nguyễn Kim Điền

- Lm Têphanô Chân Tín, Sài Gòn
- Lm Phêrô Nguyễn Hữu Giải, Huế
- Lm Tấđê Ng. Văn Lý, Hà Nam
- Lm Phêrô Ph. Văn Lợi, Bắc Ninh.

lãnh thổ, lãnh hải của Việt Nam” và “không ai có quyền nhân danh bất cứ thể lực nào để chuyển nhượng, dâng hiến cho bất cứ ai vì bất cứ lý do nào”. Bản lên tiếng cũng tố cáo “Động thái nhu nhược, thiếu trách nhiệm của nhà nước Cộng sản Việt Nam trước giặc ngoại xâm là một nỗi nhục trong trang sử Việt, là một

khối lượng đông đảo kiều bào hải ngoại, không phân biệt đảng phái, tôn giáo, chủng tộc, đủ sức mạnh tổng hợp chống ngoại xâm và hội nhập thế giới hiệu quả, đem lại ấm no hạnh phúc đích thực cho nhân dân”.

Sau đây là toàn văn Bản lên tiếng và Lời phát biểu của nhị vị Hòa Thượng :

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

HT Hộ Giác và HT Thiện Hạnh ủng hộ

Tuyên cáo Hội đồng Lương viện GHPGVNTN về việc TQ xâm chiếm Hoàng Sa & Trường Sa

Paris 29-12-2007 và 03-01-2008

VĂN PHÒNG II VIỆN HÓA ĐẠO
GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT
NAM THỐNG NHẤT HẢI
NGOẠI TẠI HOA KỲ
311 E. Mission Rd., San
Gabriel, CA 91776 – U.S.A

BẢN LÊN TIẾNG
V/V TRUNG QUỐC XÂM
CHIẾM LÃNH THỔ VIỆT NAM

Đại lão Hòa thượng Thích Hộ Giác lên tiếng về việc Trung quốc xâm chiếm lãnh thổ Việt Nam và hậu thuẫn Tuyên cáo của Hội đồng Lương viện trong nước

Ngày 28-12-2007. Văn phòng II Viện Hóa Đạo đã gửi đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế để phổ biến Bản lên tiếng về việc Trung quốc xâm chiếm lãnh thổ Việt Nam. Bản lên tiếng này do Đại lão Hòa thượng Thích Hộ Giác ấn ký, nhân danh Chủ Tịch Văn Phòng II Viện Hóa Đạo kiêm Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất tại Hoa Kỳ.

Ngày 3-1-2008. Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) trong nước cũng gửi đến cho Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế Lời Phát biểu của Hòa Thượng Thích Thiện Hạnh, Chánh đại diện GHPGVNTN tại Huế, ủng hộ bản Tuyên Cáo của Hội đồng Lương Viện (Viện Tăng thống và Viện Hóa Đạo) GHPGVN TN công bố hôm 27-12-2007 về việc Trung quốc xâm lấn hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa,

Bản lên tiếng của Hòa Thượng Hộ Giác xác nhận “Qua tài liệu và bằng chứng lịch sử, các quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa luôn mãi là

động thái không thể chấp nhận được”.

Nhận định rằng “Lời kêu gọi Dân chủ với chương trình chính trị 8 điểm của Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ năm 2001 là giải pháp hữu hiệu cứu nguy dân tộc, giải quyết những bế tắc của đất nước Việt Nam”, bản lên tiếng kêu gọi “Người Việt ở trong nước và ngoài nước hậu thuẫn Tuyên Cáo của Hội Đồng Lương Viện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất công bố ngày 27.12.2007 và có hành động thiết thực, nhanh chóng, kết hợp toàn dân để đối phó tình hình lâm nguy của tổ quốc”.

Lời phát biểu của HT Thiện Hạnh thì cho rằng “Bản Tuyên Cáo thể hiện tinh thần trách nhiệm của toàn thể tăng ni tín đồ GHPGVNTN nói riêng, và toàn dân nói chung, quyết tâm bảo vệ vẹn toàn non sông Tổ Quốc và nòi giống Lạc Hồng. Quyết không để mất bất cứ một tấc đất nào, không để một con cháu Rồng Tiên nào phải làm dân thuộc địa của các thể lực bá quyền bành tướng Phương Bắc”.

Tiếp đó Hòa Thượng Thiện Hạnh xác nhận: “Bản Tuyên Cáo đã vạch ra một hướng đi đích thực, một sinh lộ mới, mà qua đó, nhà cầm quyền Hà Nội, có thể có cơ hội đoàn kết 85 triệu dân trong nước và

Nhận định rằng :

- Lãnh thổ, lãnh hải Việt Nam là của toàn thể dân tộc Việt Nam do tổ tiên Việt Nam dày công tạo dựng, không ai có quyền nhân danh bất cứ thể lực nào để chuyển nhượng, dâng hiến cho bất cứ ai vì bất cứ lý do nào.

- Bảo vệ vẹn toàn lãnh thổ quốc gia là bổn phận và trách nhiệm chung của mọi con dân Việt Nam, không bất cứ chế độ nào độc quyền trong vấn đề nghiêm trọng này.

- Qua tài liệu và bằng chứng lịch sử, các quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa luôn mãi là lãnh thổ, lãnh hải của Việt Nam.

- Bành tướng, chiếm đóng đất đai của dân tộc, quốc gia khác là hành động vi phạm công pháp quốc tế nhưng đồng thời nói lên phẩm cách thiếu đứng đắn và thiếu tinh thần tự trọng của một quốc gia.

- Động thái nhu nhược, thiếu trách nhiệm của nhà nước Cộng sản Việt Nam trước giặc ngoại xâm là một nỗi nhục trong trang sử Việt, là một động thái không thể chấp nhận được.

- Lời kêu gọi Dân chủ với chương trình chính trị 8 điểm của Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ năm 2001 là giải pháp hữu hiệu cứu nguy dân tộc, giải quyết những bế tắc của đất nước Việt Nam.

Từ những nhận định trên, chúng tôi đồng thanh kêu gọi :

- Mọi con dân Việt Nam, thể hiện lòng yêu nước thương nòi, không phân biệt chính kiến, nơi sinh sống, quyết tâm bảo vệ chủ quyền Việt Nam trong mọi khả năng có thể.

- Nhà nước Cộng sản Việt Nam phải từ bỏ chính sách độc tài toàn trị để mọi con dân Việt Nam đóng góp tài năng, trí tuệ của mình trong việc bảo vệ lãnh hải và lãnh thổ Việt Nam.

- Nhà nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Quốc phải tôn trọng chủ quyền Việt Nam về Trường Sa và Hoàng Sa, chấm dứt chính sách xâm lấn, chiếm đóng bất hợp pháp nhằm tránh những cuộc chiến đẫm máu không cần thiết có thể xảy ra và bảo vệ hòa khí giữa hai dân tộc.

- Người Việt ở trong nước và ngoài nước hậu thuẫn Tuyên Cáo của Hội Đồng Lương Viện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất công bố ngày 27-12-2007 và có hành động thiết thực, nhanh chóng, kết hợp toàn dân để đối phó tình hình lâm nguy của tổ quốc.

Làm tại Los Angeles, ngày 28-12-2007

Chủ Tịch Văn Phòng II Viện Hóa Đạo kiêm Chủ tịch Hội đồng Điều hành GHPGVNTN tại HK

(ấn ký)

Đại Lão HT Thích Hộ Giác

**Ban Đại diện GHPGVNTN
Thừa thiên Huế ủng hộ bản
Tuyên cáo của Hội đồng
Lương viện về việc Trung
quốc xâm lấn hai quần đảo
Hoàng Sa và Trường Sa**

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT
NAM THỐNG NHẤT
BAN ĐẠI DIỆN GIÁO HỘI PG
THỪA THIÊN - HUẾ
Chùa Phước Thành, số 360
Phan Chu Trinh - Huế,
Phật lịch: 2551**

**LỜI PHÁT BIỂU ỦNG HỘ BẢN
TUYÊN CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG LƯƠNG VIỆN
GHPGVNTN về việc Trung
Quốc xâm chiếm hai quần đảo
Trường Sa và Hoàng Sa**

Kính gửi: Hội Đồng Lương Viện
GHPGVNTN

Kính qua: Hòa Thượng Thích
Quảng Độ Viện Trưởng Viện Hóa
Đạo.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu
Ni Phật.

Kính bạch Hòa Thượng và Chư
Tôn Giáo phẩm.

Trong phiên họp bất thường
được triệu tập hôm 31-12-2007 tại
Văn Phòng Giáo Hội, Chùa Phước
Thành, 360 Phan Chu Trinh - Huế.

Sau khi nghe tuyên đọc Bản
Tuyên Cáo của Hội Đồng Lương
Viện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam
Thống Nhất, về sự kiện Trung Quốc
xâm chiếm hai quần đảo Hoàng Sa
và Trường Sa, thành viên hội nghị
hết sức bức xúc.

Từ tâm trạng bức xúc, chúng
con, toàn Ban Đại Diện và toàn thể
Tăng tín đồ Phật Giáo Thừa Thiên
Huế, thuộc GHPGVNTN, nhất tề
ủng hộ toàn văn, Bản Tuyên Cáo
của Hội Đồng Lương Viện GHPG
VNTN, do Hòa Thượng Thích
Quảng Độ Viện Trưởng Viện Hóa
Đạo ấn ký và công bố ngày 27-12-
2007.

Bản Tuyên Cáo thể hiện tinh
thần trách nhiệm của toàn thể tăng
ni tín đồ GHPGVNTN nói riêng, và
toàn dân nói chung, quyết tâm bảo
vệ vẹn toàn non sông Tổ Quốc và
nòi giống Lạc Hồng. Quyết không
để mất bất cứ một tấc đất nào,
không để một con cháu Rồng Tiên
nào phải làm dân thuộc địa của các
thế lực bá quyền bành tướng
Phương Bắc.

Bản Tuyên Cáo còn lên án nhà
cầm quyền Hà Nội nhu nhược, hèn
nhát, đang tâm làm ngơ hoặc phản
ứng chiếu lệ, ra tay ngăn chặn các
phong trào biểu tình phản đối Bắc
Kinh xâm lược, của Sinh viên và
Thanh niên trí thức, tại Hà Nội (9-
12-2007), Saigon (16-12-2007) và
khắp thế giới; đồng thời cho Công
an theo dõi, hạch sách hoặc mời
làm việc đối với các nhà văn, nhà
báo, nhà trí thức yêu nước, trong và
ngoài nước, đã mạnh dạn lên tiếng
phản đối Bắc Kinh xâm chiếm
Hoàng Sa, Trường Sa.

Bản Tuyên Cáo đã vạch ra một
hướng đi đích thực, một sinh lộ

mới, mà qua đó, nhà cầm quyền Hà
Nội, có thể có cơ hội đoàn kết 85
triệu dân trong nước và khối lượng
đồng đảo kiều bào hải ngoại, không
phân biệt đảng phái, tôn giáo, chủng
tộc, đủ sức mạnh tổng hợp chống
ngoại xâm và hội nhập thế giới hiệu
quả, đem lại ấm no hạnh phúc đích
thực cho nhân dân.

Cơ hội đã đến, đánh mất cơ hội
quý hiếm này thì e khó tránh đại họa
mất nước, mà kẻ tội phạm bán nước
không ai ngoài tập đoàn lãnh đạo
Cộng sản Hà Nội.

Trước nguy cơ “quốc phá gia
vong”, là công dân Việt Nam ai
cũng phải có trách nhiệm. Chúng
con nguyện đứng sau lưng hai vị
Lãnh Đạo tối cao của Giáo Hội,
Chư tôn Hòa Thượng Hội đồng
Giáo phẩm và sẵn sàng dọi chỉ thị
nhập cuộc, bảo vệ Tổ quốc và nòi
giống.

Làm tại Huế, ngày 02/01/2008

Chánh Đại Diện

GHPGVNTN Thừa Thiên Huế

(ấn ký)

Tỳ Kheo Thích Thiện Hạnh

Luật sư Lê Thị Công Nhân tuyệt thực trong tù

*Luật sư Lê Thị Công Nhân đã tuyệt
thực hơn một tuần, bắt đầu từ ngày
27-12-2007, để phản đối nhà cầm
quyền CSVN về 3 chuyện: Thứ nhất,
trong trại giam Hà Nội, có một vài nữ
tù nhân trong số 29 người cùng phòng
bị tiêu chảy vì thức ăn thiu. Thứ hai,
nhà tù trấn áp tinh thần Ls bằng cách
xúi giục tù nhân cùng phòng mắng
chửi Ls với những từ thô bỉ. Thứ ba,
Luật sư bị tịch thu quyển Kinh Thánh
khi đến trại mới. Bà Trần Thị Lệ, mẹ
nữ luật sư Lê Thị Công Nhân, thuật lại
như vậy sau khi đi thăm con gái đã bị
chuyển đến Trại giam số 5 giam nữ tù
ở tỉnh Thanh Hóa, cách Hà Nội
khoảng 180km đến 200 km về phía
nam, vào ngày 6-1-2008 vừa qua.*

*Ngoài ra còn có chi tiết: đang khi Ls
Công Nhân tuyệt thực được 6 ngày thì
bị chuyển trại về Thanh Hóa. Vì quá
yếu sức và say xe hơi, nên Ls bị ngã
xiu trên thùng xe phía sau. Thành ra
khi đến trại, người ta phải khiêng Ls
vào. Nhiều người trông thấy tưởng
rằng cô đã chết, nên có nhiều đồn đãi
về tin dữ trong vài ngày qua trên mạng
Paltalk. Thực ra cô vẫn còn sống, và
hiện tại tinh thần cô rất vững vàng.
Tuy nhiên sức khỏe vẫn còn rất yếu,
dù rằng cô đã ăn lại từ trưa hôm 7-1-
2008.*

GIÁO XỨ THÁI HÀ, HÀ NỘI đứng lên đòi lại công lý



Nhật ký ngày 09-01-2008

Tại hiện trường khu đất tranh chấp ở Xứ Thái Hà:

Đêm đến đói rét, một anh công an được nhóm phụ nữ canh thức ở vệ đường chia sẻ bánh trái và nước uống. Nghĩ cũng hài hước và dễ thương. Bên bị canh lại giúp bên đi canh hoàn thành nhiệm vụ. Nếu không phải là người công giáo, làm sao để có những cử chỉ đẹp như vậy? Nếu nặng lập trường giai cấp làm sao có thể có cách ứng xử tự nhiên như vậy?

Một anh công an và một chị giáo dân trao đổi với nhau: "Mình cầu nguyện ở đây tới khi nào thế chị?" Chị thiếu nữ trả lời: "Đến khi nào lấy được nhà đất thì thôi" – "Thế thì chết em rồi! Em còn đang phải đi học cao học. Do tình hình căng thẳng và cấp trên điều động cho nên em đã phải tạm hoãn để có mặt ở đây..." Anh công an thố lộ.

Buổi sáng và buổi trưa hình như là giờ nghỉ cho cả hai bên và cho cả chúng tôi. Chỉ có mấy thanh niên và mấy bà đang ngồi nói chuyện dưới gốc cây và trong một cái lán nhỏ che bạt ngay cửa hậu khu đất tranh chấp. Cảnh sát chỉ còn một xe. Trong xe chúng tôi thấy chỉ còn một anh.

Hôm nay các công an "cơ sở" cả nam lẫn nữ xuất hiện rất nhiều và đeo bám rất dai. Họ tiếp cận giáo dân và giáo sĩ trong khu vực nhà thờ cũng như tại hiện trường. Mà người tinh mắt chỉ nhìn là biết ngay vì cái nhìn lơ lảo, bước đi thiếu tự tin và cách tiếp cận thiếu tự nhiên của họ. Ai đó chỉ hỏi họ một hai câu là họ ấp úng, lúng túng, có khi còn muốn chuồn ngay khỏi nơi đây. Hình như đó là thái độ của anh em đó. Không đồng thanh làm sao tương ứng, không đồng khí làm sao tương cầu!

Những người tham gia giữ nhà và đòi đất hôm nay phát biểu nhiều câu tỏ vẻ giận dữ cách ứng xử của chính quyền. Chúng tôi tò mò thử hỏi một vài bà trong nhóm canh giữ đất: "Vi sao hôm nọ trong đêm tối khi đại diện thành phố đến nhà thờ, thì các ông bà đã vỗ tay mà hôm nay lại phát biểu

như thế? Các linh mục cũng đã yêu cầu các bà không nói những lời gay gắt kia mà?"

Tưởng chúng tôi là cán bộ các bà nói: "Chúng tôi chẳng tin các ông nữa! Miệng quan tròn trề! Chúng tôi bị công an và chính quyền các ông lừa mấy phen rồi! Chúng tôi chỉ tin Kinh Tin Kính thôi! Tối hôm đấy các ông đọc cho chúng tôi nghe các ông sẽ buộc bên Cty Chiến Thắng không được làm gì nữa. Nay các ông lại ra quyết định cho phép xây tường bao! Còn chuyện trả đất cho chúng tôi thì các ông lại bảo chờ xin ý kiến Chính phủ trong khi đó các ông lại đòi thanh tra chúng tôi!"

Nhân lúc thuận tiện, chúng tôi chụp vài tấm ảnh. Tức thì mấy nhân viên an ninh cũng chụp chúng tôi. Có giây phút hi hữu xảy ra như sau và chúng tôi quan sát được: Một nhân viên an ninh chụp ảnh một bà già tuổi cỡ 80 đang ngồi chung với mấy bà khác. Bà cụ già liền móc tay vào hầu bao trong quần, tưởng gì chứ bà rút ngay ra một cái điện thoại nhỏ, bà nói ngay: "Anh cứ chụp, anh tưởng anh chụp tôi mà tôi không biết chụp anh à!" Nói rồi bà lấy điện thoại ra giơ lên và chụp lại ngay anh nhân viên an ninh đó.

Nhóm các bà đó khoái chí cười hanh hách. Bà khác nói, "Sao bà lại có cái điện thoại tinh vi như vậy?". Tôi nghe được câu trả lời của bà cụ như sau: "Thì chẳng cháu tôi tối ngày hôm qua nó dặn dò tôi kĩ lắm là nếu hôm nay có ra ngoài bên khu đất đó nếu có ai động tĩnh gì thì chụp mấy tấm hình để giữ lấy làm bằng chứng... Thế là sáng hôm nay nó bắt tôi bấm lên bấm xuống mãi cái máy nhỏ này. May mà sau cùng tôi cũng nhấn đúng nút, mãi rồi cũng phải quen, nó mới tha cho đó, bà ơi".

Tôi cũng không ngờ rằng mấy ông bà ở đây vậy mà cũng có khả năng xem báo điện tử. Vì có bà nói với chúng tôi: "Hôm trước, chẳng biết có bố phóng viên hay nhà báo gì đưa tin mà lại đề vào công an thế? Hình Ông Trưởng Công an quận Đống Đa thì bố lại ghi là linh mục! Hình ông nhân viên an ninh đang tươi cười chia sẻ

với giáo dân thì các bố lại đề là ông Quận Trưởng Công an! Chắc các bố công an thích lắm!". Chúng tôi chỉ cười cho sự nhầm lẫn dễ thương này.

Buổi chiều tối, chúng tôi thấy có 8 linh mục đồng tế. Thế là rồi! Thế là vấn đề nhà đất của giáo xứ đang nghiêm trọng hơn đấy! Vì ai chả biết đối với những người có đức tin, hề vấn đề khó khăn hơn, gai góc hơn là họ quyết tâm hơn, tối sớm họ cầu nguyện nhiều hơn và tha thiết hơn!

Ngay mở đầu thánh lễ, linh mục Giuse Trịnh Ngọc Hiên, là Bề trên và là Chính xứ Thái Hà, nói giọng cương quyết: "Lời Chúa hôm nay nói chúng ta đừng sợ! Chúng ta đừng sợ sống thánh thiện! Chúng ta đừng sợ sống theo công lý. Chúng ta đừng sợ vì có Chúa ở cùng chúng ta. Chúng ta đừng sợ vì bao nhiêu con người trong ngoài nước đang hướng về chúng ta, đang hiệp thông cầu nguyện với chúng ta!"

Lễ xong họ lại rước tượng Đức Mẹ ra hiện trường cầu nguyện. Họ đi hàng đôi rất trật tự. Không ai đi lễ chiều mà không ở lại tham gia cầu nguyện. Cả một số ông bà cụ đi xe lăn ra thông công. Một ông đến từ Hàng Bột nói: "Mình chỉ còn trông cậy vào Chúa thôi anh ạ. Bên xứ Hàng Bột tôi, cái Nhà Thờ Đổ và nhà thờ Vạn Phúc đấy, cha Cương cũng mệt mỏi lắm mà chưa ăn thua gì. Đắt bây giờ còn hơn vàng. Chúng nó ăn chia từ phurong trở lên cả rồi! Mình chỉ còn biết trông cậy vào Chúa thôi anh ạ."

Hôm nay nhiều người còn mang theo thánh giá, hoa và nến. Kết thúc giờ cầu nguyện, nhiều thánh giá đã được treo trên bờ rào kẽm gai. Lát sau ở mấy chỗ chúng tôi nghe được một vài người nói: "Chúa phải ở nơi trong sáng, phải ở trong nhà thờ mới linh thiêng chứ, đưa Chúa ra bờ rào là thế nào?" Nghe là biết ngay cái giọng ấy là giọng nào và của ai! Giáo dân già trẻ đổp chất lại: "Chúa ở khắp mọi nơi, Chúa từ trời xuống thế nhập thể làm người, cùng vui, cùng buồn, cùng sướng, cùng khổ, cùng bị oan ức, cùng chịu áp bức bất công với con người". Một ông khác thêm vào: "Có ngày nào mà Chúa không chịu ra toà không chịu đóng đinh đâu!"

Lòng dân đã phần uất. Lửa đấu tranh cho công lý đã được thắp. Ai nào có thể dập tắt được. Một người nói với một nhóm các ông bà: "Sao dân Thái Hà các vị hiền thế! Ở Thanh Hoá chúng tôi đấu tranh lấy đất ở quảng trường khu vực trước nhà thờ, chính quyền mang các loại xe thi công và cảnh sát súng ống tới, bà con chúng tôi chỉ mang quan tài đặt

đấy và nằm đấy, thế mà chúng tôi lấy được đất đấy!".

Một ông khác từ Phùng Khoan ra nói: Bên Hà Đông mấy hôm nay giáo dân cũng đang đấu tranh đòi đất. Dân cũng đang xuống đường cầu nguyện. Chúng tôi không biết chuyện hai nơi này thực hư thế nào. Chúng tôi sẽ kiểm chứng xem chuyện Thanh Hóa và Phùng Khoan xảy ra sao vào những ngày tới.

Kết thúc giờ cầu nguyện, trên đường về một linh mục gặp một nhóm cụ bà đang đứng ở gốc cây và một số các cụ khác đang tiếp tục lạy ông ôm chân chiếu đến hiện trường yêu cầu các cụ không ngủ đêm ở đây. Nhưng các cụ dứt khoát không chịu. Linh mục bảo các cụ ngủ ở đây không an toàn. Nắng mưa sương gió hút xách giạt dọc. Các cụ trả lời: "Cha an tâm, chúng con ngủ có xe công an bảo vệ hai đầu đường. An toàn lắm cha ạ!" Câu nói của các bà nghe vui nhưng nghe sao mà chua xót!

Hôm nay số người tham gia canh thức đông hơn hôm qua. Sau buổi cầu nguyện, đêm lạnh lại về... lại chặn màn ngoài trời, một đêm nơi thành thị, nhưng mà cảnh tang thương hoang dã, đầu thế lòng tôi có cảm nhận rằng tấm lòng của những người nơi đây đang được sưởi ấm bằng một thần lực linh thiêng và vô cùng ấm áp nào đó...

Nhật ký ngày 13-01-2008

Công an tập trung đông hơn thường lệ. Khoảng 300 công an chìm nổi đã được huy động đến khu vực Thái Hà tối nay. Các hành vi trấn áp đe dọa tiếp tục tái diễn.

THÁI HÀ - Hà Nội: Tại sân nhà thờ, giáo dân chen chúc xem bản thông tin của giáo xứ, nơi gắn những hình ảnh và bài viết liên quan vụ nhà đất Thái Hà. Hôm nay còn có một cái mới đấy là rất nhiều đơn thư xin lại khu đất mà Giáo xứ gửi lên các cấp chính quyền trong 11 năm qua đã được dán lên.

Giáo dân vẫn đến viếng Đức Mẹ và cầu nguyện tại con đường chạy qua khu đất tranh chấp. Hôm nay chủ nhật, nhiều nhóm trên đường đi lễ đều có đến thăm viếng khu đất và cầu nguyện cho việc xin lại khu đất. Vấn đề bây giờ không chỉ vì quyền lợi, mà còn là của Giáo xứ mình cũng có liên quan bốn phận phải sống bác ái và công lý.

Cứ sau mỗi thánh lễ, cộng đoàn lại kéo ra hiện trường. Chưa kể số người hiện diện thường xuyên ở đấy, trên hiện trường và thỉnh thoảng lại xuất hiện các nhóm nhỏ nhóm cầu

nguyện riêng với nhau khoảng 15-20 phút rồi đi. Ăn tượng nhất là giờ cầu nguyện của các em thiếu nhi trong giáo xứ diễn ra lúc 17g. Khoảng gần 1000 em tham dự.

Một số người hình như là cán bộ thành phố liên tục tới thăm hiện trường. Hết thăm bên nhà thờ Thái Hà lại sang thăm bên khu đất Công ty May Chiến Thắng chiếm dụng. Hết chúng tôi đưa máy chụp hình lên, các vị liền quay lưng lại.

Buổi sáng và đầu giờ chiều công an xuất hiện rất ít. Có lúc chỉ còn khoảng 5 người trên hiện trường. Con phố chạy ngang khu đất có lúc không có cái xe cảnh sát nào. Có lúc chỉ còn một cái xe mang biển số dân sự với 2 người trực ngồi trong mang theo cả gỏi và chăn nằm ngủ vờ.

Trong khi đó giáo dân tại hiện trường cũng ít đi. Có lúc chỉ còn khoảng gần chục người. Giáo dân quét dọn đoạn đường trong khu vực và sửa sang ảnh tượng treo trên tường. Trao đổi với các giáo dân đây đó, chúng tôi biết một số giáo dân đã được công an đe dọa cho nên không dám chụp ảnh nữa. Một số giáo dân khác thì bị CA hoặc tổ trưởng dân phố đến nhà "hỏi thăm" nhằm áp lực cho những người này không tham gia cầu nguyện. Một số chủ nhà trọ đã bị công an tiếp tục áp lực không cho giáo dân gốc các tỉnh đang làm ăn tại Hà Nội được tạm trú, vì lý do họ tham gia cầu nguyện ở nhà thờ Thái Hà.

Giao tiếp giữa giáo dân với các cảnh sát và bảo vệ thường trực ở trên hiện trường vẫn tốt. Họ vẫn chia nhau thức ăn và nước uống. Tất nhiên chỉ là số cảnh sát và bảo vệ thường xuyên có mặt ở đây và đã quen với giáo dân. Còn số nhân viên an ninh thì nhiều người lạ vẫn chưa thể nói chuyện và cũng không dám nói chuyện với bà con.

Ban ngày các công an hôm nay không đứng gần giáo dân cầu nguyện trên phố như những ngày trước. Họ cũng chán chụp ảnh quay phim. Các giờ cầu nguyện không còn trợ trên chạy lung tung giờ máy vào mặt người ta mà chụp mà quay nữa. Mà có chụp có quay cũng khó vì chủ nhật nhiều lễ, nhiều người.

Khoảng 14 h công an bắt đầu đến rất đông. Trừ công an phường Quang Trung còn lại hầu hết đều đi xe dân sự loại xe du lịch sang trọng từ 4 chỗ đến 7 chỗ mang biển số các tỉnh khác nhau từ Hà Nội, Bắc Ninh, Hà Tây, Hà Nam, Ninh Bình, Thanh Hoá. Tất cả đều là loại xe bên ngoài không nhìn thấy bên trong trừ ra là phần chỗ tài xế. Chúng tôi đếm được hơn một chục xe ở gần hiện trường, và chúng

tôi còn nhìn rõ gương mặt một số cán bộ công an đang cầm lái và bước xuống ra khỏi xe.

Khi thiếu nhi bắt đầu cầu nguyện lúc 17g, chúng tôi mới thấy hai anh công an mặc thường phục bắt đầu quay phim và chụp ảnh.

Không khí trong nhà thờ Thái Hà chọn rộn khác thường. Ngay cả lúc nhà thờ không cử hành thánh lễ thì người qua lại trong khu vực cũng vẫn tập nập. Cười nói vô tư. Công an nay sử dụng một số tay chân là người công giáo để tiếp cận những tín hữu đang cầu nguyện hay làm nhiệm vụ phục vụ trong khu vực.

Thánh lễ 18g30 có khá đông các linh mục đồng tế. Có nhiều khuôn mặt lạ, có lẽ là các cha ở các nơi về tham dự lễ khánh thành ngôi nhà mới của Tu viện Thái Hà ngày mai. Chúng tôi thấy cha Giuse Trịnh Ngọc Hiền giới thiệu Cha Giám Tỉnh Giuse Cao Đình Trị và cha Tu viện Trường DCCT Sài Gòn, Tôma Phạm Huy Lãm với cộng đoàn hiện diện.

Gần 19g chiều Chúa nhật hôm nay thì công an tràn ngập trong khu đất Thái Hà. Người của chúng tôi ở đầu cũng gặp công an mặc thường phục. Chúng tôi nhận ra họ ngay vì thái độ thiếu tự nhiên của họ, vì họ chẳng biết thưa đáp và chẳng biết đứng ngồi, trong khi đó lại nói chuyện với nhau hay nhắn tin điện thoại, hay di chuyển chỗ đứng chỗ ngồi trong khi đang dự lễ, hoặc tìm cách len đến gần gian cung thánh để nhìn rõ các linh mục đồng tế.

Cha Giám Tỉnh chủ tế thánh lễ. Ngài không nói lời nào liên quan đến vấn đề đất đai. Khi lễ xong, tất cả cùng ra cầu nguyện trước khu đất. Khoảng 2000 người đã tham dự buổi cầu nguyện này.

Từ ngoài đường nhìn vào khu đất, chúng tôi thấy công an, bảo vệ đứng thành nhóm rất đông đối diện với cộng đồng giáo dân. Các công nhân cũng được huy động thường trực ở hiện trường cả buổi tối. Các cá học viên của các trường an ninh và quân đội cũng được huy động đến. Có học viên cho chúng tôi biết: Chúng em đang đi học, lệnh cấp trên nói chúng em mỗi lớp cho 15 người tối nay và sáng mai đến làm công tác an ninh trật tự ở phường Quang Trung (không nói là khu vực nhà thờ T.Hà)

Buổi tối số người đến ngủ khá đông. Khó một nỗi là không đủ chỗ nằm cho nên một số về bót. Hơn 23g đêm vẫn còn có đông giáo dân và công an trên khu vực. Một số nói chuyện rì rào, một số đã nằm ngủ, một số đi đi lại lại, một số vẫn âm thầm cầu nguyện, thấp nển,

đốt hương khiến cả khu phố lập loè hương lửa. Bầu khí âm cúng lạ thường. Vui như đêm hội.

Lúc này có một đoàn linh mục ra thăm hiện trường. Chắc là các linh mục ở xa về cho nên ngay chúng tôi cũng nhầm, khi chúng tôi chụp hình những người này mà chúng tôi cứ tưởng là công an. Ngay lập tức các cán bộ tại hiện trường điện thoại và khoảng gần nửa tiếng sau đông đảo công an cấp to cấp nhỏ lại đổ bộ đến ào ào.

Bên giáo dân đến hiện trường nhiều và thức đêm nhiều. Họ cũng đã sẵn sàng chuẩn bị đón nhận “cơn thịnh nộ” của chính quyền chỉ giới dùng bạo lực trấn áp. Vì từ hôm qua 12-01-2008, chính quyền thành phố đã kết án họ vi phạm pháp luật trong một văn thư gửi Hội đồng Giám mục VN và Đức Tổng Giám Mục Hà Nội.

Chính quyền áp lực bên ngoài bằng cách kết án Giáo xứ Thái Hà vi phạm pháp luật, cũng như dùng các biện pháp trấn áp để cô lập, chia rẽ và giải tán giáo dân. Trong khi đó lại áp lực bên trong bằng cách gửi văn thư cho Hội đồng Giám mục VN và Đức Tổng Giám Mục Hà Nội nhằm kết án các việc làm của Gx Thái Hà.

Cho đến lúc này theo dõi bằng thông tin cố định và các thông báo của Giáo xứ Thái Hà, chúng tôi vẫn chưa thấy Giáo xứ có phản ứng gì trước các áp lực bên trong bên ngoài của chính quyền.

PV VietCatholic News

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

deus_caritas@yahoo.ca

Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:

- <http://www.tdngonluan.com>
- www.luongtamconggiao.com
- www.tudodanchvietnam.net
- <http://tudongonluan.atspace.com>

Trong trang mạng thứ 1, thứ 2 và thứ 3 trên đây,

Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

Mặc dù nhân loại đã bước vào năm 2008 khoảng 2 tuần, nhưng dư âm của biến cố Tam Sa xảy ra vào những ngày cuối tháng 12-2007 vẫn còn tạo những chú ý đặc biệt trong dư luận ở trong và ngoài Việt Nam. Sự chú ý này không chỉ đến từ những lời kêu gọi mọi người cùng nhau tham gia biểu tình chống nhà cầm quyền CS Trung Quốc vào mỗi sáng Chủ Nhật ở Sài Gòn và Hà Nội từ các Blogger mà còn đến từ những phản ứng khác nhau của nhiều thành phần quần chúng như thanh niên sinh viên, trí thức, du sinh, người Việt tại hải ngoại và nhất là từ thái độ ồm ồm của lãnh đạo Hà Nội, đối với sự xâm phạm chủ quyền VN trên các quần đảo Hoàng sa và Trường sa của lãnh đạo Bắc Kinh. Những phản ứng này ít thấy trong những năm trước đây; khi thanh niên sinh viên, trí thức và du sinh đã bắt đầu nhập cuộc xuống đường –bề nổi là biểu tình chống Trung Quốc– chìm bên trong là những bộc phát của các trấn trở về hiện tình đất nước. Thật vậy, nếu chỉ nhìn đơn giản về những cuộc tập trung qua hình ảnh cờ đỏ và áo thun đỏ mà thanh niên sinh viên hay du sinh mang theo trong các cuộc xuống đường, người ta sẽ không thấy hết lý do vì sao bây giờ giới trẻ tại VN mới có điều kiện nhập cuộc –tuy còn rất ít– để tìm ra lời giải cho những biến chuyển của tình hình VN trong những năm tháng trước mắt.

Năm 2007 là năm xảy ra nhiều biến cố có tầm ảnh hưởng lớn đến tương lai VN. Đối với Hà Nội, sự kiện VN được chính thức trở thành thành viên thứ 150 của Tổ Chức Mậu Dịch Thế Giới (9-1-2007) và được bầu vào làm thành viên không thường trực trong Hội Đồng Bảo

An Liên Hiệp Quốc (16-10-2007) là một bước ngoặt lớn sau 20 năm mở cửa, đổi mới của Hà Nội; nhưng chính bước ngoặt này đã đưa CS VN vào một thế trận mới là Hà Nội không còn có thể tự tung tự tác, về các hành xử của họ đối với dư luận như vài năm trước đây. Những phản ứng của họ đặc biệt là đối với các vấn đề dân sinh và dân chủ tại VN đã và đang bị sự cảnh báo gay gắt từ công luận thế giới.

Đối với phong trào dân chủ, sự kiện Linh mục Nguyễn Văn Lý, Luật sư Nguyễn Văn Đài, Luật sư Lê Thị Công Nhân và nhiều nhà đối kháng khác trong Khối 8406 bị Hà Nội khống chế bằng những phiên tòa phi pháp; nhưng chính những phiên tòa này lại lỗi ngược thành phần lãnh đạo Hà Nội ra trước vành móng ngựa tại những cuộc luận tội quốc tế qua các chuyến công du ngoại quốc của họ và nhất là qua các cuộc vận động chính giới quốc tế của cộng đồng hải ngoại. Sự kiện Hạ Viện Hoa Kỳ thông qua Dự luật Nhân Quyền VN với tỷ số áp đảo vào tháng 9-2007 vừa qua cũng như Tổng thống George W. Bush đã chính thức gặp gỡ bốn nhà lãnh đạo của bốn tổ chức đấu tranh dân chủ cho VN tại Tòa Bạch Ốc vào ngày 29-5-2007, trước khi gặp Nguyễn Minh Triết cho thấy đây không phải là những biến cố thời sự bình thường mà là kết quả của các nỗ lực vận động dân chủ cho VN trong nhiều năm qua.

Đối với quần chúng, sự lan tỏa các cuộc biểu tình của dân oan khiếu kiện bên cạnh nạn tham ô những lạm bộc phát, gây ảnh hưởng đến các vấn đề xã hội mà nghiêm trọng nhất là vụ sập cầu Cần Thơ tiếp theo vụ tham nhũng PM18, đã làm cho người dân càng lúc càng thấy rõ lãnh đạo Hà Nội là một tập đoàn bất xứng. Sự bất phục của người dân đối với chế độ đã có từ nhiều năm trước đây; nhưng chỉ phản ứng cục bộ hoặc biểu thị trên các phát biểu; nhưng qua những cuộc biểu tình tự phát về vụ Tam Sa vào tháng 12-2007 vừa qua, đã đưa các phản ứng bất phục nói trên thành hành động cụ thể. Góp phần đáng kể để đẩy các phản ứng bất

nhìn lại tình hình VIỆT NAM TRONG NĂM 2007
.....*Trung Điện*.....

phục nói trên thành hành động, phải nói là nhờ vào các thành viên của những Blog. Các Blogger chính là những nhà truyền thông quần chúng vì đã chuyên chở thích ứng các tâm lý bất phục và chán ngán của người dân trong xã hội bị bùng bít và bao phủ những điều giả dối quá lâu.

Đương nhiên góp phần để tạo ra những chuyên biến của các thể trận nói trên, cộng đồng người Việt tỵ nạn tại hải ngoại đã tạo một chất xúc tác rất lớn. Chất xúc tác này không chỉ thuần túy trên mặt trận đấu tranh mà còn bao gồm các vận động về kinh tế, tài chánh, văn hóa kể cả những trực diện hoạt động và tiếp cận bằng con người với con người ngay tại VN. Chính vì vậy mà đòn bẩy để tạo ra những chuyên biến của cục diện VN hiện nay không còn giới hạn là ở trong hay là ở ngoài VN mà nó đã chan hòa lên cả hai nơi. Nghĩa là trận thế chống độc tài CSVN hiện nay phải được dung hợp trong thế liên hoàn để làm sao cả hai môi trường trong và ngoài VN cùng đồng loạt phản ứng, đồng loạt trực diện và đồng loạt tấn công. Muốn đẩy mạnh nỗ lực này, chúng ta cần phải sáng suốt để không bị rơi vào những phản ứng cục bộ, nhất là không để rơi vào những tranh cãi về những mục tiêu giả do chính CSVN tung ra.

CSVN đang tìm mọi cách ngăn chặn thế trận liên hoàn nói trên bằng ba phản ứng: Thứ nhất là tiếp tục tăng cường việc kiểm soát mạng thông tin khi cho thiết lập cùng lúc 3 cơ quan kiểm soát thông tin về báo chí, truyền thông và Internet trong năm 2008. Thứ hai là dán nhãn khủng bố lên các tổ chức đấu tranh cho dân chủ VN với những vu cáo bịa đặt để đánh lừa dư luận. Thứ ba là tăng cường bộ máy công an trên hai mặt nhân sự và phương tiện để bủa vây khắp xã hội hầu ngăn chặn mọi phản ứng bất phục của người dân. Cả ba phản ứng này không chỉ đi ngược lại nhu cầu mở cửa hiện nay của xã hội VN mà còn đi ngược lại tiến trình đổi mới do CSVN tung ra từ năm 1986. Đây là phản ứng đường cùng của một chế độ cực quyền đang đi vào giai đoạn cuối trào. Nhóm lãnh đạo Hà Nội

đang cố dựa vào bộ máy công an để kiểm soát tình hình và duy trì quyền lực; nhưng họ đã không nhìn ra rằng tất cả những phương tiện trấn áp đều không thể nào khuất phục được lòng dân. Biền cố Tam Sa – tuy chỉ mới là khởi đầu– nhưng đã là nền tảng minh thị của sức bật từ lòng dân trong năm 2007.

Để từng bước tạo sức bật từ lòng dân, ngoài thế trận liên hoàn như đề cập bên trên, chúng ta cần vượt lên trên những phản ứng cục bộ để làm sao góp phần vào nỗ lực: công khai xuất hiện một cách ôn hòa, bất bạo động của mọi thành phần quần chúng, dưới mọi hình thức, ngay tại VN. Đây là hình thái phản kháng sẽ không chỉ vô hiệu 3 phản ứng đối phó của CSVN hiện nay mà còn là một nhu cầu cần thiết để giúp người dân hành xử quyền công dân của mình chống lại những hành động không chế phi pháp của CSVN và nhất là biểu thị quyền tham gia vào các sinh hoạt xã hội chứ không phó mặc cho Hà Nội thao túng.

10-01-2008

<http://www.viettan.org/article.php3>

Bắc (con số do chính CS đưa ra) đã bị nướng vào cuộc tàn sát dân tộc này, cuộc tàn sát man rợ nhất lịch sử đất nước mà người chủ xướng là Hồ Chí Minh và các lãnh đạo cao cấp trong đảng CS thời đó.

Chúng tôi viết lên bài này như nén hương lòng tưởng nhớ các ân sư, thân nhân, bằng hữu, đồng nghiệp của chúng tôi đã bị CS tàn sát trong biến cố ấy như 3 linh mục người Huế là Hoàng Ngọc Bang, Lê Văn Hộ, Nguyễn Phúc Bửu Đồng, ba linh mục người Pháp là Guy, Cressonnier và..., 3 tu sĩ dòng Thánh Tâm là Héc-man, Bá Long, Mai Thịnh, ba chủng sinh là Nguyễn Văn Thứ, Phạm Văn Vụ và Nguyễn Lương, hai sư huynh dòng La San là Agribert và Sylvestre cùng nhiều người khác... Chúng tôi cũng viết lên bài này như lời kêu gọi đảng và nhà cầm quyền CSVN phải biết thừa nhận sự thật, lãnh nhận trách nhiệm, công nhận tội ác tày trời mà chính họ đã gây ra cho dân tộc VN trong những ngày xuân năm 1968, phải chấm dứt ngay việc trình bày biến cố Mậu Thân như một chiến thắng lừng lẫy, phải phục hồi danh dự cho các oan hồn bằng cách chính thức tạ tội và để tự do cho bất cứ cá nhân hay tập thể nào tưởng nhớ các nạn nhân này, phải tôn tạo ít nhất ngôi mộ tập thể chôn cất di hài của họ

Hương về lễ kỷ niệm 40 năm biến cố Mậu Thân

Cuộc thảm sát tại KHE ĐÁ MÀI

++++Lm Nguyễn Hữu Giải + Lm Phan Văn Lợi++++



Vài lời mở đầu

Biền cố Tết Mậu Thân sắp được hầu hết toàn thể dân tộc VN, đặc biệt nhân dân miền Nam, kỷ niệm lần thứ 40 với trái tim vẫn còn rỉ máu, vì hàng trăm ngàn nạn nhân của cuộc thảm sát này –mãi cho tới hôm nay- chưa bao giờ nghe được một lời tạ lỗi và thấy được một cử chỉ sám hối từ phía các tay đồ tể là đảng CSVN, đồng bào ruột thịt của họ. Chúng tôi nói là hàng trăm ngàn người, vì ngoài con số 14.300 nạn nhân vô tội gồm tu sĩ, công chức, giáo sư, giáo viên, sinh viên, học sinh, dân thường ở miền Nam (riêng Huế chiếm gần một nửa), còn phải kể đến 100.000 bộ đội miền

tại núi Ba Tầng (núi Bàn), phía Nam thành phố Huế. Ngôi mộ này lưu giữ hơn 400 bộ hài cốt chủ yếu bốc từ Khe Đá Mài nhưng đã bị chính CS phá đổ trụ bia và để cho hoang phế suốt 32 năm trời.

Đây cũng là điều mà mới đây, trong Thỉnh nguyện thư viết ngày 29-09-2007 cùng 124 Kitô hữu VN khác, chúng tôi đã đề nghị với Hội đồng Giám mục Việt Nam: “Việc tưởng nhớ, cầu nguyện, minh oan cho họ (các nạn nhân biến cố Mậu Thân) để linh hồn họ được giải thoát, gia đình họ được an ủi là căn cốt trong truyền thống của mọi tôn giáo và nhất là của Kitô giáo. Đây cũng là cơ hội để các đạo phủ thăm sát đồng bào bày tỏ

thành tâm thiện chí, thống hối lỗi lầm, dọn đường cho việc hòa giải dân tộc cách đích thực. Nhớ lại năm 2002, nhân kỷ niệm 30 năm biến cố Đại lộ kinh hoàng Quảng Trị (1972), Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đã làm lễ cầu siêu cho các nạn nhân. Chúng con thiết tưởng Công giáo chúng ta cũng nên nhân cơ hội tưởng niệm 40 năm biến cố Tết Mậu Thân để làm nghĩa cử đối với các oan hồn uổng tử đồng bào đồng đạo. Vậy chúng con kính xin Quý Đức Cha và Hội đồng Giám mục can đảm tổ chức lễ cầu nguyện khắp nơi cho các nạn nhân vô tội, đặt ra một ngày tạm gọi là "ngày nhớ Mậu thân". Đồng thời yêu cầu nhà cầm quyền cộng sản dựng một tấm bia mới tại nghĩa trang Ba Tầng (thành phố Huế), nơi chôn cất hài cốt của hơn 400 nạn nhân, vì tấm bia cũ đã bị phá hủy ngay sau năm 1975'.

Trong toàn bộ biến cố Tết Mậu Thân, có lẽ những gì xảy ra tại Huế là đau thương và đánh động hơn cả. Nhưng trong những gì xảy ra tại Huế, thì có lẽ cuộc thảm sát tại Khe Đá Mài là rùng rợn, dã man và thô thảm nhất. Tiếc thay, để sự am hiểu của chúng tôi, hình như người ta chỉ biết đến kết cục của nó là hàng trăm bộ hài cốt dồn lại một đống dưới khe sau khi thịt thối rửa bị nước cuốn đi lâu ngày, từ đó suy diễn ra sự việc hơn là biết rõ diễn tiến của toàn bộ sự việc kể từ lúc các nạn nhân bắt đầu bị dẫn đi đến chỗ hành quyết. Lý do là vì chỉ có hai con người duy nhất trong đoàn tử tội đã chạy thoát được trước khi thảm kịch xảy đến, họ nằm được một ít chi tiết nhưng lại chẳng biết rõ địa điểm, do vụ việc xảy ra giữa đêm khuya trong rừng già; họ lại còn quá trẻ rồi sau đó đăng lính, mất hút vào cơn bão chiến tranh, khiến mãi tới ngày 19-09-1969, tức gần hai năm sau, nhờ khai thác tù binh Việt cộng, chính phủ VNCH mới biết đó là Khe Đá Mài trong vùng núi Đỉnh Môn, Kim Ngọc, thuộc quận Nam Hòa, tỉnh Thừa Thiên (xã Dương Hòa, huyện Hương Thủy ngày nay) và mới tiến hành việc tìm kiếm hài cốt các nạn nhân xấu số. Thời gian sau, một trong hai người đã chết trận, đem theo bí mật xuống đày mò. Chúng tôi may mắn gặp được chứng nhân duy nhất còn lại, nay gần lục tuần. Ông đã tường thuật mọi việc cho chúng tôi khá tỉ mỉ. Nhưng vì lý do an ninh của đương sự, chúng tôi viết theo dạng tự thuật để khỏi nêu tên ông. Chúng tôi cũng xin phép bỏ đi nhiều chi tiết có thể giúp CS lần hồi dấu vết của ông để báo thù.

Lm Phêrô Nguyễn Hữu Giải

Lm Phêrô Phan Văn Lợi

Hồi ấy tôi mới 17 tuổi, đang là học sinh trung học đệ nhị cấp. Vì tình hình bất an, gia đình tôi đã từ quê chạy về thành phố, cư ngụ tại giáo xứ Phủ Cam, thôn Phước Quả, xã Thủy Phước, tỉnh Thừa Thiên (nay gọi là phường Phước Vĩnh, thành phố Huế) từ mấy năm trước.

Sáng sớm mùng một Tết Mậu Thân, tôi cùng gia đình đi thăm bà con thân thuộc và du xuân với các bạn đồng trang lứa, trong một khung cảnh tạm an bình, vắng tiếng súng, nhờ cuộc hưu chiến mà hai miền Nam Bắc đã cam kết tuân giữ.

Bỗng nhiên, khuya mùng một rạng mùng hai Tết, nhiều tiếng đại bác và súng lớn súng nhỏ vang rền khắp xứ đạo của chúng tôi. Sáng hôm sau, tôi nghe nói Việt Cộng đang tấn công vào toàn bộ thành phố Huế và đã chiếm nhiều nơi rồi. Hoàng hốt, cả gia đình tôi cũng như rất nhiều giáo dân chạy đến nhà thờ (lúc ấy mới hoàn thành phần cung thánh và hai cánh tả hữu) để ẩn trú, vì đó là nơi an toàn về mặt thể lý (xây vững chắc, tường vách dày, trần xi măng rất cao) cũng như về mặt tâm lý (có thể trông cậy vào ơn phù hộ của Chúa và đông đảo người bên nhau thì bớt hãi sợ...). Tôi thấy đủ hạng: nữ nam già trẻ, linh mục tu sĩ, ngồi chen chúc nhau cả mấy ngàn người (giáo xứ Phủ Cam lúc đó lên tới 10.000 giáo dân). Đang khi ấy, ở bên ngoài, lực lượng địa phương quân, nhân dân tự vệ cùng các quân nhân chính quy về nghỉ phép hợp đồng tác chiến, chống giữ không cho Cộng quân tiến vào giáo xứ từ hướng An Cựu, Bến Ngự, Nam Giao, Ngự Bình... Cuộc chiến đấu xem ra rất ác liệt!

Thế nhưng, đến chiều mùng 6 Tết, do lực lượng quá nhỏ, lại không có tiếp viện (vì mặt trận lan khắp cả thành phố Huế và tỉnh Thừa Thiên), các chiến sĩ đang bảo vệ giáo xứ đành phải rút lui, bỏ chạy. Thế là VC tràn vào! Khuya hôm đó, lúc 1g sáng, chúng mang AK và đèn đuốc xông vào nhà thờ Phủ Cam để gọi là "bắt đầu hàng" và lục soát mọi ngõ ngách. Sau này tôi mới biết chúng có ý lùng bắt cha xứ mà chúng nghi là người chỉ huy cuộc kháng cự, lùng bắt tất cả những ai mà chúng nghĩ đã chống cự lại chúng trong 5 ngày qua, cùng mọi cán bộ viên chức chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, như xảy ra tại nhiều nơi khác trong thành phố Huế lúc ấy.

Thấy chúng vừa xuất hiện, tôi liền lợi dụng bóng tối, nhanh chân chạy đến cầu thang sắt phía cánh trái nhà

thờ (gần mộ Đức Cố Tổng Giám mục Nguyễn Kim Điền hiện nay), leo lên trần xi măng, sát mái ngói. Từ trên đó, qua mấy lỗ trống để gắn đèn cao áp (nhưng chưa gắn), tôi mục kích khá rõ sự việc diễn ra bên dưới. Tôi thấy lũ nhố VC địa phương (du kích nằm vùng) lẫn bộ đội chính quy miền Bắc. Chúng lật mặt từng người, chỉ chỗ bên này bên kia. Một câu nói được lặp đi lặp lại:

- Đồng bào yên tâm! Cách mạng đến là để giải phóng! Các mẹ, các chị, các em có thể ra về. Còn các anh được mời đi học tập, chỉ 3 ngày thôi! Không sao đâu!!!

Thế là mọi tráng niên và thanh niên từ 15 đến 50 tuổi đều bị lôi đứng dậy và dẫn đi, dù là học sinh, thường dân hay công chức.... Tiếng kêu khóc thảm thiết vang động cả nhà thờ. Con khóc cha, vợ khóc chồng, cha mẹ khóc con. Ai nấy linh cảm chuyển đi "học tập" này sẽ chẳng có ngày đoàn tụ. Sau này tôi biết thêm là linh mục quản xứ chúng tôi, cha Nguyễn Phùng Tuệ, nhờ ngồi giữa đám nữ tu dòng Mến Thánh Giá với lúp đội trên đầu, nên may mắn chẳng bị VC nhận diện. Bằng không thì bây giờ ngài đã xanh cỏ. VC ở lại trong nhà thờ suốt đêm hôm đó vài tên, còn những tên khác đi lùng khắp giáo xứ để bắt thêm một số người nữa, cũng từ 15 đến 50, thành thử có nhiều thanh niên hay học sinh gặp nạn.

Sáng hôm sau, lúc 8 giờ, bỗng có hai tên VC theo thang sắt trèo lên trần và khám phá ra tôi. Một đứa tên Hồ Sự, du kích gốc Long Hồ, vừa được đồng bọn giải thoát khỏi nhà lao Thừa Phủ (là nhà lao nằm giữa lòng thành phố Huế, ngay sau lưng tòa hành chánh tỉnh). Tên kia là Đổ Vinh, sinh viên, người gốc làng Sịa. Sau khi lôi tôi xuống, chúng hỏi tôi tại sao lại trèo lên núp (nấp). Tôi trả lời là vì nghe con nít khóc ồn ào, chịu không nổi, phải trèo lên đây để nghỉ.

Chúng dẫn một mình tôi -lúc ấy chẳng còn hồn vía gì nữa- đi xuống dốc nhà thờ, nhưng đến chắn xe lửa thì quẹo trái, men theo đường xe lửa tới chắn Bến Ngự. Từ đây, chúng dẫn tôi lên chùa Từ Đàm là nơi VC đang đặt bàn doanh. Chúng rất đông đảo, vừa sắc phục vừa thường phục, vừa bộ đội miền Bắc vừa du kích nằm vùng miền Nam. Vào trong khuôn viên chùa, tôi nhận thấy ngôi nhà tầng 5 gian thì 4 gian đã đầy người bị bắt, đa số là giáo dân giáo xứ Phủ Cam của tôi. Gian thứ 5 (đối diện với cây bồ đề) còn khá trống, để nhốt những người bị bắt trong ngày mùng 7 Tết. Tôi cũng trông thấy ông Tin, chủ hiệu

ảnh Mỹ Vân, người rất đẹp trai, đang bị trói nơi cây mít. Một tên VC nói:

- Thằng ni trắng trẻo chắc là cảnh sát, bắn quách nó đi cho rồi!

May thay, có một người trong nhóm bị bắt đã vội lên tiếng:

- Tội quá mấy anh ơi, đây là ông Tin chụp ảnh tại Bến Ngự, cảnh sát mà mà cảnh sát!

Nhờ thế ông Tin thoát nạn, được cho về. Tiếp đó, VC đưa cho tôi một tờ giấy để làm bản lý lịch. Chúng bảo phải khai rõ tên cha, tên mẹ, tên mình, nguyên quán ở đâu, cha mẹ làm chi, bản thân bây giờ làm chi. Khai rõ ràng chính xác, Cách mạng sẽ khoan hồng. Khai tờ lơ mơ, khai dối láo là bắn ngay tại chỗ. Lúc ấy không hiểu sao Chúa cho tôi đủ sự thông minh và điềm tĩnh nên đã khai hoàn toàn giả, giả từ tên cha mẹ đến tên mình, và giả mọi chi tiết khác, như nghề của cha là kéo xe ba gác, nghề của mẹ bán rau hành ở chợ Xếp, bản thân thì đang học trường Kỹ thuật!?! May mà bọn VC chẳng kiểm tra chéo bằng cách hỏi những người cùng giáo xứ bị bắt đêm hôm trước. Bằng không thì tôi cũng rồi đời tại chỗ!

Chúng tôi ngồi tại chùa Từ Đàm suốt cả ngày mùng 7 Tết, không được cho ăn gì cả. Lâu lâu tôi lại thấy VC dẫn về thêm một số tù nhân, trong đó tôi nhớ có cậu Long, 16 tuổi, học sinh, con ông Nguyễn ở xóm Đường Đá giáo xứ Phú Cam. Thành thạo chúng lại trói ai đó vào gốc cây bồ đề, bắn chết rồi chôn ngay trong sân chùa. Sau này người ta đếm được có 20 xác, trong đó có anh Hoàng Sự, vốn là cảnh sát gác lao Thừa Phủ, bị đám VC khi được thoát tù đã bắt đem theo lên đây.

VC cũng cho một vài kẻ về nhả thân nhân bới cơm nước lên cho người nhà, nhưng với điều kiện: nhả xong phải đến lại trong ngày, bằng không bạn bè sẽ bị chết thể. Thế là một số anh em Phú Cam lên tiếng xin thả ông Hồ (khá lớn tuổi, làm nghề hớt tóc, nhà ở gần cabin điện đường Hàm Nghi) để ông về lo chuyện tiếp tế thực phẩm. Tay VC liền hỏi: "Ai tên Hồ?" thì có một cậu thanh niên nào đó nhẩy ra nói: "Hồ đây! Hồ đây!" Thế là nó được thả về và rồi trốn luôn, thoát chết. Một vài bạn trẻ cùng tuổi với tôi cũng được cho về nhả thân chuyện bới xách rồi quyết không lui, nhờ vậy thoát khỏi cơn thảm tử. Còn ai vì hãi sợ hay thương bạn mà lên lại Từ Đàm thì cuối cùng bị mất mạng như tôi sẽ kể. Các "sứ giả" về thông báo với bà con là ai có thân nhân "đi học tập" hãy bới lương thực lên chùa Từ Đàm. Vậy là vài hôm sau, người ta ùn ùn gánh gồng lên đó gạo cơm,

cá thịt, muối mắm, bánh trái ê hề (Tết mà!)... Họ chẳng thấy thân nhân đâu mà chỉ gặp mấy tên cán bộ VC bảo họ hãy an tâm trở về nhưng để đồ ăn lại. Nhờ mưu mô thâm độc này mà VC tạo được một kho lương thực khổng lồ để ăn mà đi giết người tiếp!!

Lần la dò hỏi và nhìn quanh, tôi thấy trong số thanh niên Phú Cam bị bắt có rất nhiều người bạn của tôi: anh Trị tây lai con ông Ngọc đàn ở nhà thờ, con trai ông Hoàng lương y thuốc Bắc ở chợ Xếp, hai con trai ông Thắng nấu rượu, hai con trai ông Vang thổi kèn, anh Thịnh con ông Năm, hai anh em Bình và Minh con ông Thực mà một là bạn học với cha Phan Văn Lợi... Tôi cũng nghe nói có hai thầy đại chủng viện mà sau này tôi mới biết là thầy Nguyễn Văn Thứ, nghĩa tử của cha Nguyễn Kim Bính và bạn cùng lớp với cha Nguyễn Hữu Giải, rồi thầy Phạm Văn Vụ, đồng nghĩa phụ với cha Lợi...

Khi trời bắt đầu sẫm tối, VC bắt chúng tôi ra sân xếp hàng và một tên tuyên bố:

- Anh em yên tâm! Như đã nói, Cách mạng đưa anh em đi học tập 3 ngày cho thám nhuần đường lối rồi sẽ về thôi! Bây giờ chúng ta lên đường!

Rồi chúng bắt đầu dùng dây điện thoại trói thúc ké từng người một chúng tôi, trói xong chúng xâu lại thành chùm bằng một sợi dây kẽm gai, 20 người làm một chùm. Tôi nhớ là đếm được trên 25 chùm, tức hơn 500 người.

Khi chúng tôi bị lôi ra đường (đường Phan Bội Châu hiện giờ), chừng 7g tối, tôi thấy có một đoàn cổ vắn dân sự Hoa Kỳ khoảng 14 người cũng bị trói nhưng sau đó được dẫn đi theo ngã khác hẳn. Áp giải chúng tôi lúc này không phải là VC nằm vùng, địa phương, nhưng là bộ đội miền Bắc, khoảng 30 tên. Bọn nằm vùng ở lại để đi bắt người tiếp. Bỗng một kẻ mặc áo thầy chùa xuất hiện, đến cạnh chúng tôi mà nói:

- Mô Phật! Dân Phú Cam bị bắt cũng nhiều đây! Chỉ thiếu Trọng Hê và Phú rồ!

Trọng (con ông Hê) và Phú (mặt rồ) là hai thanh niên công giáo, nhưng lại là "tay anh chị" khét tiếng cả thành phố. Về sau tôi được biết đa phần những thanh niên bị bắt đêm mùng 6 Tết tại nhà thờ Phú Cam và sau đó bị giết chết đều là học sinh, sinh viên, thanh niên nhút nhát hiền lành. Còn hạng can đảm, có máu mọ hiểm hay hạng "du dương, anh chị" đều đã đi theo binh lính, dân quân để chiến đấu tự vệ hoặc nhanh chân trốn chạy, không tới nhà thờ trú ẩn, nên đều thoát chết. Sự đời thật oái oăm!

Hết đường Phan Bội Châu, chúng tôi đi vào đường Tam Thai (bên trái đàn Nam Giao), sau đó men theo đường vòng đan viện Thiên An, xuôi về làng Khải Định (xin xem bản đồ). Từ con đường trước làng Khải Định, VC dẫn chúng tôi bọc phía sau trụ sở quận Nam Hòa (lúc đó chưa bị chiếm), ra đến bờ sông Tả Trạch (thượng nguồn sông Hương). Chúng tôi làm lối bước đi trong bóng tối, giữa trời mờ sương và giá lạnh, vừa buồn bã vừa hoang mang, tự hỏi chẳng biết số phận mình rồi ra thế nào, tại sao VC lại tấn công vào đúng ngày Xuân, giữa kỳ hưu chiến!?!

Tới bờ sông, VC cho chặt lỏ ô (nửa) làm bè để tất cả đoàn người vượt qua phía bên kia mà sau này tôi mới biết là khu vực làng Gia Long, thuộc vùng núi Tranh hay còn gọi là vùng núi Đỉnh Môn Kim Ngọc. Lúc ấy vào khoảng 9g tối. Từ đó, chúng tôi bắt đầu đi sâu vào rừng, lúc lên đồi, lúc xuống lũng, lúc lội qua khe, lần theo con đường mòn mà thỉnh thoảng lại được soi chiếu bằng những cây đèn pin hay vài ngọn đuốc của 30 tên bộ đội. Tôi thoáng thấy tre nứa và cây cỏ thụ dày đặc. Trời mưa lâm râm. Đến khoảng 11g rưỡi đêm, chúng tôi được cho dừng lại để tạm nghỉ ăn uống. Tôi đoán chừng đã đi được hơn chục cây số. Mỗi người được phát 1 vắt cơm muối mè, đựng trên lá ráy. Hai cánh tay vẫn bị trói. Ít người ăn nổi. Riêng tôi làm 2 vắt.

Ăn xong thì được cho ngủ. Chúng tôi ngồi gục đầu dưới cơn mưa, cố gắng chợp mắt để lấy lại sức. Bỗng nhiên như có linh tính, tôi chột choàng dậy và thấy rung động toàn thân hết sức dữ dội. Máu tôi sôi sùng sục trong đầu. Có chuyện chẳng lành rồi đây! Quả thế, tôi thoáng nghe hai tên VC gần kề nói nhỏ với nhau: "Trong vòng 15-20 phút nữa sẽ thủ tiêu hết bọn này!" Tôi nghe mà bủn rủn cả người! Nghĩ mình đang là học sinh vô tội, lại còn trẻ trung, thế mà 15 phút nữa sẽ bị giết chết, tôi như muốn điên lên. Dù thế tôi vẫn cầu nguyện: "Lạy Chúa, từ lâu Chúa dạy con phải hiền lành thật thà, không được làm hại ai, vậy mà giờ đây lại có người muốn giết con và các bạn của con nữa. Xin Chúa ban cho con mưu trí, can đảm và sức mạnh để tự giải thoát mình...". Tôi ghé miệng vào tai thằng bạn bị trói ngay trước mặt: "Tội mình rán mỡ dây mà trốn đi! Mười lăm phút nữa là bọn hắn bắn chết hết đó!". Chúng tôi quặt ra tay sau, âm thầm lần mũi dây trói. Nhờ trời vừa mưa vừa tối, dây điện thoại lại trơn nên chỉ ít phút sau là nút buộc lỏng, vung mạnh cánh tay là sẽ bung

ra. Chúng tôi cũng mở túi buộc dây thép gai đang nổi mình với những người khác. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn giữ vị thế bị trói thúc kè, để bọn VC khỏi nghi ngờ. Tôi dặn thẳng bạn tiếp: "Hề tao vỗ nhẹ sau lưng là túi mình chạy nghe!"

Đánh thức chúng tôi dậy xong, một tên lên tiếng nói lớn cho cả đoàn:

- Chúng ta sắp đến trại học tập rồi. Vậy trong anh em ai có một là vàng, hai là tiền, ba là đồng hồ, bốn là bật lửa thì nộp lại để Cách mạng giữ cho, học xong 3 ngày sẽ trả. Kéo vào trại, ăn cấp lẫn nhau rồi lại đổ lỗi cho Cách mạng, nói xấu cán bộ!

Thế là mọi người riu riu và khở sở móc ra những thứ quý giá còn giữ trong người. Ai chậm chạp hoặc ngần ngại thì mấy tên bộ đội tới "giúp" cho. Bọn chúng lật sạch và cho tất cả vào mấy cái ba lô vải. Lúc đó tôi mới để ý thấy tay bộ đội áp giải chòm của tôi đang mang trên hai vai và cột quanh lưng ít nhất cả chục cái radio lớn nhỏ mà chắc hẳn đã cướp được của dân dưới thành phố. Với khẩu AK trên tay lại thêm từng ấy máy móc trên người, hẳn bước đi lặc lè, chậm chạp, khá cách quãng mấy tên khác.

Chúng tôi lại bắt đầu đi xuống dốc. Tôi nghe có tiếng nước róc rách gần kề. Lại một khe nữa! Được vài bước, tôi vỗ nhẹ vào lưng thẳng bạn. Cả hai chúng tôi vung tay, dây tuột, và nhanh nhẹn phóng ra khỏi hàng. Lấy hết sức bình sinh, tôi đá mạnh vào gót rồi vào dưới cầm tên bộ đội áp giải (tên mang cả chòm radio ấy!). Hấn ngã nhào. Hai chúng tôi lao vào rừng lồ ô. Bọn VC tri hô lên: "Bắt! Bắt! Có mấy thằng trốn" rồi nổ súng đuổi theo chúng tôi. Chạy khoảng mấy chục mét, thoáng thấy có một lèn đá - vì trời không đến nổi tối đen như mực- tôi kéo thẳng bạn lòn vào trong mắt dạng. Tôi dặn hấn: "VC nó kêu, nó dụ, tuyệt đối không bao giờ ra nghe! Ra là chết!" Một lúc sau, tôi nghe có tiếng nói trong bóng đêm: "Bọn chúng chạy mất rồi, nhưng rừng sâu thế này khó mà thoát chết nổi! Thôi đi tiếp!!!"

Khi nghe tiếng đoàn người đi khá xa, chúng tôi mới bò ra khỏi lèn, đi ngược lên theo hướng đối nghịch. Chừng 15-20 phút sau, tôi bỗng nghe từ phía dưới vọng lên tiếng súng AK nổ vang rền và lựu đạn nổ tới tấp, phải mấy chục băng và mấy chục quả. Một góc rừng rực sáng! Chen vào đó là tiếng khóc la khủng khiếp - chẳng hiểu sao vọng tới tai chúng tôi rõ ràng- khiến tôi dựng tóc gáy, nổi da gà và chẳng bao giờ quên được. Hai chúng tôi đồng nấc lên: "Rứa là chết cả rồi! Rứa là chết cả rồi! Trời ơi!!!" Lúc đó khoảng 12 đến 12g30 khuya

đêm mùng 7 rạng ngày mùng 8 Tết. Tôi bàng hoàng bủn rủn. Sao lại như thế? Các bạn tôi dưới ấy đều là những người hiền lành, chưa lúc nào cầm súng, chưa một ngày ra trận, chẳng hề làm hại ai, họ có tội tình gì? Bọn chúng có còn là người Việt Nam nữa không? Có còn là người nữa không? Sau này tôi mới biết đây là vụ thảm sát khủng khiếp nhất trong cuộc chiến Quốc-Cộng. Địa danh Khe Đá Mài -mà lúc ấy tôi chưa rõ- in hằn vào lịch sử nhân loại và chĩa vào da thịt dân tộc như một lưỡi dao sắc không bao giờ cùn và một thỏi sắt nung đỏ chẳng bao giờ nguội.

Chúng tôi tiếp tục chạy, chạy mãi, bắt chập lau lách, gai góc, bụi bờ, vừa chạy vừa thăm cảm tạ Chúa đã cho mình thoát chết trong gang tấc nhưng cũng thăm cầu nguyện cho những người bạn xấu số vừa mới bị hành quyết quá oan ức, đau đớn, thê thảm. Sáng ra thì chúng tôi gặp lại con sông. Biết rằng bơi qua ngay có thể gặp bọn VC rình chờ bắt lại, chúng tôi men theo sông, ngược lên thượng nguồn cả mấy cây số, đến vùng Lương Miêu thượng. Tới chỗ vắng, tôi hỏi thẳng bạn:

- Mày biết bơi không?

- Không!

- Tao thì biết. Thôi thì hai đứa mình kiếm hai cây chuối. Mày ôm một cây xuống nước trước, tao ôm một cây thứ sau, đẩy mày qua sông. Rán ôm thật chặt, thả tay là chìm, là chết đó. Trời này lạnh tao không lặn xuống cứu mày được mồi!

Đúng là hôm đó trời mù sương và lạnh buốt. Thời tiết ấy kéo dài cả tháng Tết tại Huế. Có vẻ như Ông Trời bày tỏ niềm sầu khổ xót thương bao nạn nhân vô tội ở đất Thành Kinh này. Vừa bơi tôi vừa miên man nghĩ tới các bạn tôi. Máu của họ có xuôi theo triền dốc, hòa vào giòng nước sông Tả Trạch này chẳng? Oan hồn họ giờ đây lảng vảng nơi nào? Có ai còn sống không nhỉ?

Chúng tôi cập gần bến đò Lương Miêu. Từ đây, xuôi dòng sẽ về trụ sở quận Nam Hòa, hy vọng gặp binh lính quốc gia, nhưng cũng có nguy cơ gặp bọn VC chặn đường bắt lại. Thành thử chúng tôi nhắm hướng bắc, tìm đường về Phú Bài. Thằng bạn tôi, do suốt đêm bị gai góc trầy xước, đề nghị đi trên đường quang cho thoải mái. Tôi gạt ngay:

- Ban đêm thì được, chớ ban ngày thì nguy lắm. Chịu khó lặn theo đường mòn!

Chúng tôi thấy máu và băng băng rơi vài nhieu nơi, chứng tỏ có trận đánh gần đây đó. Đang đi, tôi đột nhiên hỏi thẳng bạn:

- Chừ gặp dân thì mày trả lời ra rãng, nói tao nghe.

- Nhờ anh chừ tôi thì chịu!

Lúc khoảng 9g, chúng tôi gặp 3 thằng bé chăn trâu. Tôi lên tiếng nói:

- Hai anh là học sinh ở đường Trần Hưng Đạo dưới phố (con đường chính của khu buôn bán, không nói là Phú Cam). Cách mạng (không gọi là Việt cộng) số về đánh dưới, số còn trên ni. Hai anh vừa mang gạo lên chiến khu hôm qua cho họ. Nay họ cho hai anh về, nhưng ướt cả áo quần lại đói nữa. Mấy em biết Cách mạng có ở gần đây không, chỉ cho hai anh, để hai anh kiếm chút cơm ăn, kéo đói lạnh quá!

- Hai anh qua khỏi đường này thì sẽ thấy mấy ông Cách mạng đang hạ trâu ăn mừng!

Thế là chúng tôi hoảng hốt tuân vào rừng lại. Chạy và chạy, chạy tốc lực, chạy như điên, không dừng lại để nghỉ. Một đỗi xa, chúng tôi mới hướng ra lại đồng bằng. Bỗng một đồn lính xuất hiện đằng xa, đến gần thấy bên trong lồ nhỏ mũ sắt. Phe ta rồi! Lần này thì vô đây chừ không đi mô nữa cả. Nhất định vô! Lúc đó khoảng 10 giờ trưa. Đây là đồn biên phòng của một đơn vị quân lực VN Cộng Hòa. Chúng tôi nghe từ trong đồn có tiếng đồng đạc vang vọng:

- Hai thằng VC muốn về hồi chánh hả? Vào đi! Nhớ để tay lên đầu. Thả tay xuống là bắn đó!

Chúng tôi nhất nhất tuân theo. Vào được bên trong, hoàn hồn, chúng tôi mới nói:

- Hai đứa em là học sinh ở dưới Phú Cam, Phước Quã, bị VC bắt lên rừng từ tối hôm qua với mấy trăm người khác. Nghe tội nó định giết hết, hai đứa em đã liều mở dây trói, đánh thẳng VC rồi bỏ chạy. Còn mấy người kia chắc là chết hết cả rồi! Giờ tội em chỉ có một nguyện vọng : xin đồn phát súng cho bọn em đánh giặc với, chớ không thể đi ra khỏi đồn nữa.

Viên sĩ quan chỉ huy cất tiếng:

- Tổ quốc đang lâm nguy! Đứa con nào trung, đứa con nào hiểu lúc này là biết liền. Thôi, mấy em thay áo quần, xúc thuốc xúc men, ăn uống thoải mái rồi ở lại với mấy anh. Tội nghiệp!!!

Họ hỏi chúng tôi về chỗ xảy ra cuộc hành hình nhưng chúng tôi hoàn toàn không thể trả lời được. Giữa rừng rậm lại đêm khuya, biết đâu mà lần. Gần nửa tháng sau tôi mới gặp lại gia đình họ hàng, bằng hữu thuộc giáo xứ Phú Cam đang chạy về lánh nạn tại Phú Lương và Phú Bài. Hai chúng tôi quyết định bỏ học để đăng lính. Phải cầm súng bảo vệ tổ quốc thôi. Phải báo thù cho anh em bạn bè

bị VC giết quá ư dã man, tàn ác, vô nhân đạo. Tôi nhập bộ binh. Thăng bạn tôi đi nhảy dù. Nhưng vài năm sau, tôi nghe tin nó chết trận! Tội nghiệp thật, nhưng đó là cái chết ý nghĩa!

Đến gần tháng mười năm 1969, nhờ bắt được và khai thác mấy tù binh VC, chính phủ VNCH mới biết địa điểm tội ác chính là Khe Đá Mài, nằm trong rừng Đỉnh Môn Kim Ngọc thuộc quận Nam Hòa (nay là xã Dương Hòa, quận Hương Thủy). Nơi đây không thể vào được bằng xe vì đường đi không có hoặc không thể đi lọt, mà chỉ vào được bằng lợi bộ. Cây cối chỗ này rất cao, lá dày và mọc theo kiểu hai tầng, tầng thấp gồm những bụi tre và cây nhỏ, tầng cao gồm những cây cổ thụ, với những nhánh lớn xoè ra như lọng dù che khuất đi những gì bên dưới. Bên dưới hai tầng lá này, ánh sáng mặt trời không chiếu sáng nổi. Đúng là nơi có thể giết người mà không cần phải chôn cất. Công binh đã phải bỏ hai ngày, dùng mìn phá ngã các cây cổ thụ để tạo ra một khoảng trống lớn đủ cho máy bay trực thăng đáp xuống, và tiểu đoàn 101 Nhảy Dù Quân lực VNCH đã phụ trách việc bốc các di hài nạn nhân. Các binh sĩ đã tìm thấy cuối một khe nước chảy trong veo (về sau mang thêm tên Suối Máu, Phú Cam Tử lộ), cả một núi hài cốt, nào sọ, nào xương sườn, nào xương tay xương chân trắng hếu, nằm rời rạc, nhưng cũng có những bộ còn khá nguyên. Xen vào đó là dây điện thoại và dây thép gai vốn đã trói chúng tôi thành chùm. Rồi áo quần (vải có, da có, len có) nguyên chiếc hay từng mảnh, lỗ chỗ vết thủng. Rồi tràng chuỗi, tượng ảnh, chứng minh thư, ống hít mũi, lọ dầu nóng... vương vãi trên bờ, giữa cỏ, dưới nước. Nhờ những di vật này mà một số nạn nhân sẽ được nhận diện. Khi tất cả hài cốt, di vật được chở về trường tiểu học Nam Hòa (nay gọi là Thủy Bằng) bên hữu ngạn sông Hương, đem phân loại, thân nhân đã ùa đến và không ai cầm nổi nước mắt. Tất cả òa khóc, nghẹn ngào. Có người cầu nguyện, có người nguyện rửa, có người lặn ra ngất xỉu khi khám phá vật dụng của người thân. Cái chủ nghĩa nào, cái chế độ nào, cái chính đảng nào đã chủ trương dã man như thế? đã tạo ra những con người giết đồng bào ruột thịt cách tàn nhẫn như thế?

Cuối cùng, đa phần các hài cốt (hơn 400 bộ) được quy tập một chỗ, mang tên nghĩa trang Ba Tầng, nằm phía Nam thành phố Huế, khá cận kề khu vực Từ Đàm (đất của Phật giáo) và Phú Cam (đất của Công giáo).

Nghĩa trang xây thành hình bán nguyệt. Hai bên, phía trước, có hai bàn thờ che mái, cho tín đồ Phật giáo và Công giáo đến cầu nguyện. Ở giữa, phía sau, một trụ đá dựng đứng với giòng chữ Hán làm bia tưởng niệm. Từ đó, tại giáo xứ Phú Cam của tôi, hàng năm, ngày mùng 10 Tết được coi là ngày cầu nguyện tưởng nhớ các nạn nhân Mậu Thân. Chúng tôi có thể tha thứ cho người Cộng sản nhưng chúng tôi không bao giờ quên được tội ác của họ, y như một câu ngạn ngữ tiếng Anh: "Forgive yes! Forget no!"

Tiếc thay, sau khi vừa chiếm được miền Nam, Cộng sản đã dùng mìn phá ngay trụ bia và hai bàn thờ. Lại thêm một phát súng vào hương hồn các nạn nhân mà nỗi oan vẫn chưa được giải. Đến bao giờ họ mới được siêu thoát đây? Cũng phải nói thêm một điều đáng tiếc nữa là trong Đại hội thường niên từ 8 đến 12-10-2007 năm nay tại Hà Nội, Hội đồng Giám mục Việt Nam đã hoàn toàn im lặng trước đề nghị Giáo hội Công giáo VN hãy tưởng niệm 40 biến cố này, theo như Thỉnh nguyện thư mà cha Giải, cha Lợi cùng nhiều linh mục và giáo dân khác đã viết hôm 29-09-2007.

Kể lại cho hai cha Nguyễn Hữu Giải và Phan Văn Lợi trong tháng kính các đấng linh hồn, 11-2007

HCM Minh Võ

và vụ bán Phan Bội Châu cho Pháp

—Hồ Chí Minh-Nhận định và tổng hợp. Chương 45—

Trong lịch sử VN thời Pháp thuộc, Phan Bội Châu (1867-1940) thường được nhắc đến như một chí sĩ, một nhà cách mạng nổi bật. Là một nhà nho ưu thời mẫn thế, Phan Bội Châu (PBC) đã chọn cho mình con đường cứu nước, cứu dân mà kẻ sĩ xứng danh nào cũng không thể từ chối khi đất nước lâm nguy theo câu nói đã thành châm ngôn: *Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách.*

Mới 17 tuổi, PBC đã thảo hịch *Binh Tây Thu Bắc* và tích cực vận động thành lập Thí Sinh Quân để góp sức vào phong trào kháng Pháp

đương thời. Nhưng phong trào Cần Vương cũng như lực lượng triều đình Huế lúc đó không đủ sức đương cự với quân Pháp nên tất cả đều tan rã. Trong khi người Pháp tiếp tục tiến hành bình định để củng cố chính quyền thực dân, PBC không từ bỏ chí hướng đã có. Vừa dùng ngòi bút sáng tác thơ văn để nung nóng nhiệt tình cứu nước, ông vừa bôn ba tìm gặp các phần tử đấu tranh để gây dựng lực lượng chống Pháp.

PBC đã tiếp xúc với nhiều người từng chiến đấu trong hàng ngũ Cần Vương của Phan Đình Phùng, từng tới Yên Thế gặp Đề Thám, bàn tính việc đấu tranh với nhiều nhân vật trí thức yêu nước như Nguyễn Hàm, Đặng Thái Thân... và đặc biệt đưa ra chủ trương "giao kết giáo đồ" vận động tín đồ Thiên Chúa Giáo. Đây là một chủ trương hết sức mới mẻ vì vào thời đó vẫn có định kiến là tín đồ Thiên Chúa Giáo ủng hộ thực dân Pháp. PBC cho rằng cuộc đấu tranh chỉ thành công khi đạt được sự hợp quần dân tộc và tín tưởng tuyệt đối ở lòng yêu nước của

giáo dân.

Thực tế chứng minh PBC hoàn toàn nghĩ đúng vì sau đó phong trào nhận được sự đóng góp rất lớn của tín đồ Thiên Chúa giáo, gồm cả các vị linh mục ở nhiều giáo xứ như linh mục Thông xứ Mộ Vinh, linh mục Truyền xứ Mỹ Dự, linh mục Thông xứ Quỳnh Lưu, Nghệ An và linh mục Ngọc xứ Ba Đồn, Quảng Bình... PBC đã ghi lại trong *PBC niên biểu* rằng "công ơn các người giáo dân phù giúp rất nhiều" và ghi lại một kết quả rất đáng kể của chủ trương là "các đám mây mù nghi ngờ giữa Lương Giáo, quét một

trận sạch bong” (1).

Năm 1905, PBC cùng Đặng Tử Kính, Tăng Bạt Hồ xuất dương qua Trung Hoa rồi Nhật Bản, bắt đầu phát động phong trào Đông Du cứu nước. Trong số giáo đồ Thiên Chúa Giáo hưởng ứng phong trào có tu sĩ Mai Lão Bạng với biệt danh Già Châu đã đích thân đưa một nhóm thanh niên tới tận Hong Kong gặp PBC năm 1908 và sau đó trở thành cộng sự viên đắc lực của PBC.

Suốt 20 năm lưu vong ở Nhật Bản, Trung Hoa, Thái Lan, PBC kết giao với nhiều nhân vật tên tuổi trong chính giới Trung Hoa, Nhật Bản như Khang Hữu Vi, Lương Khải Siêu, Tôn Dật Tiên, bá tước Đại Ôi Trọng Tín (Okuma Shigenobu), tử tước Khuyến Dưỡng Nghị (Inukai Ki)... thành lập Việt Nam Quang Phục Hội cùng nhiều hội đoàn khác thúc đẩy, hỗ trợ các phong trào đấu tranh ở trong nước bằng sách báo tuyên truyền và giúp đỡ võ khí... (2)

PBC trở thành tiêu biểu của lòng yêu nước, động cơ kích động thu hút mọi người tham gia hoạt động lật đổ ách thực dân, trở thành kẻ đại quốc phạm đối với chính quyền bảo hộ Pháp nên đã bị kết án tử hình khiếm diện vào năm 1913 cùng với Kỳ Ngoại Hầu Cường Đê và Nguyễn Hải Thần.

Sau khi Lênin cướp chính quyền thành công tại Nga, PBC đã nghĩ tới việc kết giao với người Nga để tìm thêm sự yểm trợ cho lực lượng đấu tranh VN. Trong **PBC niên biểu** (3), PBC khen Lênin có tài về chiến lược đấu tranh cách mạng nên có ý muốn gửi một số du học sinh nhờ Liên Xô giúp đỡ cho việc huấn luyện. Vì thế năm 1920, PBC đã đi Bắc Kinh gặp hai người Nga và ghi lại cuộc gặp gỡ đó như sau:

“*Năm Canh Thân (1920), tháng 11, tôi nghe được người của Đảng Xã Hội Cộng Sản của nước Hồng Nga nhóm họp ở Bắc Kinh khá nhiều mà đại bản doanh của họ chính là nhà Bắc Kinh đại học. Tôi vì tính sẵn ham lạ mà nghiên cứu chân lý của đảng Cộng Sản... Tôi đi Bắc Kinh... tới thăm Thái Nguyên Bồi tiên sinh... Thái mới giới thiệu tôi với hai người Nga, một người*

lao nông Nga La Tư du Hoa đoàn đoàn trưởng (tên chữ Nga tôi không nhớ được), một người là Hán văn tham tán Lạp tiên sinh là thuộc viên của đại sứ Gia-Lạp-Hãn.

Lần này là lần thứ nhất mà tôi trực tiếp kết giao với người Nga. Tôi có hỏi Lạp tiên sinh rằng: “Người nước tôi muốn đi du học quý quốc, nhờ tiên sinh chỉ về đường lối cho”. Lạp nói rằng: “Chính phủ Lao Nông đối với đồng bào thế giới ở nước Nga rất là hoan nghênh, người Việt Nam nay du học lại tiện lợi lắm. Do Bắc Kinh đến Hải Sâm Uy, đường thủy, đường bộ thông được cả. Do Hải Sâm Uy đến Xích Tháp có đường sắt vào Tây Bá Lợi Á, đi thẳng được vào Mạc Tư Khoa, kể hành trình chỉ có 10 ngày thôi. Học sinh tới Nga tất trước phải đến Bắc Kinh, có đại sứ nước Lao Nông ở đó, vào xin lĩnh chứng thư và giấy giới thiệu. Được chứng thư của đại sứ thì từ Xích Tháp đến Mạc Tư Khoa, các tốn phí tiền xe và thực dụng thầy có chính phủ Lao Nông ưu đãi cho. Kể từ Việt Nam đến đất Nga, nhu phí chỉ trong 200 đồng chắc dễ biện lắm. Nhưng du học sinh trước khi vào học tất phải quyết tâm thừa nhận những điều kiện như dưới này: 1- Tín ngưỡng chủ nghĩa Cộng Sản. 2- Học thành rồi, về nước tất phải gánh lấy những việc tuyên truyền chủ nghĩa Lao Nông. 3- Học thành rồi, về trong nước mình phải ra sức làm những sự nghiệp cách mệnh. Còn như phí tổn chi dụng trong khi tại học và khi về nước, nhất thiết do chính phủ Lao Nông đảm nhiệm.

Bấy nhiêu lời như trên là những lời mà lúc ấy tôi hội thoại với ông Lạp. Ông Hoàng Đình Tuấn dùng tiếng Anh thông dịch cho tôi... Người Nga khi nói chuyện với tôi biểu hiện một cách hòa ái thành thực, tư sắc rành thấy là không đạm không nong. Tôi còn nhớ một câu rằng: “Chúng tôi được thấy người Việt Nam là bắt đầu từ ông. Ông nếu dùng được chữ Anh làm một bản sách kể cho hết chân tướng người Pháp ở Việt Nam đem cho chúng tôi, chúng tôi cảm tạ mà không dám quên” (4)

Sau lần tiếp xúc này, PBC trở về Quảng Châu không gặp gỡ người Nga nữa mà chỉ lo trung hưng Quang Phục Hội theo tình hình mới, nhất là sau khi xảy ra vụ Phạm Hồng Thái ám sát toàn quyền Merlin tại Sa Điện. PBC gặp Trương Giới Thạch, Lý Tế Tâm đề nghị giúp đưa du học sinh Việt Nam vào trường Hoàng Phố và bàn với các đồng chí cải tổ Việt Nam Quang Phục Hội đổi thành Việt Nam Quốc Dân Đảng dựa theo khuôn mẫu Trung Hoa Quốc Dân Đảng.

PBC hoàn tất việc soạn thảo các văn kiện căn bản như đảng cương, chương trình vào tháng 9 năm Giáp Tý tức khoảng tháng 10-1924 giao cho Hồ Tùng Mậu đưa về trong nước lấy thêm ý kiến, rồi rời Quảng Châu về Hàng Châu. Theo hồi ức **PBC niên biểu**, PBC không rõ Hồ Tùng Mậu có chuyên tài liệu về nước không nhưng từ khoảng đầu năm 1925, PBC nhiều lần nhận được thư góp ý của Hồ Chí Minh.

Đây là thời gian Hồ Chí Minh báo cáo với Đệ Tam Quốc Tế về việc vừa lập xong nhóm bí mật **Cộng Sản Đoàn** với 8 người thuộc Tâm Tâm Xã trong đó có con rể PBC là Vương Thúc Oánh đang hoạt động ở Thái Lan được Hồ Tùng Mậu đích thân qua gặp đưa về Quảng Châu. Hồ Chí Minh đang cùng nhóm này sắp xếp biến Tâm Tâm Xã thành Việt Nam Thanh Niên Đồng Chí Hội vào tháng 6-1925 là thời gian mà người Việt Nam tranh đấu tại Trung Hoa dự trừ tổ chức lễ tưởng niệm liệt sĩ Phạm Hồng Thái hy sinh ngày 19-6-1924 (tức ngày 15-5 Giáp Tý).

Sự có mặt của PBC trong dịp này là điều mong đợi của mọi người và cũng hoàn toàn hợp ý PBC đang muốn nhân dư vang tiếng bom Phạm Hồng Thái hun nóng nhiệt tình tranh đấu. Do đó, PBC rời Hàng Châu ghé Thượng Hải theo dự trừ xuống thuyền tại đây về Quảng Châu.

PBC thuật lại: “*Mười hai giờ đồng hồ chính trưa ngày 11 tháng 5 âm lịch (5), xe lửa Hàng Châu đi đến Bắc trạm, tôi vì có nóng gởi bạc cho ông Trần nên gởi đồ hành lý ở nhà chứa đồ mà tay tôi xách*

một cái kha-băng nhỏ. Vừa ra cửa trạm thì thấy có một cái cỗ xe hơi, xe khá lịch sự, đứng xung quanh có 4 người Tây, tôi không nhận được ra người Pháp. Bởi vì xứ Thượng Hải người Tây nước nào cũng có, khách sang trọng biết chừng nào mà kể, đem xe hơi rước khách cũng là thông lệ của các lữ quán to.

Tôi có biết đâu chiếc xe hơi này là đồ gian của kẻ cướp bắt cóc người. Tôi mới ra khỏi cửa trạm vài ba bước thì thấy có một người Tây hung dữ lại trước mặt tôi dùng tiếng quan thoại mà nói với tôi rằng: “Trửa cơ xe hần hảo, xính xin xang xang xe! – Xe này rất tốt, mời tiên sinh lên xe!”. Tôi đương cự rằng: “Ngộ bú giáo! – Tôi không cần!”

Thình lình người Tây nữa ở sau xe ra, hết sức đẩy tôi lên xe. Máy xe tức khắc vận, tôi đã vào tốp giới Pháp rồi. Xe chạy đến bờ bể thì bình thuyền nước Pháp đã chực sẵn. Tôi từ đó thành ra người tù phạm ở trong tàu binh”. (6)

Tin PBC bị bắt trở thành làn sóng thúc đẩy bùng nổ một phong trào đấu tranh lan rộng khắp các miền đất nước và ngay tại chính quốc Pháp. Gần như mọi thành phần, mọi giới đều lên tiếng đòi tha PBC, xóa bỏ bản án tử hình khiếm diện năm 1913. Nhiều phần tử trí thức, sinh viên học sinh, đại diện các nghiệp đoàn... nối nhau gửi thư bênh vực PBC tới Hội Quốc Liên, tòa án quốc tế La Haye, Quốc Hội và chính phủ Pháp. Những nhân vật nổi tiếng thân Pháp như học giả Phạm Quỳnh cũng công khai yêu cầu ân xá cho PBC.

Dư luận sôi nổi kéo dài nhiều ngày trước và sau ngày 23-11-1925 là ngày khai diễn phiên tòa tại Hà Nội. Ngay giữa phòng xử luôn rộ lên những tiếng phản đối và đã có một người đứng ra xưng rõ họ tên quê quán là Nguyễn Khắc Doanh, người xã Trình Xuyên, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đệ đơn xin Tòa cho được chết thay PBC. Trong *Việt Sử Tân Biên*, Phạm Văn Sơn đã ghi lại cảnh hàng trăm bà già buôn thúng bán bưng quỳ dọc theo phố hàng Đường, Hà Nội dâng thỉnh nguyện thư xin ân xá cho PBC vào lúc Toàn Quyền Alexandre

Varenne vừa nhậm chức đi thị sát qua khu phố này. (7)

Đây là lần đầu chính quyền thuộc địa Pháp đứng trước một phong trào đấu tranh quyết liệt và có quy mô bao trùm toàn cõi Việt Nam. Kết quả, Tòa chỉ đưa ra một án tù treo và Toàn Quyền Varenne phải cử Khâm Sứ Trung Kỳ Pierre Pasquier đích thân tới phòng giam Hỏa Lò gặp PBC, sắp xếp việc đưa đi an trí tại Huế.

PBC bị bắt khiến hàng ngũ dân tộc yêu nước mất một điểm tựa mang tính chỉ đạo nhưng đã củng cố thêm niềm tin đặt vào các phong trào đấu tranh và hun nóng nhiệt tình của mọi giới ở trong nước. Riêng PBC cho tới khoảng 1928-1929 khi ngồi viết *PBC niên biểu* vẫn không hiểu vì sao mật thám Pháp lại biết rõ hành trình của mình để chờ sẵn tại Bắc trạm Thượng Hải, ngoài một mối nghi ngờ: “Ai dè lúc tôi ra đi, thì cái thời giờ hành động của tôi đã có kẻ nhất nhất mật báo với người Pháp mà cái người ở chung với tôi, từng nhờ tôi nuôi nấng... Người ấy nghe nói tên là Nguyễn Thượng Huyền... gọi cụ Thượng Hiền bằng ông chú, thông chữ Hán, đã từng đậu cử nhân, chữ Pháp, chữ quốc ngữ cũng đủ xài. Tôi nhân yêu tài nó, lưu nó làm thư ký còn như nó làm ma cho Pháp thì tôi có nghĩ tới đâu!” (8)

PBC không cho biết đã được nghe ai nói Nguyễn Thượng Huyền làm ma (tức mật thám) cho Pháp và báo rõ hành trình của ông, tuy nhiên có vẻ tin theo. Vào lúc PBC được nghe nói như thế thì tại Hà Nội, năm 1928, nhà xuất bản Nam Đồng Thư Xã cho phát hành tập tài liệu *Ai bán đứng cụ PBC?* của tác giả Nhượng Tống nêu đích danh người báo cho mật thám Pháp bắt PBC là nhóm Lý Thụy, Lâm Đức Thụ. Nhượng Tống phát giác sự việc trên dựa theo nhiều nguồn tin từ những người xung quanh PBC tại Trung Hoa.

Vào thời điểm đó, Lý Thụy cũng như Lâm Đức Thụ không phải những nhân vật tên tuổi trong hàng ngũ đấu tranh và cũng chưa tiêu biểu nổi cho một xu hướng chính trị

rõ rệt nào ngoài tư cách người của tổ chức Việt Nam Thanh Niên Cách Mạng Đồng Chí Hội vừa được thành hình. Điều mọi người biết về Lâm Đức Thụ chỉ là còn có tên Trương Béo hoặc Hoàng Chân Đông, tên thật là Nguyễn Công Viễn, từng tham gia Tâm Tâm Xã của PBC và có tương quan với tòa lãnh sự Pháp tại Hong Kong.

Như vậy, những nguồn tin mà Nhượng Tống nhận được chắc chắn không do dụng ý chống Cộng nhằm xuyên tạc về lãnh tụ Hồ Chí Minh như các tác giả Cộng Sản Việt Nam sau này nêu ra. Trên thực tế, cái tên Hồ Chí Minh chỉ xuất hiện từ tháng 8-1945 và năm 1928 không ai biết Lý Thụy là Nguyễn Ái Quốc. Hơn nữa, dù năm 1949 Nhượng Tống bị Cộng Sản ám sát tại Hà Nội, nhưng vào năm 1928, Nhượng Tống chưa hề đặt Cộng Sản vào thế thù địch.

Nhượng Tống bước vào làng báo năm 1924 chuyên hoạt động về văn hóa cho đến cuối tháng 12-1927 mới gia nhập Việt Nam Quốc Dân Đảng của Nguyễn Thái Học. Tập tài liệu *Ai bán đứng cụ PBC?* có thể được viết từ trước thời điểm này để ấn hành kịp vào năm 1928 và như thế Nhượng Tống không những chưa biết Lý Thụy là cán bộ Đệ Tam Quốc Tế mà thậm chí còn không biết Lý Thụy là ai nữa. Người ta đã biết tới cuối năm 1929, Việt Nam Quốc Dân Đảng còn cử người qua Thái Lan liên lạc với Việt Nam Thanh Niên Cách Mạng Đồng Chí Hội đề nghị giúp đỡ vũ khí để khởi nghĩa.

Thực ra, không chỉ riêng Nhượng Tống nhận được các tin tức cho biết Lý Thụy và Lâm Đức Thụ chủ mưu bán đứng PBC. Năm 1948, trên tạp chí *Cải Tạo* tại Hà Nội số tháng 10-1948 được Joseph Buttinger trích lại (9), Đào Trinh Nhất đã viết bài *Một bí mật chưa ai nói ra* nêu tên Hồ Chí Minh là kẻ chủ mưu bán đứng PBC cho mật thám Pháp.

Đặc biệt hơn, chính Kỳ Ngoại Hầu Cường Để là người từng có Lâm Đức Thụ bên cạnh nhiều năm ở Trung Hoa cũng ghi lại sự việc này như sau: “Cuối tháng 5 năm 1925, Lâm Đức Thụ viết thư và gửi tiền lên Hàng Châu cho ông PBC,

mời về Quảng Châu nhân dịp kỷ niệm Phạm Hồng Thái ngày 19 tháng 6, làm một cuộc tuyên truyền lừng lẫy cho cách mệnh Việt Nam. Ông Phan nhận được thư và tiền, liền đi Thượng Hải để đón tàu thủy về Quảng Châu. Ông Phan đi rồi, mãi không thấy có thư từ gì về, bọn Hồ Học Lãm ở Hàng Châu lấy làm lạ, viết thư hỏi các đồng chí ở Quảng Châu. Thư trả lời nói không thấy ông Phan xuống đó, ai cũng lo.

Hơn một tháng sau, Lâm Chi Hạ, chủ nhiệm Quân Sự Biên Tập Xứ, tiếp được một phong thư từ Sán Đầu gửi tới, có kèm theo một mảnh thư do ông Phan viết, mới biết là ông bị bắt rồi.

Gửi thư ấy đến Lâm Chi Hạ là một học sinh Tàu. Người này cho biết rằng nhân dịp nghỉ hè, từ Thượng Hải về Sán Đầu thăm nhà, gặp ông Phan ở trên tàu thủy, ông Phan thừa lúc người đi kèm không ở cạnh, nói chuyện với y và viết mảnh giấy ấy, nhờ y gửi đi Hàng Châu cho Lâm Chi Hạ.

Cứ như lời ông Phan nói trong mảnh giấy ấy thì khi ông đi xe lửa từ Hàng Châu đến Thượng Hải, vừa ra khỏi cửa ga, liền bị mấy người cảnh sát tô giới Anh núp lấy, điều lên xe hơi đưa đến tô giới Pháp giao cho người Pháp. Ông bị giam ở đó ít lâu, rồi bị giải về nước bằng tàu thủy.

Lâm Đức Thụ ở Quảng Châu, lúc đầu cố phao vu cho người này người khác để che lấp tội ác của mình nhưng về sau thấy ông Phan bị bắt về đến trong nước, thành ra một cuộc tuyên truyền có hiệu lực cho cách mệnh, Lâm Đức Thụ mới khoe với mọi người đó là công hấn, vì chính hấn bắt ông Phan. Hấn lại nói sở dĩ bắt ông Phan là vì hấn nghĩ ông đã trở nên già hủ, không thích hợp với thời đại mới nữa, ở ngoài bắt quá biết làm mấy câu văn tuyên truyền hão bằng chữ Nho, chẳng được chuyện gì, không bằng đưa ông về nước lấy bản thân ra làm lợi khí tuyên truyền, lại có ích hơn” (10)

Những ý kiến mà Cường Để ghi là của Lâm Đức Thụ đã được Hoàng Văn Chí dựa theo tài liệu của nhạc phụ là Sở Cuồng Lê Dư

xác nhận là ý kiến của Hồ Chí Minh. Lúc đó, nhóm Lâm Đức Thụ rất tin theo Hồ Chí Minh và đang tính toán biến Tâm Tâm Xã thành tổ chức riêng. Một vấn đề khiến cả nhóm ưu tư là có thể gặp trở ngại khi PBC không đồng ý, vì PBC đang tiến hành việc cải tổ Việt Nam Quang Phục Hội thành Việt Nam Quốc Dân Đảng theo khuôn mẫu Trung Hoa Quốc Dân Đảng.

Lê Dư theo PBC hoạt động trong Tâm Tâm Xã nhưng gần gũi với Lâm Đức Thụ. Vì thế, Lê Dư đã được nghe nhắc tới ý kiến của Hồ Chí Minh – lúc đó mang tên Lý Thụy và biệt danh Vương Sơn Nhị. Theo Lê Dư, Hồ Chí Minh đã nói: “Cụ đã gần đất xa trời mà chẳng nên công việc gì, chỉ bằng bán cụ cho Pháp lấy tiền cho Đảng ta”. Một người trực tiếp nghe Hồ Chí Minh phát biểu như trên là Vương Thúc Oánh. Vương Thúc Oánh là người thứ 7 trong 9 hội viên bí mật của Cộng Sản Đoàn thành lập vào tháng 2-1925. Lúc đó, Vương Thúc Oánh rời Thái Lan theo Hồ Tùng Mậu về Quảng Châu và luôn có mặt trong mọi phiên họp bàn bạc về hoạt động của nhóm.

“Trong cuốn sách tự thuật in vào năm 1962, Vương Thúc Oánh cho biết trong phiên họp khoảng đầu năm 1925 của Việt Nam Thanh Niên Cách Mạng Đồng Chí Hội, một hội vừa mới được Lý Thụy móc nối và thành lập, và Vương Thúc Oánh có hiện diện trong buổi họp đó, Lý Thụy nói: “Cụ Phan ái quốc thật, nhưng cụ đã quá già, đầu óc rất khó hấp thụ những trào lưu tư tưởng mới. Cụ lại quá thành thực, dễ tin người...”

Lý Thụy đã lý luận hầy để cho cụ Phan trở thành biểu tượng đấu tranh bằng cách để người Pháp bắt giam cụ Phan xong rồi Hội tổ chức các cuộc đấu tranh cho cụ. Song song, khi bán tin cho người Pháp bắt cụ, người Pháp phải gởi lại cho Hội một số tiền và Hội dùng số tiền này để phát triển lực lượng. Lý luận “nhất cử lưỡng tiện” này đã được các thành viên trong Việt Nam Thanh Niên Cách Mạng Đồng Chí Hội biểu quyết chấp thuận”. (11)

Wương Thúc Oánh là con rể

PBC cũng không thể phản đối và số tiền nhận được từ người Pháp trong vụ này, theo Vương Thúc Oánh, là 10 vạn quan, tức 100 ngàn quan. Vụ “bán người” này được hầu hết các tác giả khác nhắc tới trong số có Đào Văn Hội, tác giả **Ba nhà chí sĩ họ Phan**, cho biết thêm một chi tiết khác: “Sau khi PBC đi Hàng Châu, Lý Thụy và Lâm Đức Thụ đã triệu tập các nhà cách mạng tại Quảng Châu lại, trừ Nguyễn Hải Thần, để bàn về vấn đề tài chánh. Không ai đưa ra được giải pháp nào về vấn đề này. Lâm Đức Thụ đã đề nghị hy sinh cụ PBC... Và hội nghị đã ủy cho Lâm Đức Thụ và Phan Vị đến tiếp xúc với tòa TLS Pháp ở Hương Cảng để thương lượng” (12).

Còn một kỳ nữa

CHÚ THÍCH

(01) **PBC Niên Biểu** hay **Tự Phán** là tác phẩm được biên soạn trong thời gian PBC bị quản thúc tại Huế từ 1925 đến 1940. Tác phẩm viết bằng Hán văn do chính PBC tự dịch ra Việt văn, mang tính hồi ức về nhiều nhân vật, sự việc đã qua từ thời thiếu niên tới lúc bị bắt đưa về Huế và được in thành tập 6 của bộ **PBC Toàn Tập** do Chương Thâu biên soạn, Nxb Thuận Hóa, Huế 1990. **PBC Niên Biểu** đã được Nguyễn Khắc Ngữ chú giải, Nhóm Nghiên Cứu Sử Địa án hành tại Saigon 1973 và được Huy Phong – Yên Anh sưu tầm trích lại trong **Exploring the Hồ Myth**, Thăng Mỹ, Cali xb 1998.

(02) Ngoài Phong trào Duy Tân và Đông Du, PBC còn sáng lập Việt Nam Quang Phục Hội, Việt Nam Công Hiến Hội, Tâm Tâm Xã, và ba tổ chức có tính liên quốc gia Chấn Hoa Hưng Á Hội, Đông Á Đồng Minh Hội, Điện Quế Việt Liên Minh Hội. Ông cũng là người có sáng kiến phát hành Việt Nam Quang Phục Quân Quân Dụng Phiếu để gây quỹ hoạt động cách mạng... Ông đã có những trước tác khá quan trọng như Liên Á Sơ Ngôn, Tân Việt Nam toàn thư, Ngục Trung Thư...

(03) **PBC Toàn Tập** - Nxb Thuận Hóa, Huế 1990 – Tập 6, tr. 271-273. Theo chú thích thì tên người

Nga trưởng đoàn Du Hoa Đoàn có thể là Iurine Voitinski, tên Nga của viên tham tán (được gọi là Lạp tiên sinh) là Khodorov và tên đại sứ Nga lúc đó là Karakhan.

(04) Nguyên văn trong PBC niên biểu, bản do Chương Thâu biên tập: “Nguyễn Ái Quốc tiên sinh từ Mạc Tư Khoa kinh thành nước Nga về đến Quảng Đông, ý ông chưa lấy chương trình, đảng cương này làm hoàn thiện, ông đã nhiều lần viết giấy cho tôi, bảo phải sửa sang nhuận sắc lần nữa, nhưng chưa được bao lâu thì tôi bị bắt về Hà Nội”.

PBC niên biểu, bản do Phạm Trọng Diễm và Tôn Quang Phiệt chép là: “...thường thường bàn với tôi nên sửa đổi lại...”

PBC niên biểu, bản do Nguyễn Khắc Ngữ chú giải chép là: “...ông đã nhiều lần nhắc tôi thay đổi...”

(05) Tức ngày 30-6-1925.

(06)-(08) PBC Toàn Tập – Nxb Thuận Hóa, Huế 1990 – Tập 6, tr. 290-291, 289-290

(07)-(22) Việt Sử Tân Biên – Phạm Văn Sơn, Sài Gòn 1972 – Q.7, tr. 254, 229

(09) Vietnam, a dragon embattled – Joseph Buttinger, Tome I, tr. 153

(10) Cuộc đời Cách Mạng – Cường Để, Saigon 1968, tr. 121

(11) Huyền thoại Cộng Sản – Hoàng Duy Hùng, Hưng Việt, Cali 1999, tr.139-140

(12) Theo Những bí ẩn lịch sử đằng sau cuộc chiến Việt Nam – Lữ Giang, Cali, 1998, tr. 69-72.

đôi!

Có thể nói là Cộng Sản Trung Quốc đã đe dọa cả nước ta chứ không dọa riêng chính quyền Hà Nội. Phát Ngôn Nhân Bộ Ngoại Giao Tần Cương (Qin Gang) nhấn mạnh rằng bang giao giữa hai nước sẽ bị thiệt hại nếu Cộng Sản Việt Nam không “tỏ ra có trách nhiệm và có những biện pháp hiệu quả” ngăn cấm thanh niên Việt Nam biểu tình chống Trung Quốc. Ông Tần Cương nhắc lại “lãnh đạo hai nước đã trao đổi quan điểm nhiều lần.” Ông ngầm nhắc đến những lần Hồ Chí Minh, Trường Chinh, Lê Duẩn, Phạm Văn Đồng đã sang Trung Quốc gặp gỡ, trò chuyện và trao đổi văn thư với giới lãnh đạo Bắc Kinh từ nửa thế kỷ trước. Bây giờ nếu họ đưa ra công khai các tài liệu cho thấy Cộng Sản Việt đã chấp nhận Cộng Sản Trung Hoa chiếm Hoàng Sa từ lâu rồi, thì dân Việt Nam sẽ phản ứng ra sao? Rõ ràng, Bắc Kinh đã lên tiếng đe dọa! Họ có thể dọa các lãnh tụ Cộng Sản Việt Nam đang sợ địa vị lung lay. Nhưng họ không thể dọa cả dân tộc Việt Nam!

Thái độ của đảng Cộng Sản Việt Nam rất rụt rè, vì sợ hãi. Báo chí trong nước chỉ đảng nguyên văn bản tin của thông tấn xã nhà nước lập lại nguyên văn các lời tuyên bố chính thức của người Phát Ngôn Bộ Ngoại Giao Lê Dũng. Ông Lê Dũng chỉ nói: “Một số người dân tụ tập trước cửa đại sứ quán và tổng lãnh sự Trung Quốc... bày tỏ bất bình...” Không dám gọi đúng tên là “biểu tình!” Ông cũng giải thích rằng “về vấn đề trên biển... hai bên thống nhất tăng cường nhịp độ đàm phán...” Cũng không dám gọi thẳng tên là “vấn đề tranh chấp ở Hoàng Sa và Trường Sa.” Ông Lê Dũng còn nhấn mạnh hai bên nói chuyện “trên tinh thần lắng giềng hữu nghị, đồng chí, anh em.” Xin nhắc lại một

lần nữa: “Lắng giềng hữu nghị, đồng chí, anh em.” Điều đáng ngợi khen ông Lê Dũng là ông phát ngôn những lời đó mà không bật cười!

Một điều chúng ta nên nhớ là trong việc bang giao quốc tế, các quốc gia không thể và không nên coi nước nào là đồng minh vĩnh viễn hay thù địch vĩnh viễn của mình. Tất cả mọi quan hệ ngoại giao đều dựa trên quyền lợi quốc gia. Các nước khác họ cũng chỉ nghĩ đến quyền lợi của họ mà thôi. Có tinh thần hữu nghị nhưng không có chỗ nào cho “tinh thần đồng chí, anh em!” Cần phải tranh đấu, mặc cả, biện luận, trao đổi, như trong thương trường; nếu cần thì nhờ luật pháp quốc tế can thiệp. Không thể coi một nước nào là bạn trăm năm, chứ đừng nghĩ đến chuyện thân thiện như anh em! Ngày xưa Trương Phụ đem quân Minh sang đánh Hồ Quý Ly, cũng nêu cao danh nghĩa “lắng giềng, hữu nghị, đồng chí, anh em” với con cháu họ Trần mới bị mất ngôi! Nhưng sau khi chiếm được nước ta rồi, nhà Minh đã đặt thành quận huyện của họ - hồi đó chưa có huyện Tam Sa.

Những lời ngọt ngào “đồng chí, anh em” rất nguy hiểm trong chính ngoại giao. Cộng Sản Việt Nam đã phạm nhiều sai lầm về ngoại giao trong thế kỷ trước. Nhưng sai lầm lớn nhất là tới bây giờ họ vẫn giữ quan niệm ngoại giao dựa trên ngôn ngữ tình cảm, “trước là đồng chí sau là anh em.” Đó là họ theo lời Hồ Chí Minh đã dạy, phải coi những nước cộng sản khác là đồng chí, anh em. Khi coi nhau là đồng chí thì phải hòa hoãn, nhường nhịn, hy sinh cho nhau. Không phải một nhóm lãnh tụ cộng sản nước này nhường lãnh tụ nước khác, mà cả dân tộc Việt Nam đã phải chịu hy sinh cho nghĩa vụ với quốc tế, bành trướng cuộc cách mạng vô sản thế giới! Chính vì tình “đồng chí” hay biết phận đàn em, mà ông Phạm Văn Đồng đã viết thư chính thức công nhận chủ trương về hải phận của “đồng chí tổng lý” Chu Ân Lai! Khi nhận là “anh em” thì tự nhiên sinh ra phân biệt, có trên có dưới, anh bảo em phải vâng lời! Thái độ xác xược của Đặng Tiểu Bình, báo

Đừng nghe những gì Cộng sản nói! Hãy nhìn những gì Cộng sản làm! Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng chân lý ấy không bao giờ thay

NƯỚC NÀO LÀ ĐỒNG CHÍ, ANH EM ?

cho Carter biết sẽ “dậy Việt Nam một bài học,” chính là do tinh thần “gia trưởng” đã được nuôi dưỡng trong quan hệ Việt Trung “đồng chí, anh em!”

Phải nhắc lại một lần nữa, trong bang giao quốc tế không có ai là đồng chí, anh em, cũng không có nước nào là thù địch vĩnh viễn. Giữa các quốc gia chỉ có những quyền lợi cần thương thảo, cần tranh thủ với nhau mà thôi.

Quan niệm về ngoại giao trong tinh thần “đồng chí, anh em” phát sinh do ảo tưởng về một mặt trận quốc tế vô sản toàn thế giới, thiết lập một thiên đường cộng sản. Ảo tưởng đó lúc đầu do Stalin đề xướng để dễ dàng ban phát mệnh lệnh cho các đảng cộng sản khắp thế giới phải tuân lệnh Đệ Tam Quốc Tế, hôm nay chống Phát Xít, ngày mai lại thân với Hitler, chỉ cốt phục vụ quyền lợi Nga. Khi Mao Trạch Đông đối đầu với Liên Xô, ông ta lập mặt trận các đảng cộng sản theo phe mình. Mao lại dùng “tinh thần đồng chí, anh em” đó mà ra lệnh cho các nước theo mình, cũng chỉ vì mục đích chống Nga. Trong thực tế, không ai là đồng chí, không ai là anh em hết! Bây giờ mà còn nhắc đến những tiếng “đồng chí, anh em” là bắt 84 triệu người Việt Nam phải tiếp tục nghe những lời giả dối mị hoặc.

Cộng Sản Việt Nam đã tự đặt mình vào hàng ngũ cộng sản thế giới cho nên đã mê hoặc đồng bào suốt bao nhiêu năm bằng các chiêu bài gian trá đó. Trong thời chiến tranh họ đã đi dây giữa hai nước đàn anh để xin viện trợ giúp mưu đồ cộng sản hóa cả nước Việt Nam và vùng Đông Nam Á. Khi Trung Quốc xâm lăng chiếm Hoàng Sa, Cộng Sản Việt Nam vì “tình đồng chí, anh em” nên “tán thành” lập trường Trung Quốc; nhưng sau năm 1975 lại trở mặt đứng hẳn về phía Nga Xô, chống Trung Quốc.

Trung Quốc nổi giận vì Lê Duẩn tỏ ra “bất nghĩa vô ơn” đối với những giúp đỡ của họ trong thời chiến. Dân Việt Nam trở thành nạn nhân của cơn thịnh nộ đó. Năm 1978 Cộng Sản Việt Nam mở cửa Cam Ranh cho hạm đội Nga. Cuối

cùng, tới cuộc chiến tranh “dậy một bài học” năm 1979. Lê Duẩn đã sai sửa hiến pháp, viết vào lời nói đầu gọi tên Trung Quốc như một nước thù nghịch trong lịch sử, cùng với Pháp và Mỹ. Chưa có quốc gia nào trên thế giới lại dốt nát đến mức đem ghi trong hiến pháp mình tên một nước khác như kẻ thù! Hiến pháp là một văn bản để giữ lại nhiều thế kỷ, không nước nào có thể công khai gọi một nước láng giềng rộng lớn, dân đông gấp mình 10 lần là kẻ thù mãi mãi được! Sự ngu dốt của một đảng cầm quyền có thể làm hại cả nước trong nhiều thế hệ.

Bây giờ trước mắt uất hận của toàn dân vì các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa bị Trung Quốc ngang nhiên chiếm đoạt, Cộng Sản Việt Nam phải tỏ ra cương quyết phản đối với thái độ cứng rắn hơn. Không ai nghĩ rằng người Việt Nam có khả năng gây chiến để chiếm lại Hoàng Sa, trong tình hình thế giới bây giờ. Những người nêu lên viễn tượng đó chỉ có mục đích đe dọa, hòng biện minh cho thái độ hèn nhát, chịu phận đàn em của đảng Cộng Sản Việt Nam.

Người Việt Nam phải lên tiếng phản đối ở khắp nơi, gõ tắt cả các cửa, dùng tất cả các biện pháp: Tẩy chay hàng hóa Trung Quốc; không đi du lịch Trung Quốc; biểu tình phản đối ở bất cứ nơi nào có đại diện chính quyền Trung Quốc. Giống như người Tây Tạng đã dám treo biểu ngữ ngay trên Trường Thành đòi trả lại đất nước họ. Như người Nhật Bản vẫn liên tiếp đòi Nga phải trả lại các hòn đảo họ chiếm sau Đại Chiến Thứ Hai, hơn nửa thế kỷ nay họ không bao giờ ngừng.

Việt Nam phải liên kết với các nước Đông Nam Á, cùng chung một quyền lợi trong việc chống lại tham vọng bá quyền của Bắc Kinh. Phải kiện Trung Quốc ra trước Tòa Án Quốc Tế và tòa án về luật biển. Phải trưng ra trước công luận thế giới các bằng chứng lịch sử về chủ quyền của nước ta trên các quần đảo này. Muốn vững lý, Cộng Sản Việt Nam phải phủ nhận lá thư nhục nhã mà Phạm Văn Đồng đã ký gửi Chu Ân Lai năm 1958, tỏ ý “tán thành

bản tuyên bố của chính phủ Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa quyết định về hải phận Trung Quốc!”

Muốn gỡ ra khỏi lá thư oan nghiệt đó, những người quyền hiện nay phải tự coi là sau khi họ chiếm được miền Nam, họ đương nhiên thừa kế các di sản về ngoại giao của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, trong đó có sự kiện hải phận Việt Nam bao gồm cả Hoàng Sa và Trường Sa. Có nhiều chứng cứ cho thấy các quần đảo này thuộc chủ quyền của Việt Nam. Cuốn sách nêu nhiều bằng chứng ủng hộ Việt Nam vững chắc nhất là La Souveraineté sur Les Archipels Paracels et Spratleys của Monique Chemillier Gendreau, L'Harmattan xuất bản năm 1996. Bà là một giáo sư quốc tế công pháp thường tham dự các cuộc tranh đấu cho quyền làm người. Sau khi khảo sát các văn kiện thuộc văn khố nước Pháp trong ba thế kỷ, bà khẳng định chủ quyền quần đảo Hoàng Sa hoàn toàn thuộc Việt Nam. Còn về Trường Sa thì có nhiều nước tranh chấp nhưng các luận cứ do Trung Quốc đưa ra yếu ớt nhất, chỉ do tham vọng bành trướng bá quyền mà thôi.

Người Việt Nam có thể nhắc nhở cho nhau biết, trong số những bằng chứng cụ thể có xác của một con tàu! Trong trận hải chiến ngày 19-02-1974, hộ tống hạm Nhật Tảo bị quân Trung Cộng bắn trúng, trên đài chỉ huy Trung Tá (truy thăng) Nguyễn Văn Thà hy sinh vì nước. Lúc đó, Đệ Đốc Hồ Văn Kỳ Thoại, tư lệnh hải quân Việt Nam Cộng Hòa vùng I đã yêu cầu những thủy thủ còn sống lái con tàu (đang cháy và bị nước tràn) hãy hết sức tiến về phía bờ hải đảo, trước khi chìm. Để xác con tàu đắm sẽ là một chứng cứ cho thế hệ con cháu sau này chứng minh cho cả thế giới thấy: Đây là hải phận của nước Việt Nam! Xác con tàu hiện nằm dưới đáy biển cách bờ hơn 2 hải lý. Phải lập lại câu thơ Huỳnh Mẫn Đạt: “Hòa hồng Nhật Tảo oanh thiên địa!”

Các chiến sĩ Việt Nam đã hy sinh trên con tàu Nhật Tảo là những anh hùng dân tộc. Các bạn sinh viên đại học ở Quảng Nam, Đà Nẵng hãy cùng nhau chung sức dựng lên một

tấm bia tưởng niệm các liệt sĩ vì nước hy sinh đó. Hãy đặt tên một con đường là Phó Ngụy Văn Thà, một con đường là Nhật Tảo, một con đường 19-01-1974; để đồng bào và con cháu sau này ghi nhớ: Người Việt đã nhiều lần đổ máu bảo vệ Hoàng Sa và Trường Sa. Chúng ta sẽ không bao giờ quên.

www.nguoi-viet.com

11-12-2007

HOÀNG SA TRƯỜNG SA bị lấn chiếm Giải pháp nào để bảo toàn lãnh thổ

Ls Trần Thanh Hiệp

Phỏng vấn của đài Á Châu Tự Do các ngày 1-3/1/2008

Những ngày vừa qua, Trung Quốc đã tự quyền đặt trực tiếp hai đảo Hoàng Sa và Trường Sa dưới quyền hành chính của Bắc Kinh trước sự phân đối yếu ớt của nhà cầm quyền Hà Nội. Tuổi trẻ Việt Nam cùng với dân chúng ở trong nước cũng như ở ngoài nước đã đứng lên biểu tình tỏ bày lòng công phẫn. Vấn đề đang được đặt ra là người Việt Nam, dân tộc Việt Nam sẽ phải phản ứng như thế nào trước tình hình mới này để bảo vệ lãnh thổ quốc gia? Chương trình Việt ngữ của Đài Á Châu Tự Do những ngày qua đã phỏng vấn một số chuyên gia về xã hội học, chính trị học trong cũng như ngoài nước về những phản ứng cần phải có này. Hôm nay BTV Nguyễn An của Đài ACTD có cuộc trao đổi qua điện thoại với Luật sư Trần Thanh Hiệp, chủ tịch Trung Tâm Việt Nam về Nhân Quyền, trụ sở đặt tại Paris. Xin được nhắc lại rằng ý kiến của luật sư Hiệp không nhất thiết phản ánh quan niệm của đài Á Châu Tự Do.

ACTD: Chắc luật sư có theo dõi những phát biểu các chuyên gia về vụ hai đảo Hoàng Sa và Trường Sa vừa được chính quyền Trung Quốc đặt trực tiếp dưới quyền hành chính của mình. Ngoài ra lại còn có nhiều cuộc biểu tình phản đối Trung Quốc xâm phạm chủ quyền của Việt Nam. Nói chung thì các chuyên gia đều cho rằng vụ này rối mù, rất phức tạp. Ý kiến của luật sư ra sao?

TTH: Đương nhiên, việc Trung Quốc tự quyền sáp nhập Hoàng Sa và Trường Sa vào đơn vị Tam Sa thuộc hệ thống hành chính của nước này không thể coi là điều đơn giản được. Nhưng nói là phức tạp thì cũng cần hiểu vì sao lại phức tạp và đã phức tạp thì liệu có cách nào để giải quyết vụ đó không? Một khi tiếp cận vấn đề dưới góc độ luật học thì, theo tôi, phải trình bày quan điểm của mình trên hai bình diện khác nhau, vì

không thể không phân biệt cuộc tranh chấp trên bình diện pháp lý với cuộc tranh chấp trên bình diện chính trị.

ACTD: Tại sao lại phải phân biệt như thế, thưa luật sư?

TTH: Là để hiểu rõ vì sao vấn đề Hoàng Sa, Trường Sa lại rất phức tạp. Và nhất là để biết được người Việt Nam ở trong nước cũng như ở ngoài nước nên có những phản ứng như thế nào cho đúng. Tôi cho rằng những phản ứng về mặt chính trị không thể giống những phản ứng về mặt pháp lý. Qua những bản lên tiếng mới được phổ biến, tôi thấy đã có những lấn lộn nên tránh. Bởi vì về mặt pháp lý, có định danh được cho đúng hành động của Trung Quốc, thì mới biết được phải phản ứng như thế nào bằng con đường pháp lý, để tìm cách giành lại những gì đã mất và bảo vệ được những gì chưa mất. Còn về mặt chính trị thì phản ứng của người dân đối với Trung Quốc không nhất thiết phải rập khuôn phản ứng của nhà cầm quyền, tuy rằng cả dân lẫn nhà cầm quyền đều đã lấy thái độ chống hành động xâm lăng của Trung Quốc đối với Việt Nam. Như thực tế vụ Hoàng Sa, Trường Sa đã chứng tỏ một cách hiển nhiên, lập trường chống, cách chống của nhà cầm quyền Hà Nội không giống lập trường và cách chống của người dân.

ACTD: Vậy, về mặt pháp lý, theo luật sư, dưới ánh sáng của luật học, việc Bắc Kinh trực tiếp hội nhập hai đảo Hoàng Sa, Trường Sa vào hệ thống hành chính của mình có hợp pháp không?

TTH: Luật học, hiểu theo nghĩa hiện đại của chữ này, là khoa học về

các hiện tượng như sự phát sinh, tồn tại, hành sử, chuyển nhượng, sở đắc, tiêu vong v.v... của các quyền. Khi nói luật học ở đây là nói công pháp quốc tế. Trong vụ Hoàng Sa, Trường Sa, chúng ta đã nghe trên đường phố, đọc trên các cơ quan truyền thông, những lời tố cáo một loạt hành vi bất hợp pháp của Bắc Kinh. Như dùng vũ lực cưỡng chiếm lãnh thổ và lãnh hải các nước lân bang, lấn lướt chủ quyền Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Như, năm 1974 và năm 1988 đưa hải quân đánh chiếm một số đảo ở Biển Đông của Việt Nam. Như vẽ lại bản đồ mở rộng vùng biển của mình, thâu tóm gần hết Biển Đông của Việt Nam. Tóm lại có cả một luồng dư luận đồng thanh lên án chủ nghĩa bá quyền của Trung Quốc. Nhưng đó là những lời tố cáo lấn lộn hành vi pháp lý với hành vi chính trị. Vậy cần phải tách ra và thử định danh cho đúng hành vi phạm pháp của Bắc Kinh theo qui phạm của công pháp quốc tế, từ đó vạch ra cho rõ trách nhiệm của Bắc Kinh.

ACTD: Vậy, theo quốc tế công pháp, hay nói như luật sư, là về phương diện pháp lý, thì phải hiểu thế nào về hành động của Trung Quốc?

TTH: Bắc Kinh đã có một loạt hành vi gây hấn có tính toán đối với Việt Nam, thực hiện bằng vũ lực kết hợp với mưu mẹo và theo một quá trình kéo dài nhiều thập niên. Những ngày gần đây, khi đơn phương quyết định đặt hai đảo Hoàng Sa và Trường Sa trực thuộc hệ thống hành chính của mình, Bắc Kinh đã đi xa hơn cuộc tranh chấp trên biển vì đã có hành động xâm lăng Việt Nam. Câu chuyện HSTS không còn là một vụ lấn chiếm hải đảo riêng lẻ nữa mà là một hành động xâm chiếm vùng biển, xâm phạm toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, bất chấp Hiến chương Liên Hiệp Quốc. Người ta liên tưởng tới thủ đoạn lấn chiếm kiểu vết dầu loang của Đức Quốc Xã vào thời điểm giữa thế kỷ trước cuộc thế chiến thứ hai sắp sửa bùng nổ. Tôi cho rằng điều cảnh cáo của lịch sử. Dưới ánh sáng của luật quốc tế hành vi sáp nhập trong vụ Tam Sa chính là loại trọng tội đã được gọi tên là xâm lược (aggression), theo định nghĩa từ giữa thập niên 1970 của Liên Hiệp Quốc.

ACTD: Thì đó cũng là điều mà những bản tuyên cáo cũng như trong các cuộc biểu tình đã nói về hành động xâm lược của Trung Quốc.

TTH: Nếu lên không thôi chưa đủ, phải đặt thành vấn đề xâm lược và tìm cách áp dụng những văn bản

quốc tế thích hợp thì mới đưa phản ứng của mình thành một thủ tục quốc tế phân công, chặn đứng bước tiến của bá quyền phương Bắc từ nay về sau đối với Việt Nam.

ACTD: *Xin luật sư cho biết các văn bản đó là những văn bản nào?*

TTH: Tôi chỉ xin kể ra ở đây hai văn bản chính mà thôi, đó là Nghị quyết số 3314 của Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc kỳ họp thứ XXIX, năm 1974 và Hiến chương Liên Hiệp Quốc (các điều 39, 41 và 42). Hành vi xâm lược đã được Đại Hội Đồng định nghĩa tại các điều 1, 2 và 3 của Nghị Quyết này và định nghĩa như vậy là để cho Hội Đồng Bảo An, như đã được dự liệu nơi điều 39 của Hiến chương LHQ, có cơ sở định danh hành vi của quốc gia bị tố cáo có phải là xâm lược hay không. Tất cả những hành vi của Trung Quốc đánh chiếm và sáp nhập Hoàng Sa và Trường Sa vào lãnh thổ Trung Quốc chính là những hành vi được liệt kê trong ba điều khoản này của Nghị quyết 3314. Nhưng liệu Hà Nội có dám tố cáo hành động xâm lược của Bắc Kinh không? Thái độ nhu nhược của họ trong vụ Tam Sa không phải là phản ứng thích hợp có khả năng bảo toàn lãnh thổ Việt Nam trước tham vọng bá quyền của Trung Quốc. Dân tộc Việt Nam, trong thế yếu, cần phải qua ngã HĐBA đưa ra trước công luận quốc tế, hành vi xâm lược phi pháp của Trung Quốc như là một biện pháp tự vệ. Trước những chỉ dấu cho thấy Hà Nội sẽ đặt quyền lợi của Đảng lên trên quyền lợi quốc gia dân tộc, hai bộ phận của dân tộc, ở trong và ở ngoài nước không thể khoanh tay ngồi yên nhìn đất nước bị xâm lăng. Do đó mà vấn đề Hoàng Sa, Trường Sa lại còn phải xem xét thêm dưới góc cạnh chính trị.

ACTD: *Trước khi nói đến góc cạnh chính trị, thì theo luật sư vụ Hoàng Sa, Trường Sa có đủ tầm quan trọng để đưa ra trước Hội Đồng Bảo An không?*

TTH: Do sự lệ thuộc của Đảng Cộng sản Việt Nam vào nước đàn anh phương Bắc, Hà Nội đã và sẽ không đủ sức mạnh để đối đầu về cả hai mặt quân sự và ngoại giao với Trung Quốc. Dân tộc Việt Nam bởi vậy nên có cách ứng xử khác với Đảng Cộng sản Việt Nam để ngăn chặn ý đồ lấn chiếm của Trung Quốc, may ra còn giữ được những gì chưa mất cho Bắc Kinh. Trước mắt phải đòi hỏi Hà Nội, với tư cách thành viên Hội Đồng Bảo An của mình, đưa vụ HSTS ra trước HĐBA để Việt Nam được Liên Hiệp Quốc bảo vệ chống lại mối đe dọa Bắc Kinh. Nhờ HĐBA

can thiệp trong vụ HSTS không có nghĩa là tranh tụng hay khai chiến với Trung Quốc mà là để cho HĐBA tìm cho nước Việt Nam, trong thế yếu, một giải pháp thích hợp, nghĩa là phù hợp với tinh thần và văn tự của quốc tế công pháp. Để ôn hòa giải quyết một "tình hình" hay một "cuộc tranh chấp" có khả năng đe dọa hòa bình trong vùng dẫn tới đe dọa hòa bình thế giới.

ACTD: *Thưa Luật sư, yêu cầu Hội Đồng Bảo An can thiệp trong vụ Hoàng Sa, Trường Sa là đã phản ứng cả về mặt pháp lý, nhưng trong đó thì tôi nghĩ cũng có cả mặt lẫn chính trị rồi. Tại sao còn đặt thêm vấn đề phản ứng trên địa hạt chính trị nữa?*

TTH: Đưa vụ Hoàng Sa, Trường Sa ra trước HĐBA là cốt để ngăn chặn ngay trước mắt mọi hành động gây hấn với dụng đích lấn chiếm của Trung Quốc. Đồng thời cũng còn để phòng ngừa loại hành động này trong tương lai, tức là kiểm chỗ dựa để bảo vệ phần còn lại của lãnh thổ chi Việt Nam. Nhưng muốn tạo được thế lực để đòi lại những gì đã mất và nhất là để không còn nằm trong thế thao túng của bá quyền phương Bắc nữa thì phải có giải pháp chính trị trong trường kỳ. Do đó, mặt chính trị của vụ HSTS không thể coi nhẹ, nếu không muốn nói phải coi là trọng yếu. Tôi chủ trương để bảo toàn lãnh thổ quốc gia, người Việt Nam phải biết kết hợp vũ khí pháp lý với vũ khí chính trị.

ACTD: *Như vậy phải chăng theo luật sư thì vũ khí chính trị giữ vai trò trọng yếu không?*

TTH: Giải pháp pháp lý là ngọn, giải pháp chính trị mới là gốc. Gốc có vững mạnh thì ngọn mới đủ sức đối đầu với kẻ địch. Có cứng mới đứng được đầu gió. Luật quốc tế là luật liên quốc gia, vậy phải là bộ máy cầm quyền quốc gia mới là chủ thể đối với luật quốc tế. Đảng cộng sản cầm quyền ở Việt Nam về mọi mặt, ý thức hệ, chính trị, kinh tế, văn hóa hoàn toàn lệ thuộc vào Trung Quốc, không thể là cái gốc vững mạnh làm chỗ dựa để chống Trung Quốc xâm lược được. Vậy trước mắt không thể có giải pháp chính trị để tạo ra được một xã hội trên dưới một lòng, một dạ chống xâm lăng. Không thể có nghịch cảnh nhà cầm quyền Hà Nội chẳng những căm biểu tình chống Trung Quốc mà còn huy động nhân viên công lực đàn áp thô bạo dân chúng chỉ vì dân chúng vì muốn tỏ bày lòng công phẫn trước hành động xâm lược của Bắc Kinh.

ACTD: *Vậy luật sư có thể trình bày rõ hơn về giải pháp chính trị này được không?*

TTH: Tôi xin nêu lên một giả thuyết: Nếu cuộc đối đầu với Bắc Kinh trong vụ Hoàng Sa, Trường Sa sẽ đi tới độ gay go hơn nữa, thì liệu dân chủ và độc tài có thể đứng chung trong cùng hàng ngũ cự Bắc được không? Tôi chắc câu trả lời sẽ phải là "không". Nhớ lại cách đây hơn nửa thế kỷ, Đảng cộng sản đã mượn ngọn cờ dân tộc để giành độc quyền kháng chiến nhưng đồng thời lại mượn thế chống ngoại xâm để tiêu diệt phe quốc gia mà thiết lập chuyên chính. Lần này lực lượng dân chủ đã trưởng thành quyết không để cho độc tài diễn lại cảnh tiếm quyền tiếm vị ngày trước nữa. Tình hình bang giao giữa Việt Nam và Trung Quốc bây giờ đã bước qua một giai đoạn mới. Sự lệ thuộc mang tính phiên quốc, chư hầu, bất bình đẳng giữa hai nước láng giềng là điều lỗi thời trong môi trường bang giao quốc tế bình đẳng ngày nay. Những người cộng sản cầm quyền ở Hà Nội không thể đồng hóa quyền lợi riêng của họ với quyền lợi tối thượng của quốc gia dân tộc. Luận điệu nhân nghĩa giả dối "16 chữ vàng" không thể che đậy được ý đồ bá quyền vùng tàn bạo của Bắc Kinh. Vụ Tam Sa là lời cảnh cáo của lịch sử để mọi người Việt Nam, từ kẻ cầm quyền đến người dân thường, ở trong nước cũng như ở ngoài nước, kịp thời biết cùng nhau tái phối trí quyền lực trong quốc gia, thực hiện hòa đồng dân tộc đích thực, thay cho giai cấp đầu tranh, tạo được một tổng lực đủ khả năng động viên người và của trong cả nước, đánh bại âm mưu người Hán thuần dưỡng người Việt.

ACTD: *Đề nghị luật sư phân tích rõ về tổng lực này.*

TTH: Tổng lực này sẽ có ba mũi nhọn để phòng vệ đất nước. Thứ nhất, về mặt ngoại giao thay thế đường lối hữu nghị đảng anh em bằng chỗ dựa quốc tế, trên cơ sở bình đẳng theo luật quốc tế để ôn hòa lấy lại đất đã mất và giữ vững đất chưa mất. Đã đành Hoàng Sa đã bị mất năm 1974, một phần của Trường Sa cũng đã bị mất năm 1988. Nhưng không nên tuyệt vọng vì đã có tiền lệ 3 nước vùng biển Baltique năm 1940 bị Stalin sáp nhập, đến năm 1990 và 1991 nhờ biến chuyển quốc tế đã lấy lại được độc lập. Mũi nhọn thứ nhì là việc triệt để cải thiện nhân quyền ở Việt Nam với sự hỗ trợ mạnh mẽ của cộng đồng nhân loại. Mũi nhọn thứ ba là cuộc đấu tranh dân chủ đã khởi đầu của tất cả mọi tầng lớp xã hội để đòi lại chủ quyền quốc gia mà đảng cầm quyền đã sang đoạt suốt cả trên nửa thế kỷ vừa qua.

ACTD: Luật sư có tin rằng giải pháp chính trị này khả thi không?

TTH: Khả thi hay không thì cũng phải ráng thực hiện, trừ phi chúng ta muốn buông tay đầu hàng trước những khó khăn.

ACTD: Chắc Luật sư khi nhắc tới nhân quyền ở Việt Nam đã không quên sự kiện Việt Nam xã hội chủ nghĩa không còn ở trong danh sách những nước đáng quan tâm về tình trạng nhân quyền bị vi phạm nữa. Vậy áp lực ở đâu ra để buộc Hà Nội phải thay đổi chính sách nhân quyền của họ?

TTH: Tuy Hà Nội đã được chính quyền Bush rút tên ra khỏi danh sách những nước cần đặc biệt quan tâm về tình trạng nhân quyền, nhưng không vì thế mà tất cả áp lực quốc tế đối với Hà Nội đã được giải tỏa. Một đảng, dự luật nhân quyền trước đây được Hạ Viện Mỹ thông qua với một đa số áp đảo đã được chuyển lên Thượng Viện trong một bầu không khí tương đối thuận lợi hơn trước. Đảng khác, trong những vụ biểu tình chống Trung Quốc vừa qua, các hành động xâm phạm nhân quyền của công an cộng sản đã gia tăng về số lượng và quy mô. Do đó cuộc tranh đấu cho nhân quyền cũng phải gia tăng cường độ để chặn đứng cuộc đàn áp này.

ACTD: Theo luật sư thì người Việt ở hải ngoại có thể đóng góp được gì trong vụ HSTS?

TTH: Theo tôi, người Việt ở hải ngoại có thể tiếp tay nhiều hơn nữa cho cuộc tranh đấu dân chủ ôn hòa ở trong nước. Tôi thấy đã có một Ủy Ban Bảo Vệ Sự Vẹn Toàn Lãnh Thổ được thành lập rồi. Bây giờ chính là lúc Ủy Ban đó phải thiết lập một hồ sơ pháp lý vững chắc về vụ HSTS tiếp theo những lời tố cáo Trung Quốc xâm lược và Hà Nội nhượng đất nhượng biển cho Trung Quốc. Trên cơ sở hồ sơ kỹ thuật này, các chính đảng, hội đoàn, tổ chức tranh đấu với sự hiệp lực của các luật gia, sẽ mở một cuộc vận động dư luận quốc tế đại qui mô, thay thế thái độ bất động của Hà Nội để lưu ý Hội Đồng Bảo An về hành động xâm lược Việt Nam của Trung Quốc.

ACTD: Xin cảm ơn Ls TTH



Là người viết báo, không ai không cảm thương, và đau đớn về sự tui nhục của các văn hữu hiện nay tại VN. Ngoài những kẻ bôi bút và những kẻ được Việt cộng đặt vào

các cơ quan ngôn luận để kiểm soát báo chí, hay những tên chó săn, thì chẳng nói làm chi. Còn những ký giả có lương tri, biết tự trọng, sẵn sàng nhận trách nhiệm về những tác phẩm của mình, và muốn được sống thực với nghiệp truyền thông mà mình đã chọn, đều có nhu cầu là phải viết ra, nói lên những gì mà mình thấy là đúng với sứ mệnh của người cầm bút, phản ánh đúng với ý nguyện của người dân VN đang bị cộng đảng cướp mất quyền làm Người, mất quyền làm chủ sản nghiệp và nhất là mất quyền được yêu nước. Thế mà trong cuộc Thanh Niên VN Xuống Đường Chống Trung Cộng Chiếm Hoàng Sa, Trường Sa của Dân Tộc vừa qua, Việt cộng đã cố tình hèn hóa 720 cơ quan báo chí, truyền thông và khoảng 15.000 người được cấp thẻ báo chí hành nghề tại VN.

Chỉ có báo điện tử VietnamNet, sau cuộc biểu tình lần thứ nhất ngày 09-12-07 của sinh viên, học sinh, thanh niên chống Trung Cộng xâm lược tại Hà Nội, Sài Gòn thì ngày 10-12-07, cho đăng một bài báo: “Sức mạnh đồng thuận VN: Nhìn từ Hoàng Sa-Trường Sa”, lập tức bị xóa đi sau vài tiếng đồng hồ. Cục Báo Chí nghiêm khắc kiểm điểm VietnamNet, bắt phải nộp phạt 30 triệu đồng, và đe dọa tước chức Tổng Biên Tập của Nguyễn Anh Tuấn. Trả lời phỏng vấn đài BBC về nội dung bài báo, ông ta nói có 2 ý chính: “Thứ nhất là chỉ có người VN mới thương yêu và bảo vệ được nhau, không thể trông chờ vào ai cả. Dân tộc VN chúng ta lúc này vẫn còn những khác biệt chính kiến giữa một số người Việt ở nước ngoài với trong nước. Tốt nhất là chúng ta vì dân tộc mà đoàn kết, gác lại quá khứ để bảo vệ đất nước”. “Ý thứ hai là chúng ta phải phát triển VN thành một đất nước hùng mạnh về kinh tế và xã hội. Chỉ khi đó chúng ta mới đủ khả năng giải quyết vấn đề, chỉ yêu nước

không thì không đủ, hãy thể hiện lòng yêu nước để phấn đấu xây dựng một VN hùng cường”. Thực ra với bài báo này, nếu đứng ở phía Người Việt Quốc Gia mà nhìn, thì đây cũng vẫn là luận điệu tuyên truyền rỗng tuếch cố hữu của Việt cộng chứ đâu có gì mới mẻ, đâu có ý chống lại cộng đảng và quan thầy Trung Cộng. Nhưng đứng ở phía Việt cộng thì đây là một trọng tội vượt quyền lãnh đạo. Dù đúng hay sai, khi chưa có lệnh đảng thì báo chí của đảng tuyệt đối không được tự ý làm. Thật tội nghiệp và thảm thía cho cảnh làm văn nô cho lũ mọi ngu xuẩn.

Khá khen cho Tổng Biên Tập tờ Tuổi Trẻ, Lê Hoàng. Một tờ báo lớn nhất tại Sài Gòn và cả VN, mỗi kỳ phát hành lên tới nửa triệu số. Tuy đang bị đảng thanh trừng 2 Phó Tổng Biên Tập là Trương Quang Vĩnh và Huỳnh Sơn Phước, nhưng vẫn lên tiếng phản đối việc các cơ quan quản lý báo chí VN can thiệp vào quyết định đăng bài của cơ quan báo chí. Ngày 25-12-07, theo Báo Tuổi Trẻ thì Lê Hoàng đã phát biểu tại Hội Nghị Tổng Kết tám năm thi hành luật báo chí rằng: “Việc báo chí phải dừng giữa chừng các bài viết hay phóng sự đã gây cảm nghĩ xấu trong công chúng về tự do ngôn luận”. Rằng “Quy định về bảo đảm quyền tự do của báo chí: luật báo chí nêu rõ, báo chí không bị kiểm duyệt trước khi in, phát sóng, nhưng trên thực tế, có những trường hợp phóng sự truyền hình nhiều kỳ, bài viết nhiều kỳ... vẫn bị yêu cầu dừng lại”. Lê Hoàng đòi hỏi: “Một tổng biên tập đã chịu trách nhiệm thì họ phải được quyền bổ nhiệm những vị trí phù hợp”. Báo Tuổi Trẻ cũng nói: “Chính thủ trưởng bộ Thông Tin - Truyền Thông, Đỗ Quý Doãn đã thừa nhận, nhiều cơ quan chủ quản bổ nhiệm các lãnh đạo báo chí không được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ”

Đây chỉ là tiếng kêu trong sa mạc. Việt cộng hiểu thật rõ, ngày nào Truyền Thông Báo Chí Tự Do thì ngày đó là ngày cáo chung của bọn Việt cộng độc tài tham nhũng. Nên còn tại vị phút nào thì Việt cộng phải bịt miệng báo giới phút đó. Theo tin từ Hà Nội thì ngày 30-12-07, Việt cộng cho thành lập thêm 3 cơ quan quản lý báo chí: 1/ Cục Thông Tin Đối Ngoại. 2/ Cục Phát Thanh Truyền Hình và Thông Tin Điện Tử. 3/ Cục An Toàn Thông Tin. Đồng thời nâng cấp và kiện toàn Cục Báo Chí là 4 cục, nhằm khống chế khắp mặt các ngành truyền thông báo chí cả trên mạng internet. Bọn chúng lo sợ nhất các trang web cá nhân, hay gọi theo ngôn ngữ máy tính là blog hoặc weblog, vì trong mấy năm gần đây blog đã nở rộ tại VN, nhất là trong giới trẻ. Các trang web cá nhân đã tạo ra một diễn đàn không lồ thay thế cho diễn đàn truyền thông báo chí chính thức do đảng độc quyền quản lý. Đặc biệt là sau các cuộc biểu tình chống Trung Cộng cướp Hoàng Sa, Trường Sa của VN, những trang Weblogs trên internet trong và ngoài nước đã trở thành một thể lực làm chủ thông tin và tâm tình của tuổi trẻ VN. Từ đó tạo điều kiện cho Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do VN ngoài tầm tay của đảng và nhà nước Việt cộng xuất hiện.

Việt cộng ra sức tìm mọi biện pháp kiểm soát 2 phương tiện liên lạc và truyền thông là Điện Thoại Di Động Cầm Tay và Webblog trên mạng. Nhưng đều vô ích. Chỉ nói chuyện tầm phào, hện nhau đi chơi, hơn nữa điện thoại di động hiện nay quá phổ cập trong giới trẻ, đó ai kiểm soát nổi. Còn muốn khống chế trên mạng thì phải áp lực được Google hay Yahoo như Trung Cộng đã làm, mà Việt cộng thì không có khả năng đó, Hơn nữa 2 công ty này đã bị Quốc Hội Mỹ điều tra và quy trách nhiệm về việc họ cung cấp thông tin của cá nhân bắt đồng chính kiến cho Trung Cộng bắt. Họ đã phải cúi đầu nhận lỗi: “*Chúng tôi sẽ nhận trách nhiệm nhiều hơn, cả hai mặt đạo đức và xử thế*”. Quốc Hội Mỹ lại vừa thông qua HR

275 Global Online Freedom Act of 2007, nghiêm cấm các công ty điện toán Hoa Kỳ không được bảo lưu tất cả mọi thông tin về khách hàng ở các máy chủ đặt tại các quốc gia mà chính phủ Mỹ cho là có chế độ kiểm duyệt thông tin mạng gắt gao. Từ đây các công ty điện toán có gốc tại Mỹ đều bị Đạo Luật 275 này chi phối, không ai dám cung cấp tin tức cá nhân bắt đồng chính kiến cho Việt cộng, Trung Cộng nữa, thì kể

báo giới chính thức, vốn bị nằm trong tay bọn lãnh đạo Việt cộng tham nhũng, thối nát, ngu dốt, chỉ vì quyền lợi cá nhân đảng phái, bỏ mặc nhu cầu quốc dân và quyền lợi dân tộc, cứ cố tình hèn hóa mãi giới truyền thông báo chí công khai trong nước. Tới mức đó, thì không chỉ một Lê Hoàng, mà sẽ có hàng ngàn, hàng vạn Lê Hoàng đứng lên đòi quyền Tự Do Báo Chí. Chờ coi! Không lâu nữa đâu!

GỌI TUỔI TRẺ XUỐNG ĐƯỜNG LÀM LỊCH SỬ!

*Ta đã sống ngày quê hương quật khởi
Đòi nhân quyền tìm rục lừa khát khao
Khắp ba miền đất nước gọi xôn xao
Phá xiềng xích, đòi Tự Do, Dân Chủ.
Những ngọn nến thấp trong đêm không ngủ
Lời nguyện cầu nung nghị lực đấu tranh
Nén đau thương, dồn sức mạnh, đồng thanh
Hô đã đảo đảng độc tài tham nhũng!
Những gào thét dân oan đòi tố tụng
Đòi bồi hoàn nhà đất bị trưng thu!
Những bắt công mất mát phải đền bù!
Từ các tỉnh về thủ đô, thành phố!
Ta đã sống những âm thanh cuồng nộ
Đòi bạo quyền phải giải thể cho mau!
Lại đình công, bãi thị, nắm tay nhau
Gọi Tuổi Trẻ cùng xuống đường, chẳng sợ!
Bùng khí thế, siết vòng vây trụ sở
Quật Lăng Hồ, xé ảnh, ném bùa nhìn!
Đập tượng Mao, tượng Mác, tượng Lê-Nin!
Đốt cờ máu, đòi Hoàng Sa, Bản Giốc!
Đả đảo bạo quyền, tay sai thâm độc
Nội tuyến nằm vùng phục vụ Bắc Kinh!
Bọn Việt gian phản quốc phải tử hình!
Quật chúng xuống, bắt cúi đầu đền tội!
Giờ đã điểm! Bạo quyền đang hấp hối!
Sung sướng thay được chứng kiến những ngày
Cờ Tự Do, Dân Chủ lại tung bay
Bùng khí thế mùa Diên Hồng Mở Hội!*

HỒ CÔNG TÂM Austin, 12-01-2008



nư về mặt này, bọn chúng phải thua. Càng ngày ngành điện toán càng phát triển mạnh tại VN, nó sẽ chấp cánh cho Tự Do Ngôn Luận tung hoành trong giới trẻ và trí thức. Tác động mãnh liệt vào tâm tình, tự ái, sự tự trọng, và nghề nghiệp của

Little Saigon ngày 02-01-2008.

Nhân dịp Chào mừng Hội nghị APEC 14, một sự kiện trọng đại được tổ chức cuối năm 2006 tại VN, tác phẩm “Bản đồ Việt Nam” của ông Nguyễn Văn Mỹ đã được Hội Sinh vật cảnh thành phố Hà Nội

chọn trưng bày tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám và đã hấp dẫn đặc biệt đông đảo du khách tham quan. Tấm bản đồ cao 1,4m, rộng 0,8m đã khiến các quan khách đến xem phải bất ngờ vì nó được làm bằng gỗ từ 64 tỉnh, thành trong cả nước.

Văn Miếu -Nhà Thái học- Đại học đầu tiên của Việt Nam có một ý nghĩa rất to lớn đối với phong trào đây mạnh giáo dục trong thời kỳ hiện nay, một nơi tâm linh mà các sĩ tử trước khi thi đại học thường đến để khấn nguyện hay xoa đầu Rùa cầu may... Và tất nhiên khi các quan khách ngoại quốc đến nước ta, đặc biệt là các quan khách đứng đầu các nước, thì việc giới thiệu Văn Miếu với các hình ảnh, di sản văn hóa vật thể hay phi vật thể trưng bày tại đây có một ý nghĩa quan trọng và chúng sẽ được lưu giữ như là Hồn của Việt Nam trong tâm trí của các khách quốc tế. Vậy mà không hiểu tại sao có hai điều “chưa ổn” tại đó, lại mang tính chất rất nguy hiểm cho sự tồn vong đất nước, sự nguyên vẹn của bờ cõi. Mà chuyện xấu xa này có sự tiếp tay của toàn bộ các cơ quan truyền thông báo chí, kể cả Thông tấn xã Việt Nam, Cục bản đồ, Cục văn thư lưu trữ, Bộ văn hóa, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Báo tăng Hà nội... và gần như cả bộ máy chính quyền. Có vẻ như họ cùng nhau bán nước.

Vấn đề thứ nhất, đó là nội dung của tấm bản đồ. Để hướng tới kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội và chào mừng APEC 14, các cơ quan trên đã đặt hàng ông Nguyễn Văn Mỹ làm tấm bản đồ ấy như một “đặc sản” mang tính chất dân tộc để cho các quan khách chiêm ngưỡng. Sự ra đời của tấm bản đồ rất ly kỳ : Nó được làm từ các thứ gỗ đặc trưng cho từng tỉnh. Sau đây là vài chi tiết : Tại Hải phòng, gỗ được lấy ở một cây phượng già nhất thuộc quận Hồng Bàng bị cụt ngọn vừa chết do Công ty Môi trường đô thị cho phép... Tại Tuyên Quang : Sỡ Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn tinh cho một miếng gỗ của cây đa Tân Trào... Về Bắc Giang, nơi có cây dã hương hàng nghìn năm tuổi, cũng mất rất nhiều thời gian, ông mới xin được các cơ quan chức năng cho một cành.

Để cho tấm bản đồ được chính xác, ông cũng đã lên tận Cục Bản Đồ để nhờ chỉ dẫn kích thước từng tỉnh một... Khi đi vào Tây Nguyên, ông không hề biết tiếng dân tộc, thế mà gặp các già làng, bằng động tác, cử chỉ, ông bày tỏ công việc tự nguyện tìm loại gỗ đặc trưng để tạo hình “Bản đồ Việt Nam” thì đã được giúp đỡ nhiệt tình về nơi ăn chốn ở và được mọi người chỉ dẫn phân biệt từng loại gỗ... Và thật bất ngờ tấm bản đồ này lại được trưng bày tại Triển lãm chào mừng Hội nghị Apec 14 vừa qua. Khi xem tấm bản đồ này, nhiều nguyên thủ quốc gia đã rất ngạc nhiên và thích thú.

Tất cả tấm lòng của người dân cả nước giúp đỡ là như vậy nhưng than ôi, cái ý đồ bán nước thể hiện lại rõ ràng : **KHÔNG HỀ CÓ SỰ HIỆN DIỆN CỦA HAI QUẢN ĐẢO HOÀNG SA VÀ TRƯỜNG SA** trên “Bản Đồ Việt Nam” này. Với sự tham gia của toàn thể Cục Đồ Bản, các cơ quan chức năng... mà lại có sự “sai sót” này sao ? Cây phong ba, cây bão táp, cây bàng vuông ở Hoàng Sa, Trường Sa đâu có hiếm? Vậy mà sau khi làm xong, đồng loạt các cơ quan truyền thông ca tụng nó lên tận mây xanh để cho thế giới biết là nước ta hoàn toàn không có Hoàng Sa, Trường Sa trên bản đồ ! Đây có thực sự là dã tâm bán nước ? Có phải vì APEC có mặt ông Hồ Cẩm Đào mà nước ta phải làm một sự việc động trời như vậy ?

Năm 2005, ông ta đến thăm Văn Miếu một lần rồi mà có ai làm cái bản đồ của nợ đó đâu ? Hay là lần trước ông ta không hài lòng nên lần này phải làm lại như vậy cho Thiên triều vui và tiện thể thông báo quốc tế biết luôn một lèo cho rảnh nợ hai cái quần đảo đã bán năm 1958 ?

Việc thứ hai : Văn Miếu hiện đang lưu giữ một Biểu có tên “Vạn

thế Sư biểu - Khang Hy Ngự thư” rất là trang trọng ngay chính điện, đến mức ông Hồ sang nhìn thấy cứ tưởng là bút tích của Khang Hy được bảo tồn tại trường Đại học đầu tiên này. Tuy rằng cái Biểu ấy chỉ là bản sao và được làm năm 1888 khi trùng tu Văn Miếu, nhưng như vậy cũng không được phép treo lên. Văn Miếu được nhà Lý dựng lên năm 1070 và không hề có Biểu gì của bất cứ ông vua phương bắc nào được treo lên, vì tinh thần độc lập dân tộc của tổ tiên ta. Chỉ đến khi Tổng thống Pháp, năm 1888, ra sắc lệnh thành lập thành phố Hà Nội mới cho sửa lại Văn miếu và không hiểu ai đã làm cái việc sai sách này. Tất nhiên lịch sử lúc đó nước ta là thuộc địa của Pháp nên không thể làm gì khác, nhưng sau 1945 đến nay tại sao lại vẫn để nó chinh ình lên vậy ?

Từ ngày 2-12-2007, Quốc vụ viện Trung Quốc đã ký lệnh thành lập Tam Sa, bao gồm cả hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam. Có phải là do sự thỏa thuận ngầm của lãnh đạo nước ta thông qua các cơ quan trong mọi ngành mà ông Mỹ làm tấm bản đồ biểu tượng của đất nước kiêu đon đường như thế ? Hai sự việc nêu trên cùng với việc lập Tam Sa (chữ Tam -số 3- trong tiếng Trung quốc cũng đọc là “sa”) có phải là Song Hi lâm Thiên An Môn rồi chăng ? Chắc rằng Trung quốc có cả một chiến dịch diễn biến hòa bình dành cho việc này rồi, như ông Hồ cũng đã đi thăm Đà Nẵng -nơi quản lý huyện đảo Hoàng Sa trên giấy- vào tháng 11-2005 (để trấn yểm ?) và ngay sau đó một năm, vào 16-11-2006 lại đến thăm tiếp Đà Nẵng trước khi tới Hà Nội để “thăm” 8 doanh nghiệp của Trung Quốc có đầu tư trực tiếp tại Đà Nẵng với tổng số vốn 102,2 triệu USD quản lý khoảng 65.000 công nhân. Phải chăng đây là một động tác dọn đường trước để khi cần thì một số nhỏ quân đội của họ vào Việt Nam bắt cần VISA, sẽ giam giữ mấy chục ngàn công nhân này làm con tin để gây rối loạn Đà Nẵng và cả nước ta hầu triệt tiêu sức đề kháng của Đà Nẵng khi xảy ra sự biến?

Một sự việc cũng tương tự như vậy: lại đúng một năm sau, ngày 16-11-2007, quân đội Trung Quốc đã tập trận trên quần đảo Hoàng Sa và vùng biển lân cận, sát ngay đất liền nước ta. Nói tiếp đó, họ ra luôn quyết định Tam Sa để hợp thức hóa địa giới hành chính và biết đâu sẽ ra lệnh cho quân đội của họ đến thu hồi số đảo còn lại ta đang giữ ở Trường Sa trong một ngày gần đây (họ đã chiếm được 1/3 số lượng đảo ở Trường sa từ 1988 đến nay) kể cả khi họ đang tổ chức Thế vận hội Bắc Kinh 2008, lúc họ đang nắm giữ hàng triệu con tin của các quốc gia khác đến tham dự sự kiện này, hầu làm giảm sự chú ý với sự kiện thu hồi đất Tam sa.

Một chi tiết khác cũng cần nêu ra là sau khi hoàn thành bản đồ nói trên, ông Mỹ đã được ưu ái quá mức: được làm chủ tịch Hội Đá cảnh - Gỗ lũa nghệ thuật thành phố Hà Nội; và khi ra tập san “Hương sắc Thăng Long”, Hội Sinh vật cảnh thành phố Hà Nội đã đề cử ông Mỹ làm Phó Tổng biên tập thường trực. Vậy là làm ra “Bản đồ Việt Nam” theo tư tưởng bán nước thì được tự do lập hội, tự do báo chí, được VTVI đưa lên sóng phát hình và được đưa ra lời kể cả để dạy nhân dân cả nước “Tôi làm tấm bản đồ này để giáo dục tinh thần yêu nước cho quần chúng nhân dân...”?! Còn những người yêu nước khác muốn lập Hội Dân oan, Hiệp hội Công Nông đoàn kết, Công đoàn độc lập, hay ra các báo Tự do ngôn luận, Tự do dân chủ, Tổ quốc... thì bị quy là phản động và bị bắt bớ, sách nhiễu, đi tù hàng loạt. Vậy người dân Việt Nam nên chọn con đường nào để phản kháng các việc làm nhục nhã như trên của các thế lực thái thú Thiên triều ?

Rất may cho dân tộc Việt Nam là các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là sinh viên đã xuống đường tổ chức các cuộc biểu tình chống sự bành trướng, xâm lược của Trung quốc vào các ngày cuối năm 2007. Tuy bị ngăn chặn và đàn áp dữ dội nhưng các cuộc biểu tình vẫn nổ ra mạnh mẽ, đặc biệt là 9 và 16-12-2007. Những lần biểu tình sau như 23-12-2007 và 9-1-2008 tuy bị ngăn chặn

nhưng vẫn có hàng chục, hàng trăm người quyết tâm theo đuổi mục tiêu và ý chí phát huy tinh thần yêu nước. Họ đi trên xe buýt các tuyến 22, 33, 50 là các tuyến đi qua 46 Hoàng Diệu để thò tay qua cửa kính xe và xé cờ Trung quốc vút trước mặt tiền đại sứ quán. Bị chặn không cho đến trước cửa đại sứ quán thì họ lên xe Taxi đến trước cửa và bắt thành linh nhảy xuống căng cờ, khẩu hiệu và hô to “Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam!” bất chấp số lượng và sức khỏe hơn hẳn của lũ Tàu khựa, Tàu phù đang đứng trước cửa bảo vệ sứ quán của chúng và bất chấp tất cả các khẩu hiệu của chúng: “ Hoàng sa, Trường sa là giọt máu của Trung quốc”.

Hy vọng rằng trong những ngày sắp tới, sinh viên cả nước ta sẽ đến Bảo tàng Hà nội, nơi lưu giữ tấm bản đồ bán nước kia, để đốt nó đi, đốt cái bằng chứng của ý thức hệ nô lệ đề dâng cao tinh thần yêu nước. Và tất nhiên họ cũng đến Văn Miếu - trường Đại Học đầu tiên của nước ta - hạ cái tấm biển mang tính chửi hùa kia xuống để khỏi hô thẹn với vua triều Lý và lập công hướng tới kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà nội. Và sau khi loại bỏ hai vật “trần yếm” này, toàn thể sinh viên sẽ lại đến 46 Hoàng Diệu để bày tỏ lòng yêu nước bất kể ngày nào, giờ nào. Bởi vì lòng yêu nước, lòng dũng cảm không bao giờ cạn trong lòng họ, huyết quản họ vẫn chảy rần rật dòng máu Lạc Hồng ngàn năm.

Hà nội, 10-1-2008.

<http://ykien.110mb.com/bai0711>



Tuyên Bố Chung của Đại Hội Thanh Niên Sinh Viên Việt Nam Thế Giới kỳ 5

Từ Việt Nam và 16 quốc gia khác trên thế giới, 200 thanh niên sinh viên Việt Nam đã gặp nhau trong Đại Hội Thanh Niên Sinh Viên Việt Nam Thế Giới kỳ 5 được tổ chức tại Kuala Lumpur, Mã Lai trong ba ngày 4, 5 và 6 tháng Giêng năm 2008 với chủ đề “Xã Hội Dân Sự — Dân Chủ Từ Sức Mạnh Quần Chúng”.

Trong thế kỷ 21, sự biến thái trên phương diện xã hội và chính trị của các quốc gia không còn tùy thuộc vào

chiến tranh, xung đột hay bạo lực. Trái lại, phương thức mạnh mẽ nhất để mang lại một cuộc cách mạng hoà bình là xây dựng một xã hội dân sự bền vững, khởi đi từ sức mạnh quần chúng.

Từ Đại Hội, chúng tôi đã cùng nhau nhận định rằng:

Trước những sự bất công trong xã hội và thái độ vô trách nhiệm của chính quyền, người dân Việt Nam phải tự hợp lại thành những tổ chức để tự tạo khả năng cho chính mình.

Sự phát triển không ngừng của mạng lưới internet đã mở ra cơ hội cho nền truyền thông độc lập tại Việt Nam, vượt hẳn khả năng kiểm soát của chính quyền. Mỗi người Việt Nam phải giành quyền làm phóng viên quần chúng, truyền bá thông tin về đất nước của chính mình.

Xã hội dân sự, bao gồm những phong trào xã hội và tổ chức cộng đồng, là phương tiện để đưa đất nước từ độc tài sang dân chủ. Mỗi người VN khi có khả năng đấu tranh cho quyền lợi của mình, sẽ là hạt nhân để đấu tranh cho quyền lợi của dân tộc.

Chúng tôi đã gặp nhau tại Đông Nam Á để cùng tìm ra chìa khóa cho việc xây dựng một nhịp cầu thông cảm và đoàn kết giữa tuổi trẻ Việt Nam - các chuyên gia tại hải ngoại, các công nhân từ trong nước, các sinh viên trong và ngoài nước - để cùng nhau đấu tranh cho một đất nước Việt Nam thật sự có tự do, dân chủ và tiến bộ.

Chúng tôi cũng đã gặp nhau để sát cánh với phong trào thanh niên sinh viên trong nước đang vươn mình phản đối thái độ nhu nhược của lãnh đạo Đảng Cộng Sản Việt Nam trước hành vi bá quyền của Trung Quốc trên các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam. Bảo vệ lãnh thổ là trách nhiệm của mọi thế hệ người Việt, dù sinh sống ở trong hay ngoài nước.

Tuổi Trẻ Việt Nam, chúng ta hãy cùng nhau Dậy Mà Đi!

Làm tại Kuala Lumpur - Mã Lai, ngày 6 tháng Giêng năm 2008

Liên Lạc:

P.O. Box 612635

San Jose, CA 95161-2635, USA

(Để tham khảo-BBT)

Các cuộc biểu tình phản đối Trung quốc về Hoàng Sa Trường Sa nổ ra tại Hà nội và Tp.HCM có lực lượng tham gia đông đảo và hăng hái nhất là thanh niên, sinh viên. Cùng trong giai đoạn này đã có một số văn bản của Bộ Giáo dục & Đào tạo gửi cho các trường Đại học, của Sở Giáo dục Đào tạo gửi cho các trường Trung học phổ thông, trường cao đẳng... với nội dung thông báo chủ trương của Bộ là ngăn chặn,

không có quyền ban hành công văn cấm sinh viên học sinh đi biểu tình

++++Luật gia Phan Thanh Hải++++

không cho phép hoặc cấm... sinh viên, học sinh tham gia các cuộc biểu tình.

Tôi nhận được hai văn bản (đính kèm ở dưới) và xin trích dẫn một số văn từ có nội dung mang tính “quy phạm pháp luật” cụ thể như sau:

- Công văn số 13387/BGDĐT-HSSV ngày 21-12-2007 có ghi: “quán triệt cho tất cả học sinh, sinh viên, cán bộ, giáo viên nhà trường tuyệt đối không được tham gia tụ tập, biểu tình, tuần hành trái quy định của pháp luật”;

- Công văn số 2883/GDĐT-VP của Sở giáo dục và đào tạo Tp. HCM ngày 11-12-2007 có ghi: “nghiêm cấm học sinh, sinh viên tụ tập biểu tình trái pháp luật”;

Một số vấn đề cần phải đặt ra ở đây là:

1. Đây có phải là những văn bản quy phạm pháp luật hay không?

2. Liệu các sinh viên, học sinh - những công dân trẻ - có thể bị hạn chế quyền của mình trước những văn bản [chuyên ngành?!] áp dụng trực tiếp đến hành vi của mình như vậy hay không?

3. Liệu có sự phân biệt quyền giữa “công dân sinh viên” và công dân bình thường hay không?

4. Liệu ông Bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo có quyền cấm hay cho phép một hành vi của công dân là một quyền hiến định hay không?

Cũng cần phải hiểu rõ về quy phạm pháp luật: Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự, là tiêu chuẩn để xác định giới hạn và đánh giá hành vi của con người do các cơ quan nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện. Nhà nước bảo đảm thực hiện có nghĩa là nếu chúng ta vi phạm thì đã có sẵn những chế tài xử phạt hành chính để phạt hoặc có thể bị khởi tố hình sự nếu mức độ nghiêm trọng.

Chúng ta có một công cụ hữu hiệu để trả lời những thắc mắc trên, đó là hệ thống Pháp luật hiện hành

và cụ thể nhất là Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Xin trích dẫn tại đây 2 điều luật đầu tiên trong Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

“Điều 1. Văn bản quy phạm pháp luật.

Văn bản quy phạm pháp luật là văn bản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo thủ tục, trình tự luật định, trong đó có quy tắc xử sự chung, được Nhà nước bảo đảm thực hiện nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội theo quy định hướng xã hội chủ nghĩa.

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm:

1. Văn bản do Quốc hội ban hành: Hiến pháp, luật, nghị quyết. Văn bản do Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành: pháp lệnh, nghị quyết;

2. Văn bản do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác ở trung ương ban hành để thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội:

a. Lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; b. Nghị quyết, nghị định của Chính phủ; quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; c. Quyết định, chỉ thị, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ; d. Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; quyết định, chỉ thị, thông tư của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; đ. Nghị quyết, thông tư liên tịch giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền với tổ chức chính trị - xã hội.

3. Văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành để thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên; văn bản do Ủy ban nhân dân ban hành còn để thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp: a. Nghị

quyết của Hội đồng nhân dân; b. Quyết định, chỉ thị của UBND;

Điều 2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Hiến pháp là luật cơ bản của Nhà nước, có hiệu lực pháp lý cao nhất.

Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành phải phù hợp với Hiến pháp, bảo đảm tính thống nhất, thứ bậc hiệu lực pháp lý của văn bản trong hệ thống pháp luật.

Văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan nhà nước cấp dưới ban hành phải phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

Văn bản quy phạm pháp luật trái với Hiến pháp, trái với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền bãi bỏ, đình chỉ việc thi hành”.

Căn cứ vào những chữ viết tắt bên cạnh số văn bản (13387/BGDĐT-HSSV, 2883/GDĐT-VP) cho thấy đây là những công văn hành chính nhằm mục đích trao đổi công việc giữa cơ quan cấp trên đối với cơ quan cấp dưới. Đây không phải là những “chỉ thị” vì theo quy định thì văn bản là chỉ thị phải có chữ viết tắt là CT.

Nghị định 161/2005/NĐ-CP ngày 27-12-2005 đã liệt kê ra các loại văn bản quy phạm pháp luật (từ cấp chính phủ trở xuống) như sau:

“Nghị quyết viết tắt là NQ; Nghị định viết tắt là ND; Quyết định viết tắt là QĐ; Chỉ thị viết tắt là CT; Thông tư viết tắt là TT; Nghị quyết liên tịch viết tắt là NQLT; Thông tư liên tịch viết tắt là TTLT”.

Như vậy chỉ cần đối chiếu về tên gọi văn bản, ta đã có thể khẳng định một cách chắc chắn rằng các công văn nói trên không thể là văn bản quy phạm pháp luật. Bởi vì chỉ những loại văn bản có tên gọi được liệt kê trên đây (tại điều 1 Luật BHVBQPPL) mới được coi là văn bản quy phạm pháp luật.

Ta cũng thấy rằng các công văn này không hề dẫn chiếu những căn cứ cho thấy người ban hành có thẩm quyền quy định về hành vi biểu tình (là một quyền hiến định của công

dân). Theo tôi thì cấp Bộ có thể hướng dẫn thêm, chi tiết hóa quy định của Chính phủ hoặc thủ tướng chính phủ nếu như Chính phủ đã có nghị định quy định riêng về việc biểu tình. Tuy nhiên cho đến nay chính phủ chưa có một văn bản nào quy định về việc biểu tình.

Chính vì vậy mà chúng (công văn của Bộ, của Sở nói trên) không thể có hiệu lực pháp luật áp dụng cho Sinh viên. Sinh viên cũng là những công dân bình thường và không thể bị hạn chế quyền một cách phân biệt đối xử như vậy. Chúng ta không thể tìm thấy một văn bản pháp luật nào quy định rằng Bộ Giáo dục Đào tạo có thẩm quyền ra những quy định cấm hay cho phép biểu tình dù là chỉ áp dụng cho một loại công dân đặc biệt là công dân sinh viên.

Riêng về cụm từ "biểu tình trái với quy định của pháp luật", tôi cho rằng đây là cách dùng từ chưa chính xác bởi lẽ chưa có quy định pháp luật nào cụ thể về biểu tình thì chưa thể vội vã cho rằng cứ biểu tình là trái pháp luật được.

Trên đây là những nhận định riêng của cá nhân tôi với một số vốn kiến thức Pháp luật còn hạn chế, vì thế tôi sẵn sàng tiếp nhận mọi ý kiến phê bình và xin tranh luận công khai với các đồng nghiệp là Luật gia, Luật sư cũng như tất cả các bạn.

Luật gia PHAN THANH HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ
NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Số 13387/BGDĐT-HSSV

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2007

**V/v: Tăng cường công tác đảm
bảo an ninh, trật tự an toàn xã
hội**

Kính gửi :

- Giám đốc đại học, học viện; Hiệu trưởng trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp

- Giám đốc sở giáo dục và đào tạo

Tiếp theo công văn số 12914/BGDĐT-HSSV ngày 09 tháng 12 năm 2007, Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại

học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo triển khai một số công việc sau:

1. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan quán triệt cho tất cả học sinh, sinh viên, cán bộ, giáo viên nhà trường tuyệt đối không được tham gia tụ tập, biểu tình, tuần hành trái quy định của pháp luật.

2. Triển khai các biện pháp nắm bắt diễn biến tư tưởng của học sinh,

Mọi thông tin xin liên hệ :

Vụ Công tác học sinh, sinh viên
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, 29 Đại
Cồ Việt, Hà Nội.

Điện thoại : 04.8694984,

Fax : 04.8681598.

Email : ndmanh@moet.gov.vn.

Di động : 0913 319904,

0912 609907

KT BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

PHẠM VŨ LUẬN

(*Đã ký và đóng dấu*)

QUYỀN biểu tình yêu nước dành cho những ai ?

**Ngày 8-1-2008: 30 người TQ biểu tình tự do,
để tuyên bố Hoàng Trường Sa là của TQ**

Bản tin #1 trên tờ Vietbao.com,

<http://www.vietbao.com/?ppid=45&pid=4&nid=121357>

"Sau các nỗ lực giải tán các cuộc tuần hành phản đối của sinh viên mấy tuần trước, bộ công an lại cho phép và bảo vệ các cuộc biểu tình của "du khách Trung Quốc" trước đại sứ quán của họ ngay tại Hà Nội. Những người gọi là du khách này còn thoải mái và ngang nhiên giương cao khẩu hiệu "Mỗi giọt dầu Trường Sa là một giọt máu của Trung Quốc". Như vậy, rõ ràng đối sách "hữu nghị" của bộ ngoại giao và bộ công an là từng bước chấp nhận Hoàng Sa - Trường Sa thuộc về Trung Quốc, trong khi chủ trương bán công khai của bộ tổng tham mưu quân đội là phải đánh trả mọi vi phạm kẻ tiếp của Trung Quốc đối với chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam".

Một tờ báo khác là Vietland.net

<http://s152542055.onlinehome.us/xoops4/modules/news/article.php?storyid=>

"Du khách Trung Quốc biểu tình trước Đại Sứ Quán Trung Quốc tại Hà Nội khẳng định HS & TS là của TQ.

sinh viên, cán bộ, giáo viên nhà trường thông qua các hoạt động, diễn đàn, các website, nhật ký trên mạng... để chủ động xử lý và báo cáo kịp thời.

3. Xây dựng phương án triển khai cụ thể và có mặt tại hiện trường để phối hợp giải quyết khi có vụ việc xảy ra

4. Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, công an các quận huyện, phường xã trong việc phòng ngừa và xử lý khi vụ việc xảy ra.

5. Chịu trách nhiệm chỉ đạo thực đạo thực hiện các công việc nêu trên, đặc biệt lưu ý các ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, tết, kỷ niệm và báo cáo kết quả triển khai về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

"Một sự kiện trở trêu là vào chiều ngày Thứ Ba 08-01-2008, khoảng hơn chục du khách Trung Quốc đã cầm cờ Trung Quốc và biểu ngữ "HS & TS là những giọt máu của Trung Quốc". Nhóm người biểu tình này đã được công an VN trang trọng và bảo vệ cho họ biểu tình trong vòng 2 tiếng đồng hồ từ 1 đến 3 giờ trưa mà không gặp trở ngại nào. Đây là cuộc biểu tình lần thứ hai mà các công dân Trung Quốc đã tổ chức để biểu lộ thái độ trước Đại Sứ Quán Trung Quốc, Hà Nội được công an VN bảo vệ. Vào ngày thứ Sáu 04-01-2008 cũng đã có 6 du khách Trung Quốc cầm bảng trước Đại Sứ quán của họ để xác định chủ quyền của họ trên hai quần đảo Hoàng Sa & Trường Sa, được công an VN cho phép và bảo vệ.

Ngày 9-1-2008 – Nhà nước lại ngăn chặn biểu tình

Cuộc biểu tình sáng ngày 9-1-2008 của giới thanh niên, sinh viên, trí thức đã bị dập tắt ngay từ lúc bắt đầu. Nhiều tin nhắn đã được gửi đến cho chúng tôi với cùng một câu hỏi: Chuyện gì đã xảy ra?

Sau lời kêu gọi thực hiện cuộc biểu tình lần 3 của Chứng nhân Lịch sử, chúng tôi đã nhận được những tin nhắn ủng hộ của các bạn sinh viên. Trên các blogs, diễn đàn, trang thông tin trong nước và hải ngoại, lời kêu gọi đã được liên tục truyền đi và nhiều nơi đã lên kế hoạch tuần hành, biểu tình trong cùng thời điểm để yểm trợ sinh viên trong nước.

Hà Nội đã không thụ động chờ đợi. Trái lại, họ ra tay triệt hạ cuộc biểu tình ngay từ khi chưa bắt đầu.

Theo thông tin chúng tôi nhận được từ các trường đại học trong nước, Bí thư Đoàn thanh niên của các trường đại học đã được mời hợp tác với công an bằng cách nhận mặt sinh viên trường mình thông qua hình ảnh, video hai cuộc biểu tình trước do công an cung cấp. Tất cả các sinh viên bị nhận mặt đều bị trấn áp bằng các hình thức như: Cắt học bổng, treo bằng tốt nghiệp, đình chỉ thi. Rất nhiều sinh viên trong số này đã phẫn nộ và yêu cầu trường học có câu trả lời thỏa đáng. Tất cả các sinh viên này đều được nhà trường hẹn trả lời vào lúc... 9g ngày 9-1-2008. Động thái này cũng tương tự như việc công an "mời" blogger Điếu Cày làm việc vào ngày CN 23-12-2007 để ngăn chặn ông đến với đoàn biểu tình.

Được biết, trong vòng 4 ngày trước thời điểm ngày 9-1-2008, các bí thư Đoàn, lớp trưởng ở các trường trung học, cao đẳng, đại học trong nước đã có những buổi "làm việc" với học sinh sinh viên. Nội dung các buổi làm việc này tóm lược trong một ý: Theo công văn của Bộ giáo dục, tất cả các sinh viên tham gia biểu tình, tuần hành đều vi phạm pháp luật và sẽ bị đình chỉ thi. Ngày 8-1-2008, ở nhiều trường đại học, những sinh viên có mặt trong hai cuộc biểu tình trước đây đã "được mời" làm việc với giáo vụ khoa và nhận được lệnh không được tham gia biểu tình hoặc sẽ bị đuổi học.

Tại Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐH Bách Khoa... nhiều khoa, ngành đã tổ chức các kỳ thi kiểm tra, thi giữa học kỳ (dù thời điểm thi học kỳ I vừa qua chưa lâu và thời điểm giữa học kỳ II chưa đến)

Từ đêm 7-1-2008, các văn nghệ sĩ có mặt trong những cuộc biểu tình trước đây đều bị đặt trong vòng theo dõi và luôn có hai nhân viên mật vụ đi kèm đến bất kỳ đâu. Theo quan sát của chúng tôi, trước cổng Lãnh sự quán Trung Quốc tại Sài Gòn, bên cạnh những hàng rào lưới B40 để hạn chế đi lại còn có sự xuất hiện của các hàng rào cọc sắt nhọn.

Từ 4 giờ sáng ngày 9-1-2008, lực lượng công an, an ninh, mật vụ Việt Nam đã dàn quân trước LSQ TQ tại Sài Gòn và ĐSQ TQ tại Hà Nội. Các quán cà phê, quán nước quanh khu vực này đều nhận được lệnh phải đóng cửa. Tất cả những ai đến gần khu vực LSQ, ĐSQ đều bị đuổi đi nơi khác. Những nhóm đi từ 3 người trở lên, sau khi bị đuổi đi, đều có công an đi kèm để theo dõi và ngăn chặn việc tập trung thành các nhóm lớn.

Theo nguồn tin riêng của chúng tôi, trong buổi sáng 9-1, tại Sài Gòn đã có 21 sinh viên bị bắt giữ để... kiểm tra giấy tờ tùy thân. 16 sinh viên đã được thả về vào buổi chiều cùng ngày. Tại Hà Nội, 7 sinh viên cũng đã bị bắt giữ và hiện chưa có thông tin về việc họ được trả tự do.

Thông tin chúng tôi nhận được trong chiều ngày 9-1 cho biết các thanh niên là Đoàn viên ở các trường đại học, trung học, cao đẳng và các Đoàn viên có tên trong danh sách Đoàn viên ở các địa phương đã được "mời" tham dự các buổi mít tinh chào mừng ngày Sinh viên Việt Nam vào sáng ngày 9-1.

Hiện nay, giới sinh viên, văn nghệ sĩ đã hẹn nhau sẽ tiếp tục cuộc biểu tình lần 4 vào ngày 19-1 để đánh dấu sự kiện hải quân TQ dùng vũ lực chiếm đoạt Hoàng Sa vào năm 1974.

Từ Hà Nội, cảm tình tình của chúng tôi cho biết vào sáng ngày 8-1-2008, đã có khoảng 30 người Trung Quốc tham gia biểu tình trước ĐSQ TQ để "khẳng định sự thực không thể chối cãi" rằng "Hoàng Sa, Trường Sa là của Trung Quốc". Cuộc biểu tình của nhóm người này kéo dài trong khoảng một giờ và được các lực lượng công an, an ninh VN bảo vệ.

Một nhà báo thân hữu của chúng tôi vừa trở về từ Trường Sa cho biết hiện nay tàu đánh cá của ngư dân Trung Quốc đã xuất hiện đầy đủ quanh khu vực quần đảo Trường Sa. Điểm đặc biệt là mỗi nhóm tàu đánh cá của Trung Quốc đều có ít nhất một tàu hải quân theo bảo vệ. Sau khi đánh cá xong, các ngư thuyền này sẽ được tàu hải quân Trung Quốc hộ tống trở về.

Trở về từ đảo Lý Sơn, nhà báo Hà Thanh điện thoại cho chúng tôi kể

rằng cùng với việc tuyên bố chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, tàu hải quân của Trung Quốc đã liên tục thực hiện các cuộc tuần duyên để "bảo vệ lãnh hải". Rất nhiều lần tàu hải quân Trung Quốc đã áp sát Việt Nam, cách đất liền chỉ khoảng 40 hải lý. Điểm đặc biệt mà nhà báo Thanh nhấn mạnh với chúng tôi là mỗi khi phát hiện có sự xâm nhập của tàu hải quân Trung Quốc, phía Việt Nam cũng đã cử tàu hải quân tiến ra biển. Nhưng thay vì bắt giữ hoặc trục xuất tàu Trung Quốc, các tàu hải quân Việt Nam chỉ bắc loa kêu gọi (bằng tiếng Trung Quốc): "Đây là hải phận Việt Nam. Đề nghị các đồng chí quay thuyền trở lại". Bất chấp lời "kêu gọi" đó, các tàu hải quân Trung Quốc vẫn tiếp tục "tuần duyên" và chỉ quay lại sau khi hoàn thành sứ mệnh.

10-01-2008 - 07:58pm (ICT)

<http://blog.360.yahoo.com/blog>



**Hoàng Sa Trường Sa thuộc
về VN !Trung Hoa đồ cút
khỏi những vùng đất thuộc
Chủ quyền Việt Nam !**